

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập

Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Số phận của một mảng môi trường !!!

Cư dân thành phố Huế, đặc biệt những người sinh ra trước năm 1975, không nhiều thì ít đều biết đến đồi Thiên An với rừng thông, hồ nước và đan viện ở đó. Đây là nơi mà mỗi Thứ bảy, Chúa nhật, ngày nghỉ, người ta rủ nhau tới để đi dạo, cắm trại, sống hòa mình với thiên nhiên, hít thở khí trong lành từ rừng thông độc nhất của Huế và vùng phụ cận (tính đến thời điểm 1975), lá phổi của cả kinh thành. Đôi lúc du khách lại ghé thăm đan viện (xây dựng từ năm 1940) để vừa chiêm ngắm một công trình văn hóa, vừa cảm nếm bầu khí linh thiêng, tĩnh mịch của một chốn tu hành, nơi mà những tu sĩ hiền hòa trong tu phục màu đen vừa chăm lo cầu nguyện, gặp gỡ Đấng Tối Cao, lại vừa miệt mài lao động, để tạo nên một cơ ngơi rộng 108 ha gồm rừng thông (80-90 ha), nhà ở tu sĩ, vườn cây ăn quả, trang trại súc vật, trường học bệnh xá và một hồ nước mang tên Thủy Tiên đầy thơ mộng. Quả như một thứ bình an từ trời!

Thế nhưng, đất bằng nổi sóng! Sau biến cố 30-04-1975, những kẻ tự xưng là “giải phóng” đã ào ào đến khu vực rừng đồi Thiên An với cái nhìn thèm khát. Thoạt tiên họ đòi đan viện nhượng vĩnh viễn cho Mặt trận giải phóng Thừa Thiên-Huế khu vực bệnh xá, nhà cô nhi, ao cá và nhiều cơ sở lên tới 1.5 ha. Năm sau, 1976, Ty Nông lâm TT-H “xin mượn” ngôi trường Thánh Mẫu (nơi từng dạy trẻ em nghèo trong vùng) của các đan sĩ để gọi là tá túc, nhằm thu hái thông giống nơi rừng thông Thiên An hầu gây rừng cho toàn tỉnh!?! Dù chưa được phép, họ cũng đến chiếm để ở. Sau đó ty này giao ngôi trường cho lâm trường Tiền Phong. Dần dà, với sự chỉ đạo, đỡ đầu của UBND tỉnh, lâm trường dùng vũ lực chiếm hẳn nó, rồi đến khi có Luật Đất đai (1983) thì ngang nhiên tuyên bố là toàn bộ rừng thông thuộc quyền quản lý của lâm trường.

Ngày 24-12-1999, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định mang số 1230 để “thu hồi” 495.929m² (49 ha) đất khu vực đồi Thiên An-hồ Thủy Tiên giao cho Công ty Du lịch Cố Đô-Huế xây dựng một trung tâm vui chơi giải trí, theo đề nghị trước đó một tháng của UBND tỉnh Thừa Thiên-Huế vốn đã trình với trung ương đây là vùng đất vô chủ! Ngày 26-3-2001 Công ty Du lịch Cố Đô làm lễ động thổ, khởi công xây dựng khu vui chơi giải trí dưới sự bảo vệ của hàng trăm công an chìm. Chưa hết, ngày 6-6-2002, Tổng thanh tra Nhà nước ra Quyết định số 577 nhằm tước đoạt đất đai thêm, khiến đan viện Thiên An chỉ còn 54.862m² (5.4 ha) đất gồm khuôn viên nhà dòng và vườn cam. Dĩ nhiên các đan sĩ đã chẳng bao giờ thừa nhận các văn bản ăn cướp này. Họ còn ra tận trung ương để khiếu kiện, song cũng chỉ vô ích. Trên dưới bao che cho nhau cả!

Nhưng thiên bất dung gian. Bắt đầu thi công từ tháng 3-2001 với việc tàn sát hàng trăm cây thông 80 năm tuổi đời, khu vui chơi giải trí Thiên An-Thủy Tiên hoàn thành giai đoạn 1 và khai trương vào dịp Festival Huế 2004, để rồi dần dần đi vào phá sản vỡ nợ. Cư dân thành phố Huế, nơi được mệnh danh là đất Phật (có trên 100 ngôi chùa), rất kính trọng các nhà tu hành, dù là Công giáo hay Phật giáo. Họ biết rằng đến vui chơi giải trí ở đó là đồng lõa với tội ác: tội cướp giật tài sản chính đáng của các đan sĩ, tội phá tan bầu khí thiêng liêng của một tu viện, tội góp phần hủy hoại bộ phổi của thành phố Huế. Lý do nữa là trước khi có khu vui chơi, ai nấy đều có thể đến bên hồ Thủy Tiên hay vào rừng thông Thiên An để hóng mát, du ngoạn, cắm trại tự do và miễn phí. Giờ thì tất cả đều phải trả tiền. Nhưng số tiền 70 tỷ đầu tư vào đó cũng tan tành mây khói. Chỉ còn lại những công trình đồ nát, tan hoang và vắng vẻ đến rợn người. (Xin xem lại bài *Quả báo nhãn tiền: Khu vui chơi giải trí Hồ Thủy Tiên xây trên đất ăn cướp bị điều tàn đồ vỡ của Phóng viên FNA -Free News Agency- từ Huế ngày 12-01-2016.*)

Như một sự gỡ gạc, ngày 05-11-2014, người ta đọc thấy trên trang Thừa Thiên-Huế online (<http://baothuathienhue.vn/?qd=6&cn=277&newsid=32-0-50069>) mẫu tin như sau: **“Phê duyệt chi tiết xây dựng Khu du lịch hồ Thủy Tiên. 05/11/2014. UBND tỉnh vừa phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu du lịch hồ Thủy Tiên tại xã Thủy Bằng (Hương Thủy) với quy mô diện tích đất trên 63 ha. Đây sẽ là Khu du lịch sinh thái tổng hợp cao cấp, bao gồm trung tâm hội nghị, khu du lịch spa, nhà hàng, nghỉ dưỡng lưu trú, biểu diễn nghệ thuật, thể dục thể thao, công viên vui chơi giải trí và cắm trại ngoài trời. Cơ cấu sử dụng đất cho khu du lịch này được bố trí 30% xây dựng các công trình kiến trúc và 70% là cây xanh, mặt nước, giao thông. Công ty TNHH HACO Huế và các cơ quan liên quan thực hiện những nhiệm vụ đúng chuyên trách theo quy hoạch được phê duyệt”**.

Cho đến hôm nay, vẫn chưa thấy “công trình” thứ hai này tiến hành. Nghe đâu còn thiếu vốn. Nhưng cũng kể từ đó, Việt cộng tìm mọi cách quấy rối cuộc sống các đan sĩ để ép họ phải bỏ đi nơi khác. Chẳng hạn vào ngày 17-05-2015, nhà cầm quyền dùng côn đồ vào nhổ trộm cây Thánh giá dựng trên Đồi Thánh giá 2 vút xuống suối. Sau khi các đan sĩ dựng trở lại thì ngày 8-3-2016, nhiều thành viên Hội phụ nữ bị kích động đã đến đập phá biểu tượng thiêng liêng này. Được đem về lại gần nhà dòng, đặt nằm trên đất với đủ vết thương, Thánh giá nay trở thành điểm kính viếng của tín hữu. Sáng ngày 08-10-2015, nhà cầm quyền Thừa Thiên-Huế lại huy động khoảng 100 công an mặc thường phục lẫn sắc phục cùng quần chúng tự phát đến bảo kê cho công ty lâm nghiệp Tiền Phong và công ty TNHH HACO Huế dứt khoát chiếm lấy khu đất đồi Đức Mẹ (rộng khoảng 30 ha). Họ yêu cầu đan viện dẹp bỏ mái tôn che mưa nắng cho tượng Đức Maria (đã dựng ở đó trên nửa thế kỷ rồi) và di dời tượng ấy, lấy cớ “vi phạm pháp luật”! Thấy chẳng làm gì được các đan sĩ, nhà cầm quyền chơi trò dựng lều chung quanh, gọi là để “phòng hỏa hoạn trong mùa dễ cháy rừng”, nhưng thật ra là để cấm các đan sĩ và khách hành hương lui tới, chờ ngày giao hẳn đồi cho một công ty nước ngoài vốn có dự án xây ở đó một quần thể biệt thự.

Chưa hết, chiều 20-6-2016, khi Đan viện đang làm con đường bê-tông từ nhà ở xuống vườn cam, sân bóng và vườn rau thì nhà cầm quyền đã huy động một đám đông khoảng 200 người gồm cán bộ các cấp từ tỉnh Thừa Thiên, thị xã Hương Thủy, xã Thủy Bằng và thành viên đủ loại hội đoàn nhà nước xông vào nội vi Đan viện để cản phá. Con đường nội bộ ấy là một phần của kế hoạch chỉnh trang đất đai vườn tược của đan viện (gồm cả đào mương, làm nhà tĩnh nguyện, phục hồi đập nước đã xây từ năm 1958) nhằm phục vụ việc sản xuất, việc đi lại của khách thăm viếng và việc đến tĩnh tâm của tín hữu.

Đang khi đó thì dù ở dưới sự quản lý của lâm trường Tiền Phong, mấy năm gần đây, hàng trăm cây thông già đã bị

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008 GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01** ➤ *Số phận của một mảng môi trường !!!*
- Trg 03** ➤ *Lên tiếng cho các tù nhân lương tâm tại Việt Nam.*
-Nhiều tổ chức nhân quyền.
- Trg 06** ➤ *"Quyết bảo vệ đất Đan viện Thiên An"*
-Lm Phêrô Khoa Cao Đức Lợi.
- Trg 07** ➤ *Bản Lên tiếng về hiện tình đất nước.*
-Thượng tọa Thích Giác Đăng.
- Trg 08** ➤ *Một chuyến đi đau lòng!*
-Giám mục Nguyễn Thái Hợp.
- Trg 09** ➤ *Đức Mẹ Fatima, TT Ronald Reagan, GH Gioan-Phaolo 2....*
-Vũ Văn An.
- Trg 10** ➤ *Châu Âu và Ấn Độ tẩy chay Con đường Tơ lụa Mới của TQ.*
-Thanh Hà, RFI.
- Trg 11** ➤ *Phiêu lưu không lối thoát.*
-Phạm Trần.
- Trg 13** ➤ *Tàu cộng xây dựng nhiều căn cứ sinh hóa ngay trên đất VN.*
-Trần Nguyễn Thao.
- Trg 15** ➤ *VN nô lệ Tàu cộng không phải do chủ nghĩa CS mà do tội bán..*
-Nhà Giáo Miền Nam.
- Trg 17** ➤ *Dân chủ trước hết là mở miệng để đặt lại các giá trị cho..*
-Bùi Minh Quốc.
- Trg 18** ➤ *Bàn về đề nghị xuân ngốc và độc đoán của Chủ tịch Quốc hội*
-Huỳnh Thục Vỹ.
- Trg 20** ➤ *Sao đảng bồng dưng "không sợ đối thoại" ?*
-Phạm Chí Dũng.
- Trg 22** ➤ *"Không sợ đối thoại, không sợ tranh luận", thật không?*
-Bùi Tín.
- Trg 23** ➤ *Đừng mắc mưu "đối thoại" của Cộng sản Việt Nam.*
-Trung Điền.
- Trg 24** ➤ *Vay tiền và "cồng rần cắn gà nhà".*
-Phạm Chí Dũng.
- Trg 26** ➤ *Sau Việt cộng, các đại gia đồ là những kẻ phá nước và bán...*
-Nhà Giáo Miền Nam.
- Trg 28** ➤ *Tệ nạn mua bán chức tước bằng cấp ở Việt Nam.*
-Nguyễn Văn Tuấn.
- Trg 29** ➤ *Nghệ An: Bắt nhà hoạt động Hoàng Bình trái luật, dân phản..*
-JB Nguyễn Hữu Vinh.
Và một số bài khác...

+++++

nhiều kẻ lạ mặt bức tử bằng cách khoét sâu vào thân cho chảy hết nhựa, bơm hóa chất khiến cây rụng lá, hoặc ngang nhiên đốn ngã đem về. Thế là nhà cầm quyền ghép cho Đan viện tội phá rừng. Họ đưa truyền hình nhà nước đến dân dựng, quay phim, sai phóng viên báo lễ đăng nguy tạo những cuộc phỏng vấn dỏm với nhân chứng giả rồi tung ra công luận nhiều bài báo trắng trợn vu khống các đan sĩ. Cụ thể là báo An Ninh Trật Tự Thừa Thiên-Huế ngày 4-5-2017 (<http://www.antv.gov.vn/tin-tuc/xa-hoi/huy-diet-rung-thong-dac-dung-o-doi-thien-an-208552.html>): "Những ngày gần đây, rất nhiều người dân phản ánh sự bức xúc khi một số đối tượng xấu ở Đan viện Thiên An có hành vi đốn hạ không thương tiếc rừng thông đặc dụng có tuổi đời hàng chục năm tuổi ở đồi Thiên An, xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy, tỉnh TT-H. Điều đáng nói việc đốn hạ, chặt phá rừng thông xanh này được số đối tượng này thực hiện nhằm phá hoại môi trường sinh thái, cảnh quan tự nhiên và chiếm dụng đất trái phép. Gần 100 cây thông có tuổi đời trên 60 năm ở rừng đặc dụng tại khoảnh 5,6, tiểu khu 153 xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy, TT-Huế do Nhà nước quản lý, bị đốn hạ, chặt phá không thương tiếc, nằm la liệt, ngổn ngang, gốc cây trơ trọi. Điều đáng nói hơn, không chỉ dừng lại việc chặt phá, số đối tượng này còn khoan thân cây để bỏ hoá chất vào làm cây nhanh chết; đẽo vỏ thân cây; nhóm lửa đốt quanh gốc. Sau đó, đối tượng lén lút cưa đổ và cấu kết số đối tượng khác đem đi tẩu tán. Nguy hiểm hơn, khi bị chính quyền phát hiện, lập biên bản, một số đối tượng ở Đan viện Thiên An còn có những hành vi bất hợp tác, thách thức, khiêu khích, ngăn cản, như: lăng mạ, chửi bới bằng những lời lẽ thiếu văn hoá. Ngoài ra, số đối tượng này còn có hành vi quay phim, viết bài xuyên tạc, tung lên trang mạng xã hội vu cáo chính quyền phá hoại môi trường; cồng đồ và hung hãn hơn, chúng còn dùng rựa tấn công người thi hành công vụ". Đan viện Thiên An đã ra Thông cáo báo chí hôm 10-05-2017 nhằm tố cáo tay sai nhà nước vu khống, quy kết, xúc phạm các Đan sĩ. Việc vu khống, quy kết này nằm trong ý đồ chuẩn bị cho một hành vi quyết liệt hơn: đưa đan viện ra tòa để chiếm đoạt hoàn toàn tài sản của họ, hầu tiến hành xây dựng Khu du lịch sinh thái nói trên, vốn sẽ phá tan hoang bộ phổi của thành phố Huế.

Như vậy là một mảng môi trường lớn đang bị đe dọa. Y như môi trường biển của 5 tỉnh miền Trung do bàn tay của Formosa mà cách đây mấy hôm đã bắt đầu được phép vận hành lò cao số 1 với công nghệ đập cốc ướt cho tới cuối năm 2019 (cái công nghệ mà đang lúc thử nghiệm đầu năm 2016 đã gây ra thảm họa khủng khiếp cho cả đất nước rồi). Điều này không có gì lạ, vì các chế độ CS khắp năm châu đều là những tay tổ phá hoại môi trường. Các thảm họa sinh thái lớn của hành tinh cả trăm năm nay, và việc giải quyết các hậu quả của chúng một cách vô trách nhiệm đa phần là tại các nước cộng sản. Hãy nhớ lại vụ nổ lò nguyên tử Chernobyl và vụ giết chết nội hải Aral ở Liên Xô, việc phân lớn sông ngòi của Trung Quốc, Việt Nam và nhiều nước Đông Âu thời cộng sản bị ô nhiễm trầm trọng, khiến xuất hiện vô số làng ung thư...

Nhưng không chỉ có thế, lối giải quyết tồi tệ ấy còn đi kèm với việc đàn áp nhân dân phản đối cách hành xử của nhà cầm quyền trước thảm họa. Những gì đã và đang xảy ra cho các đan sĩ Thiên An như thấy trên, cho các giám mục, linh mục, giáo dân và lương dân ở Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và cho cả nhiều chiến sĩ nhân quyền cả nước sau ngày quốc nạn Vũng Áng, từ vu khống đến hăm dọa, từ đầu tổ đến hành hung, từ phá biểu tình đến chặn khiếu kiện, từ giam cầm đến xét xử... tất cả đều cho thấy bộ mặt phản dân hại nước của chế độ. Môi trường sinh thái ô nhiễm, môi trường chính trị áp bức, môi trường kinh tế bấp bênh, môi trường xã hội bất an, môi trường văn hóa độc hại... đó là những gì mà Nguyễn Xuân Phúc vừa bày ra cho nước Mỹ và toàn thế giới!

BAN BIÊN TẬP.



Tem thư bắt khuất (Babui, Danchimviet.Info)

LÊNTIẾNGCHO

Các tù nhân lương tâm tại Việt Nam

.....Việt Nam và Quốc tế 05-2017.....

BỨC THƯ MỞ VỀ TRẦN HUỲNH DUY THỨC CỦA TỔ CHỨC ẨM XÁ QUỐC TẾ

19-05-2017

Hôm nay 24.5 vừa đúng 8 năm ngày nhân vật bất đồng chính kiến nổi tiếng Việt Nam, anh Trần Huỳnh Duy Thức bị bắt giam. Một bức thư của Tổ chức Ẩn xá Quốc tế – có trụ sở chính tại London, UK với hơn 7 triệu thành viên và người ủng hộ; ghi gửi trực tiếp đến Bộ trưởng BCA ông Tô Lâm kêu gọi trả tự do cho anh Thức!

19 tháng 5-2017

Thưa ngài!

Chúng tôi viết thư này gửi đến ông để trình bày về tình trạng của Trần Huỳnh Duy Thức, **người đang thụ án 16 năm tại trại giam Số 6 tỉnh Nghệ An.**

Trần Huỳnh Duy Thức, một doanh nhân thành đạt và là một nhà hoạt động vì sự cải cách xã hội và kinh tế, đã bị giam từ ngày 24-5-2009, bị bắt với cáo buộc “trộm cước viễn thông”. Chính quyền sau đó đã chuyển sang điều tra hình sự với tội danh dựa trên Điều 88 của BLHS năm 1999 “tuyên truyền chống phá nhà nước”, nhưng sau đó lại buộc tội “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” theo Điều 79. Vào ngày 20-1-2010, Trần Huỳnh Duy Thức bị xét xử và kết án 16 năm tù và 5 năm quản chế tại gia.

Phiên xét xử của Trần Huỳnh Duy Thức không đáp ứng được các tiêu chuẩn quốc tế cho một phiên tòa công bằng, coi nhẹ giả định vô tội và quyền được bào chữa. Việc truy tố không cung cấp được bằng chứng nào để chứng minh cho bản cáo trạng. Theo như lời của những người có mặt tại phiên xét xử, quan tòa chỉ dành ra 15 phút để suy xét nhưng lại cần hết 45 phút để đọc bản thông báo quyết định kết án. Điều này chỉ ra việc có thể kết luận đã được chuẩn bị trước phiên xét xử.

Tổ chức Ẩn xá Quốc Tế xem xét ông Thức là một tù nhân lương tâm, bị giam giữ vì đã thực hiện quyền tự do ngôn luận của mình thông qua các bài viết nêu lên ý kiến kêu gọi các cải cách hòa bình cho xã hội và kinh tế Việt Nam. Vì thế chúng tôi kêu gọi việc trả tự do ngay lập tức và vô điều kiện cũng như xóa bỏ các cáo trạng cho ông Thức.

Hiện ông Thức đã thực hiện được một nửa bản án của mình, chúng tôi cực kỳ quan ngại về tình trạng giam giữ này không đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, và vì thế đang gây những ảnh hưởng xấu không nhỏ đến sức khỏe và tinh thần của ông Thức.

Trong quá trình thụ án, ông Thức đã bị chuyển trại nhiều lần mà gia đình không được thông báo trước, những người phải đi một quãng đường xa để thăm người thân của mình. Quy tắc 59 của Quy tắc Tiêu chuẩn Tối thiểu của Liên Hiệp Quốc đối với Tù nhân (Quy tắc Nelson Mandela), được nhất trí thông qua bởi Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc vào tháng 12 năm 2015, quy định rằng “các tù nhân phải được giam giữ, trong phạm vi có thể, tại trại giam gần với gia đình và nơi phục hồi xã hội của họ”.

Tại trại giam hiện nay –Trại giam Số 6– ông Thức không được giam giữ trong buồng giam có điều kiện đầy đủ ánh sáng khi điện bị cắt vào buổi sáng, gây cản trở không cho việc đọc và viết được thoải mái. Quy tắc 14 (a) của Quy tắc Nelson Mandela quy định rằng “cửa sổ của buồng giam phải đủ lớn để các phạm nhân có thể đọc và viết bằng ánh sáng tự nhiên và phải được xây dựng để có thể lưu thông không khí từ bên ngoài, trong điều kiện có hoặc không có hệ thống thông gió nhân tạo”.

Quy tắc 14 (b) quy định rằng “ánh sáng nhân tạo phải được cung cấp cho phạm nhân để có thể đọc và

viết mà không gây tổn thương đến mắt và thị giác”. Ngược lại các quan giáo tại trại giam đã từ chối việc cải thiện tình hình, lần cho phép gia đình ông Thức gửi ánh sáng nhân tạo từ một chiếc đèn đọc sách nhỏ bằng nhựa và chạy bằng pin. Hệ quả là thị giác của ông Thức bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhưng lại không được cho khám mắt và chữa trị mắt trong tù.

Những quyền khác mà ông Thức đáng lẽ phải được tôn trọng cũng bị từ chối bởi chính quyền trại giam, như quyền được gửi và nhận thư từ ông Thức với gia đình và việc tiếp cận với các ấn phẩm, tài liệu. Đây là vi phạm Quy tắc 58 (1) và 64 của Quy tắc Nelson Mandela. Ông Thức cũng đã bị đe dọa sẽ bị xử phạt nếu như tiếp tục lên tiếng về quyền con người cho các tù nhân khác.

Chúng tôi kêu gọi chính quyền trại giam của Việt Nam phải đảm bảo tình trạng giam giữ và đối xử với ông Trần Huỳnh Duy Thức tôn trọng nghiêm ngặt với Quy tắc Nelson Mandela, để ông Thức có thể được đối xử bằng sự tự trọng và tôn trọng.

Cuối cùng, chúng tôi một lần nữa muốn đôn đốc, kêu gọi việc trả tự do ngay lập tức và vô điều kiện cho ông Trần Huỳnh Duy Thức và các tù nhân lương tâm khác.

Là một nước thành viên của Công ước Quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR), Việt Nam phải tôn trọng và bảo vệ quyền tự do ngôn luận. Việc bắt và giam giữ những người như Trần Huỳnh Duy Thức, những người không làm gì ngoài việc bày tỏ suy nghĩ của mình một cách hòa bình, cho thấy Việt Nam đang không thực hiện nghĩa vụ của mình dưới luật quốc tế về quyền con người.

Kính thư,

Claire Mallinson, Director, Amnesty International Australia

Shamini Darshni, Director, Amnesty International Malaysia.

Sylvie Brigot-Vilain, Director, Amnesty International France.

Altantuya Batdorj, Director, Amnesty International Mongolia.

Markus N. Beeko, Director, Amnesty International Germany.

Grant Bayldon, Director,
Amnesty International New Zealand
Mabel Au, Director, Amnesty
International Hong Kong.

Anna Lindenfors, Director,
Amnesty International Sweden.

Usman Hamid, Director,
Amnesty International Indonesia.

Hideki Walkbayashi, Director,
Amnesty International Japan.

Jose Noel Olano, Head of Office,
Amnesty International Philippines.

Piyanut Kotason, Director,
Amnesty International Thailand.

Kate Allen, Director, Amnesty
International UK.

Margaret Huang
Director, Amnesty International

**BẢN LÊN TIẾNG
V/V THÀNH VIÊN HOÀNG
ĐỨC BÌNH BỊ BẮT
Phong trào Lao động Việt.
15-05-2017**

Nhà nước Việt Nam lại một lần nữa dùng bạo lực để đàn áp dân chúng.

Vào khoảng 9g30 sáng Thứ Hai 15-5-2017, công an đã chặn xe của Linh mục Nguyễn Đình Thục, nhóm người không có sắc phục dùng vũ lực bắt cóc anh Hoàng Đức Bình, một thành viên của Phong trào Lao động Việt trái pháp luật, vì người bắt không đọc lệnh, không có sắc phục đúng quy định, không lập biên bản theo đúng quy định Điều 80, 84 Bộ LTTHS.

Đến 16g chiều ngày 15-5-2017, nhân dân hai bên đường thấy tin có người bị bắt cóc vào Công an huyện Diên Châu đã kéo đến đòi người và phản đối bắt người trái phép. Khi đó (16h) Công an mới thông báo anh Hoàng Đức Bình bị bắt với 2 tội danh bịa đặt theo Điều 257, 258 BLHS “Chống người thi hành công vụ” và “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân”, trong bản quyết định số 15 QĐ/VKS-P2.

Công an đã dùng đàn âm thanh với công suất rất lớn để gây căng thẳng cho bà con. Chừng 30 phút sau, nhận thấy có sự phản nộ lớn

của người dân, để tránh sự bạo động không cần thiết và theo sự hướng dẫn của bề trên và các cha có mặt tại hiện trường, các Linh mục và người dân đã tự giải tán và ra về.

Chừng 20 phút, kể từ khi đám đông bắt đầu giải tán, bà con cho biết là cảnh sát cơ động đã kéo đến rất đông và đánh đập cách tàn ác những người chưa kịp về. (Lm JB Nguyễn Đình Thục đã viết rõ trong tường trình, đăng FB)

Ngay chiều tối ngày 15-5-2017, truyền hình Nghệ An đã cho chiếu đoạn anh Hoàng Đức Bình ghi vào Biên bản bắt người với sự chứng kiến của công an Nghệ An. Anh Bình đã ghi rõ : “Tôi không đồng ý vì công an Nghệ An đã đánh đập và bắt tôi trái phép” (1)

Với bằng chứng tuyên hình Nghệ An đưa thi Công an Nghệ An đã vi phạm nghiêm trọng Công ước Quốc tế về Chống tra tấn, bức cung, nhục hình con người, và vi phạm Luật pháp Việt Nam. Sự thật, là nhà cầm quyền muốn bịt miệng trói tay anh Hoàng Đức Bình vì anh đã cùng với các Linh mục giúp hàng ngàn nạn nhân của thảm họa môi trường là công ty thép Formosa và nhà máy thủy điện Hô Hô lên tiếng đòi bồi thường.

Phong trào Lao động Việt (PTLDV) phản đối công an Nghệ An đánh đập, tra tấn và bắt giữ trái pháp luật anh Hoàng Đức Bình. Phong trào Lao động Việt (PTLDV) yêu cầu nhà nước trả tự do lập tức cho anh Hoàng Đức Bình, là Phó chủ tịch của PTLDV.

Phong trào Lao động Việt cũng kêu gọi đồng bào, các hội đoàn trong và ngoài nước, và các quốc gia tự do, hãy lên tiếng bảo vệ cho những người bị bắt. Kèm theo Bản Lên Tiếng này là một số hình ảnh do dân chúng ở địa phương chụp và để lên mạng.

**Đỗ Thị Minh Hạnh, Chủ tịch
- Phong trào Lao động Việt.**

**Các tổ chức xã hội dân sự độc
lập đang cập nhật chữ ký.**

**THƯ NGỎ
VIỆT NAM PHẢI TRẢ TỰ DO
NGAY LẬP TỨC CHO TÙ**

**NHÂN LƯƠNG TÂM MỤC
SƯ NGUYỄN CÔNG CHÍNH
VÀ DỪNG NGAY VIỆC
QUẤY RỐI GIA ĐÌNH ÔNG**

**23 tháng 5 năm 2017
Nhiều tổ chức quốc tế**

Kính gửi:

- Chủ tịch nước Trần Đại Quang,
- Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, và
- Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân

của nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Chúng tôi, các tổ chức và cá nhân ký tên dưới đây, kêu gọi Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hãy trả tự do vô điều kiện, ngay lập tức cho Mục sư Nguyễn Công Chính; tiến hành một cuộc điều tra kịp thời, khách quan, độc lập và có hiệu quả về những cáo buộc về sự ngược đãi ông đã chịu trong lao tù và vợ ông, bà Trần Thị Hồng, đã bị tra tấn bởi chính quyền địa phương phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai khi bà bị họ giam giữ trong năm 2016; đưa ra công lý bất cứ những thủ phạm nào được xác định, và bồi thường cho Mục sư Nguyễn Công Chính và bà Trần Thị Hồng đầy đủ theo đúng các nghĩa vụ của Việt Nam theo Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR) và Quy ước Chống Tra tấn và Những sự Đòi xử hay Hình phạt Tàn nhẫn, Phi nhân hay có Tính cách Nhục mạ (CAT).

Mục sư Tin Lành Nguyễn Công Chính đã bị kết án 11 năm tù vào năm 2012 sau khi bị ghép tội "phá hoại chính sách đoàn kết dân tộc" theo Điều 87 của Bộ luật Hình sự của Việt Nam "bằng cách duy trì mối quan hệ với các nhóm bất đồng chính kiến và phân phối tài liệu bị cho là vu khống nhà cầm quyền". Ông bị bắt giam và cầm tù một cách tùy tiện chỉ vì thực hành đức tin một cách ôn hòa và thực hiện các quyền con người của mình như tự do tư tưởng, lương tâm, tôn giáo và tự do ngôn luận. Chính quyền không thể biện minh cho việc giam giữ, ngược đãi và phủ nhận các quyền của ông trong trại giam dựa trên những hoạt động bất bạo động của ông trong

việc chỉ trích chính sách của chính phủ. Những ngược đãi bao gồm việc ông bị hành hạ tinh thần và thể xác bởi các tù nhân khác có sự thông đồng hoặc không có sự can thiệp của ban quản giáo; không được điều trị bệnh, bị biệt giam trong một thời gian dài và không được thực hành tôn giáo của mình cũng như không được mua thêm thực phẩm từ căng tin để bổ sung chế độ ăn uống thiếu thốn của nhà tù. Tóm lại, những cáo buộc về cách ông bị đối xử trong tù được coi như là một hình thức tra tấn hoặc những hành động tàn ác, vô nhân đạo và có tính cách nhục mạ đều bị cấm theo ICCPR, CAT và các tiêu chuẩn tối thiểu của Liên Hiệp Quốc về Đối xử với Tù nhân (Quy tắc Nelson Mandela).

Ngoài ra, các thành viên trong gia đình Mục sư Chính, trong đó có vợ ông là bà Hồng Trần, cũng là nạn nhân bị sách nhiễu, tra tấn hoặc ngược đãi. Ngày 14-4-2016 tại phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam, bà Hồng cáo buộc rằng có một số người đàn ông không xác định được nhân thân - những người mà bà tin là nhân viên an ninh - ép buộc bà vào xe và đưa bà đến Văn phòng Ủy ban Nhân dân. Chính tại nơi đây bà nói rằng bà đã bị tra tấn dã man trong hơn ba tiếng đồng hồ khi họ tra hỏi về cuộc gặp mặt với một phái đoàn Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế tổ chức vào ngày 30-3-2016. Bà cũng cáo buộc bà là nạn nhân của một số vụ hành hung khác đã xảy ra trong tháng 5 năm đó trong khi bị thẩm vấn về những hoạt động của bà.

Theo các điều ước quốc tế ràng buộc nhà nước, việc tra tấn và các hình thức đối xử hay trừng phạt độc ác, vô nhân đạo hoặc có tính cách hạ nhục đều bị cấm trong mọi trường hợp và tra tấn là tội phạm theo luật quốc tế. Theo Hiến pháp mới nhất (năm 2013), nhà nước "thừa nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm nhân quyền" (Điều 3 Hiến pháp 2013) đảm bảo rằng "công dân sẽ được hưởng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, tập hợp, thành lập các hiệp hội

và tổ chức các cuộc biểu tình" (Điều 25 Hiến pháp 2013) trong khi Điều 24 bảo đảm "tự do tín ngưỡng và tôn giáo" và bình đẳng của tất cả các tôn giáo trước pháp luật.

Trong vai trò của những vị lãnh đạo chính phủ của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, quý vị có quyền hạn để đảm bảo rằng luật pháp của quốc gia tuân thủ các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp đó phải được thực thi một cách nghiêm túc.

Chúng tôi trân trọng yêu cầu chính phủ của quý vị trả tự do ngay lập tức và vô điều kiện cho Mục sư Nguyễn Công Chính và hoàn toàn khôi phục các quyền hợp pháp của ông; tiến hành một cuộc điều tra kịp thời, khách quan, độc lập và có hiệu quả về những cáo buộc về sự ngược đãi và tra tấn mà ông và vợ là bà Trần Thị Hồng đã và đang gánh chịu, cùng lúc đưa ra công lý bất cứ những thủ phạm nào được xác định, và bồi thường cho Mục sư Nguyễn Công Chính và bà Trần Thị Hồng đầy đủ theo đúng các nghĩa vụ của Việt Nam theo Công ước Quốc tế ICCPR và CAT; và hãy tôn trọng các tiêu chuẩn và luật nhân quyền quốc tế như quyền tự do tư tưởng, lương tâm, tôn giáo và tự do ngôn luận, quyền tập ôn hòa và lập hội.

Cộng đồng của các tổ chức xã hội dân sự và những nhà ủng hộ nhân quyền ở khu vực Đông Nam Á và trên toàn thế giới vẫn tiếp tục theo dõi tình hình của Bà Trần Thị Hồng và Mục sư Nguyễn Công Chính với mối quan tâm sâu sắc, và chúng tôi sẽ tiếp tục quan tâm cho đến khi ông được thả ra và những thủ phạm được đưa ra công lý thông qua các quy trình pháp lý thích hợp.

Đồng ký tên.

1- *Vietnamese Women for Human Rights, Vietnam.* 2- *Boat People SOS, USA.* 3- *International Commission of Jurists, Geneva, Switzerland.* 4- *Civil Rights Defenders, Sweden.* 5- *Freedom House, USA.* 6- *International Institute for Religious Freedom – (Bonn - Brasilia - Cape town - Colombo).* 7- *Christian Solidarity Worldwide, UK.* 8- *Amnesty*

International, UK. 9- *Norwegian Helsinki Committee, Norway.* 10- *Center for Inquiry, USA.* 11- *Church of Scientology National Affairs Office, Washington, DC.* 12- *Coalition for a Free and Democratic Vietnam, USA.* 13- *Committee for Religious Freedom in Vietnam, USA.* 14- *Vietnamese Unified Buddhist Sangha, Vietnam.* 15- *Con Dau Parishioners Association, Vietnam.* 16- *Montagnard Human Rights Organization, NC, USA.* 17- *Greg Mitchell, Co-Chair, International Religious Freedom Roundtable; President, The Mitchell Firm, USA.* 18- *The Russian Orthodox Church of America, USA.* 19- *C. Nasser Ahmad, USA.* 20- *Jubilee Campaign USA, USA.* 21- *Religious Freedom Institute, USA.* 22- *Dhruba Basu, Participatory Research in Asia, India.* 23- *Bhawana Bhatta, Women Dialogue Forum, Nepal.* 24- *Shui Meng Ng, Sombath Initiative, Laos.* 25- *Anushani Alagarajah - Researcher and Activist, Sri Lanka.* 26- *Tanathorn Tananont, Human Rights Lawyer, Thailand.*

Các xã hội dân sự độc lập trong nước: đang cập nhật.

TỰ DO NGÔN LUẬN

**Bán nguyệt san
có từ 15-04-2006**

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://khoi8406vn.blogspot.com>

[https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-](https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl)

[238293869580176/?ref=hl](https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl)

LM Phêrô Khoa Cao Đức Lợi: "Quyết bảo vệ đất Đan viện Thiên An"

.....Đài RFA phỏng vấn 17-05-2017.....

(RFA): Trong những ngày đầu tháng 5 vừa qua, các cơ quan truyền thông, báo chí trong nước đưa tin nhiều đối tượng xấu tàn phá rừng thông đặc dụng trên 60 năm tuổi, ở đồi Thiên An-Huế để lấn chiếm trái phép, trong đó trích dẫn lời của Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã Thủy Bằng cho rằng một số đối tượng xấu trong Đan viện Thiên An làm và đã diễn ra từ lâu.

Bị chụp mũ, vu cáo

Linh mục Phêrô Khoa Cao Đức Lợi lên tiếng về thông tin mà ông cho rằng Đan viện Thiên An bị chụp mũ:

Thực sự ra chính họ là những người phá. Họ đã bán đất (rừng thông) của chúng tôi cho các công ty, xí nghiệp. Và các công ty, xí nghiệp đó tới khai thác, họ họ cắt cây thông để lấy nhựa và các cây thông chết hết rồi. Bây giờ họ lại quay ngược lại nói Thiên An phá. Chúng tôi thấy đây là một điều rất là bức xúc. Bởi vì chúng tôi trồng thông trên đất của chúng tôi gần 80 năm mà họ đã bán qua, bán lại cho công ty này, công ty nọ. Rồi chỗ này khai thác, chỗ kia ủi sập tan hoang mà nói Thiên An phá. Chúng tôi trồng thì làm sao chúng tôi phá được, nhưng vu khống cho chúng tôi như vậy.

Hòa Ái: Thừa linh mục, phần đất rừng thông mà Linh mục vừa nói đến có thuộc trong khu vực 49 héc-ta của Đan viện Thiên An mà chính quyền đã trưng thu từ năm 1998 hay không?

Lm. CĐL: Cây thông trong 49 héc-ta kia là họ đã hủy hoại, phá rồi. Họ đã làm thành khu du lịch rồi. Năm 1998 họ lấy và đến năm 2002 thì họ chính thức xây dựng. Ông Thủ tướng nói rằng "thu hồi đất hoang", nhưng họ thu hồi đất của chúng tôi và họ cho đó là đất hoang để họ tránh vấn đề bồi thường. Đến giờ Thiên An chưa nhận được một đồng bồi thường nào hết. Còn phần thông còn lại này (bị phá hoại) nằm trên phần đất thuộc về tổng thể 107 héc-ta, mà trừ đi 49

héc-ta (đã bị lấy) thì họ muốn lấy tiếp và bán tiếp. Chúng tôi nghe được tin rằng trong thời gian tới họ sẽ tiếp tục bán cho công ty của Đài Loan. Chúng tôi thấy dẫn mấy phái đoàn đi coi đất rồi.

Hòa Ái: Kể từ khi 49 héc-ta đất rừng thông bị trưng thu hồi năm 1998 và kể cả phần đất rừng thông trong diện tích còn lại mà Linh mục cho biết bị bán cho các công ty, xí nghiệp, cho đến nay Đan viện Thiên An có nhận được văn bản thông báo nào không?

Lm. CĐL: Sau 1998 mấy năm thì có Nghị định 577 do Phó Thủ tướng Nguyễn Công Tạn ký, đưa về cho tỉnh. Rồi tỉnh mang đến đọc cho Thiên An nghe, chứ không có đưa. Chúng tôi yêu cầu cho chúng tôi biên bản đó thì họ bảo "Đây là biên bản mật". Họ đọc cho Thiên An xong rồi họ kéo đi. Và trong biên bản, họ đánh lộn con đen là trong đó nói rằng "cho thu hồi đất hoang trên đồi thông Thiên An", mà nguyên cả rừng thì chỗ nào cũng là đồi thông Thiên An hết, cụ thể không có. Họ nói đồi Thiên An là đất của Đan viện Thiên An và họ lấy. Sau này chúng tôi nhờ người trong tỉnh giúp sao chép biên bản đó. Thật sự họ không trao cho chúng tôi bản nào hết. Thế nên từ đó đến giờ không có một văn bản nào khác nữa.

Còn văn bản đó thì chúng tôi đã làm đơn gửi ra Thủ tướng và chúng tôi dùng luật để bác rằng văn bản đó không có giá trị và chúng tôi không thi hành.

Từ năm 1998 và cho đến mấy năm sau, chúng tôi có kéo nhau ra tòa. Chúng tôi ra gặp Trung ương thì họ nói chúng tôi về và họ sẽ chỉ định tỉnh giải quyết cho. Nhưng khi chúng tôi về thì tỉnh lại không giải quyết. Tỉnh nói "Đây là vấn đề của Trung ương". Trung ương thì bảo là của địa phương. Hai bên đá qua đá về và kéo dài cho tới năm 2015 thì Đan viện không đủ kiên nhẫn để chờ đợi nữa. Từ ngày 01/01/2015, Đan viện chính thức xây dựng. Chúng tôi không xin phép và cứ vậy

mà làm. Chúng tôi quyết định xây đài Đức Mẹ. Và bắt đầu dựng đồ mạnh từ đó.

Quyết bảo vệ đất

Hòa Ái: Khi nghe tin cũng như thấy có dấu hiệu chính quyền sẽ bán đất rừng thông cho công ty Đài Loan, phản ứng của Đan viện như thế nào?

Lm. CĐL: Chúng tôi quyết định tranh đấu không để mất phần đất (rừng thông) còn lại nên Đan viện tức tốc chỉnh trang lại vườn của chúng tôi. Chúng tôi ủi đường, đào mương, xây nhà, đi thẳng vào rừng thông phục hồi lại cái đập nước mà chúng tôi đã xây từ năm 1958. Họ ghét chúng tôi tội phá rừng. Họ đưa đài đến quay phim, dàn dựng, tung lên báo chí và bảo chúng tôi đang phá rừng mà không nói thẳng các Đan sĩ, nói là "thành phần xấu".

Hòa Ái: Mới đây, trong một loạt bài báo, phóng sự được đăng tải hồi đầu tháng 5, chẳng hạn báo mạng VCT News trích lời phát biểu của ông Nguyễn Thanh Nguyên, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã Thủy Bằng, nói rằng một số đối tượng xấu từ trong Đan viện Thiên An. Phía Đan viện phản hồi ra sao trước lời cáo buộc này?

Lm. CĐL: Có, chúng tôi có nghe được bản tin. Chúng tôi cảm thấy rằng đây là chuyện họ lật lọng và nói láo. Họ lấy đất của chúng tôi, họ cắt thông, họ cưa, họ phá, họ làm khu du lịch của họ thì họ bảo rằng đang quy hoạch. Còn chúng tôi đang chỉnh trang lại vườn của chúng tôi thì họ bảo đang phá hoại rừng thông đặc dụng. Chúng tôi chỉnh trang lại vườn tược của mình, đó là quyền của chúng tôi. Họ bảo tại sao chúng tôi chưa xin phép nhà nước mà lại dám chỉnh trang và họ nói đất này là đất của chúng tôi rồi chứ đâu phải của Thiên An nữa. Tôi nói "Giấy thẻ đỏ của các anh làm từ sau năm 1990. Trong khi thẻ ở Bộ Trích lục Đất đai của chúng tôi do Ty Điền địa TT-H cấp từ năm 1959 đến bây giờ. Vậy, cái nào có trước, cái nào có giá trị hơn?" Họ im lặng. Cho nên chúng tôi thấy phi lý.

Hòa Ái: Vào ngày 14-5, Đan viện Thiên An có ra thông cáo báo chí phản đối các cáo buộc của báo

chỉ nhà nước, LM có thể tóm tắt nội dung chính của thông cáo này?

Lm. CDL: Đan viện Thiên An muốn nhấn mạnh cho thấy tất cả những điều họ đưa ra không có một căn cứ, một chứng cứ nào chính xác và thuyết phục hết. Họ chụp mũ chúng tôi những tội danh như vậy mà bây giờ trưng ra bằng chứng thì họ không có. Ví dụ họ nói Đan viện Thiên An cưa thông, đục lỗ đổ hóa chất. Không có bằng chứng. Ai đi khoan lỗ thông? Chúng tôi không đi khoan đâu. Họ nói chúng tôi cưa thì cưa khi nào, ở đâu? Hình ảnh nào cho thấy chúng tôi cưa thông? Không có.

Chúng tôi thông báo cho tỉnh là chúng tôi sẽ tiếp tục xây dựng. Chiều hôm nay, tôi có điện thoại mời ông chủ tịch xã đến Đan viện để làm việc với Cha Bề trên. Nhưng ông từ chối, ông nói bận. Và ngày hôm qua, tôi đã đi gửi bưu điện tất cả đơn cho các báo đài để yêu cầu họ đính chính lại những gì họ nói.

Lập trường của chúng tôi là chúng tôi bảo vệ đất của chúng tôi, không để cho tỉnh lấy bán cho các công ty nào nữa hết.

Hòa Ái: Xin được cảm ơn Linh mục Phêrô Khoa Cao Đức Lợi chia sẻ với Đài RFA.

Giọng điệu lếu láo của An ninh Trật tự Thừa Thiên-Huế

Những ngày gần đây, rất nhiều người dân phản ánh sự bức xúc khi một số đối tượng xấu ở Đan viện Thiên An có hành vi đốn hạ không thương tiếc rừng thông đặc dụng có tuổi đời hàng chục năm tuổi ở đồi Thiên An, xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy, tỉnh TT. Huế.

Điều đáng nói việc đốn hạ, chặt phá rừng thông xanh này được số đối tượng này thực hiện nhằm phá hoại môi trường sinh thái, cảnh quan tự nhiên và chiếm dụng đất trái phép.

Gần 100 cây thông có tuổi đời trên 60 năm ở rừng đặc dụng tại khoảnh 5,6, tiểu khu 153 xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy, TT. Huế do Nhà nước quản lý, bị đốn hạ, chặt phá không thương tiếc, nằm la liệt, ngổn ngang, gốc cây trơ trọi.

Điều đáng nói hơn, không chỉ dừng lại việc chặt phá, số đối tượng này còn khoan thân cây để bỏ hóa chất vào làm cây nhanh chết; đổ vỏ thân cây; nhóm lửa đốt quanh gốc. Sau đó, đối tượng lén lút cưa đổ và cấu kết số đối tượng khác đem đi tẩu tán. **4-5-2017**

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT

BẢN LÊN TIẾNG

về hiện tình Đất nước

Thượng tọa Thích Giác Đăng 26-05-2017

Quê hương Việt Nam đang trải qua một thời kỳ hết sức phức tạp với mâu thuẫn mang chiều hướng tương phản to lớn mà thường khi vượt ngoài những gì được nhận thấy thông thường. Trong lúc cơ sở hạ tầng được ồ ạt phát triển với nhiều đề án to lớn thì đằng sau là nạn tham nhũng và nợ công chất chồng. Những thống kê về tổng sản lượng quốc gia ở mức đáng khích lệ nhưng không dấu được vô số sự huỷ hoại nghiêm trọng môi trường sinh thái từ cao nguyên ra biển cả mà thảm họa Formosa là bằng chứng cụ thể. Rừng sâu bị khai thác không thương tiếc, đồng bằng sông ngòi thì ô nhiễm do sự sử dụng bừa bãi hóa chất trong canh tác. Thật đau lòng trong lúc lãnh hải và lãnh thổ bị giặc Bắc Phương xâm lấn thì chính Trung Quốc lại đang ngự trị nền kinh tế Việt Nam vì người cầm quyền tham nhũng lại hèn với giặc.

Thế giới đang có những chuyển biến lớn lao. Phong trào dân túy đang đẩy các cường quốc trở về với vị trí bảo vệ quyền lợi riêng tư hơn là ủng hộ những nỗ lực tranh đấu cho nhân quyền, dân chủ và bảo vệ môi sinh. Trong một thời đại mà kinh tế và quyền lợi cá thể được xem là ưu tiên hàng đầu phải thật sự tỉnh táo để nhận ra hư thực của vấn đề. Chỉ có người Việt mới thật sự cứu nguy cho đất nước Việt. Chỉ có sự thay đổi cơ chế chính trị tận gốc mới đủ khả năng hồi sinh một quê hương tự do thịnh trị. Chỉ khi nào tinh thần Hộ Pháp, Hộ Quốc, Hộ Dân được thắp sáng trong lòng Phật tử Việt Nam thì mới tỏ rõ bản nguyện độ sanh của người con Phật.

Từ nhiều thập niên qua Phật giáo Việt Nam qua tiếng nói của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã cất tiếng kêu gọi ý thức minh mẫn của quần chúng đối với hiện tình đất nước. Từ vấn đề khai thác bauxite ở Tây Nguyên cho đến sự lấn chiếm lãnh thổ, lãnh hải

Việt Nam của Trung Quốc đã được Giáo Hội lên tiếng rất sớm và rất nhiều lần về hiểm họa của ngoại xâm bắc phương và sự hủ hoá của chế độ đương quyền trước vận nước ngửa nghiêng. Giáo Hội đã trả giá đắt cho chủ trương đồng hành giữa quê hương và đạo pháp trong suốt hơn 6 thập kỷ từ lúc bản hiến chương của GHPGVNTN ra đời.

Trước nội tình phân hoá vì nhiều nguyên nhân, ước mong chư tôn đức Tăng Ni và quý cư sĩ hữu tâm tiếp tục thắp sáng truyền thống dung hợp để tạo nên sức mạnh phục vụ đạo đời. Cho dù có những đảo điên thời thế nhưng người con Phật không bao giờ rời xa bản nguyện phụng sự với tinh thần vô úy đối trước bạo lực và thể hiện tinh thần dung hợp trong từ bi, trí tuệ. Mong tất cả người Phật tử Việt Nam hôm nay đồng hành với toàn thể dân tộc trong chí nguyện xây dựng một tương lai tự do, dân chủ, thanh trị, phú cường cho đất nước Việt Nam

26-5-2017 (Phật lịch 2561)

**Chủ tịch Hội đồng Điều hành
Thượng tọa Thích Giác Đăng**

Trích Thông điệp xuân Đinh Dậu của HT Thích Quảng Độ

42 năm đã dài và đủ để nhận rõ sức mạnh bạo động tiếp tục đe dọa và hãm hại Phật giáo, không cho GHPGVNTN tự do sinh hoạt tôn giáo, và hoàng dương Chánh pháp cứu khổ độ sinh. Không tự mình hoá giải pháp nạn, thì chẳng ai khác cứu mình.

Đối diện với thảm trạng này, người Phật tử làm gì? Bạo động chống lại bạo động chỉ là cuồng vọng đẩy đưa xã hội và loài người tới bờ vực thẳm. Cho nên, tôi kêu gọi đức tính Vô úy của người Phật tử để thánh hoá cái sống của Chánh pháp, làm nền tảng phục vụ dân tộc và nhân loại. Đức tính Vô úy chính là sức mạnh bất bạo động dẹp tan mọi cuồng vọng làm khổ đau, ly tán và chết chóc nhân sinh. Đức tính Vô úy đã thể hiện qua hàng trăm cuộc kháng chiến vệ quốc mười thế kỷ đầu Tây lịch để gìn giữ chiếc nôi văn hiến Việt trên đất Giao Châu, khiến cho người Việt không bị vong quốc, nước Việt không bị nô lệ Bắc phương.

GIÁM MỤC NGUYỄN THÁI HỢP: Một chuyến đi đau lòng

—**Khánh An, VOA, phỏng vấn 18-05-2017**—

Đang trong chuyến đi vận động quốc tế ở châu Âu và trao thỉnh nguyện thư về thảm họa Formosa, Giám mục Giáo phận Vinh Phaolo Nguyễn Thái Hợp nói với VOA rằng ông đau lòng khi phải thực hiện một chuyến đi mà lẽ ra là của những người cầm quyền.

“Đây là chuyến đi ngoài dự phóng cũng như chuyên môn của chúng tôi vì thực sự chúng tôi không được đào tạo để thực hiện những chuyến đi như vậy. Chúng tôi là những người làm mục vụ. Đáng lẽ những chuyến đi như vậy phải là của những người cầm quyền”.

Từ chối giúp đỡ của quốc tế

Trong chuyến đi kéo dài hai tuần tới Na Uy, Đức, Bỉ và Thụy Sĩ, phái đoàn của Giáo phận Vinh đã có những cuộc tiếp xúc với Liên Hiệp Quốc, Liên Hiệp Châu Âu, một số Bộ Ngoại giao, các tổ chức thuộc Giáo hội Công giáo và các tổ chức xã hội dân sự.

Chia sẻ với VOA về kết quả chuyến đi, Giám mục Nguyễn Thái Hợp nói các cuộc tiếp xúc với các tổ chức quốc tế càng khiến ông thêm đau lòng.

“Buồn vì cách xử sự của những người cầm quyền, của những người đại diện của dân. Chẳng hạn, một điều cụ thể mà chúng tôi nhận thấy, khi ở Việt Nam tôi cũng đã nghe, là một số nước muốn đến để giúp đỡ cho Việt Nam, giúp cho Việt Nam có thể nghiên cứu tìm ra nguyên nhân của thảm họa và nhất là xử lý thiên nhiên đã bị thảm họa đó bằng những phương pháp khoa học, kỹ thuật hiện đại để trả lại vùng biển miền Trung, và cho người dân biết thảm họa đến bao nhiêu, thảm họa kéo dài bao nhiêu, bao giờ có thể ăn cá được, bao giờ có thể đi ra biển được v.v... Không những nhà nước đã từ chối một số nước, mà ngay cả cơ quan của Liên Hiệp Quốc cũng đã có những đề nghị đó mà không hiểu tại sao những người đại diện của dân cũng từ chối đề nghị của cơ quan Liên Hiệp Quốc. Điều đó

khiến tôi cảm thấy đau lòng”.

Mị dân và vô trách nhiệm

Hơn một năm sau khi xảy ra thảm họa môi trường lịch sử, Giám mục Nguyễn Thái Hợp nói những câu hỏi rất căn bản của người dân như nguyên nhân của thảm họa, tác hại của nó thế nào, kéo dài bao lâu, khi nào biển miền Trung được khôi phục trở lại... vẫn chưa được trả lời thỏa đáng.

“Cho tới hôm nay, tôi thấy rằng chúng tôi chỉ gặp được những câu trả lời một cách rất mị dân và vô trách nhiệm. Chẳng hạn có những quan chức, khi thảm họa xảy ra ít lâu, đã xuống biển tắm để nói với dân rằng ‘Tắm đi!’. Có những người trả lời một cách vô trách nhiệm rằng biển miền Trung cũng như dân tộc Việt Nam oai hùng nên nó tự có thể tẩy xóa được thảm họa, những chất độc trở lại tình trạng ban đầu”.

Những “cuộc xung đột đau lòng”

Kể từ khi xảy ra thảm họa môi trường ở vùng biển miền Trung hồi tháng 4/2016, nhiều cuộc biểu tình đã diễn ra tại địa phương và trên khắp các tỉnh thành đòi chính quyền và Formosa phải minh bạch thông tin về thảm họa và bồi thường xứng đáng cho người dân.

Mặc dù phía chính quyền nói đã phân phối số tiền đền bù 500 triệu đôla của Formosa tới các nạn nhân trực tiếp của thảm họa, nhưng nhiều người dân không đồng tình với cách giải quyết của chính quyền. Gần đây, các cuộc biểu tình tiếp tục diễn ra, đặc biệt tại tỉnh Nghệ An.

“Nguyên nhân sâu xa vẫn là chưa đền bù xứng đáng. Có những người lẽ ra phải được đền bù xứng đáng thì vẫn chưa được vào danh sách [đền bù]. Có những người không liên quan gì đến thảm họa môi trường, không phải là nạn nhân thì đã được đền bù. Tại sao vậy? Phải chăng vì tham nhũng, vì lợi ích nhóm?”, Giám mục Nguyễn Thái Hợp đặt câu hỏi.

Tỉnh Nghệ An vốn không được

chính quyền xếp vào danh sách bồi thường của thảm họa Formosa, nhưng nhiều người dân địa phương nói họ đã mất nguồn sinh kế, lâm vào cảnh nợ nần vì ảnh hưởng trực tiếp của thảm họa.

Giám mục Nguyễn Thái Hợp cho biết ông đã hai lần làm việc với chính quyền tỉnh Nghệ An và được chính quyền tỉnh cho biết đã đề đạt ra trung ương để đưa một số khu vực ở Nghệ An vào danh sách nạn nhân cần được bồi thường. Tuy nhiên cho tới nay, ông vẫn chưa nhận được câu trả lời cho vấn đề này. Theo ông, chính sự phẫn uất của người dân đã dẫn đến những “cuộc xung đột đau lòng” giữa người dân và chính quyền.

“Chuyện này đáng lẽ giải quyết một cách êm thấm giữa người dân và chính quyền, mà cuối cùng không được giải quyết, đưa đến những cuộc xung đột. Những cuộc xung đột đó thật sự rất đau lòng. Càng đau lòng hơn khi người dân bị đánh đập trong khi họ là những nạn nhân cần được đền bù xứng đáng”.

Người dẫn đầu phái đoàn của Giáo phận Vinh cho biết chuyến đi vận động lần này là một chuyến đi “tiếp cận”, giúp cho các thành viên biết cách nghiên cứu, sắp xếp và đề đạt các thỉnh nguyện của người dân một cách cụ thể hơn để gửi tới nhiều cơ quan, tổ chức quốc tế khác nhau, với mong muốn giúp cho các nạn nhân của Formosa sớm tìm được câu trả lời cho những băn khoăn của họ và được đền bù thỏa đáng.

Tính đến sáng 18/5, thỉnh nguyện thư về thảm họa Formosa trên trang www.thamhoaformosa.com đã có trên 195.000 người ký tên.

Giáo phận Vinh có quyết định thành lập Ban Hỗ trợ các nạn nhân thảm họa ô nhiễm môi trường biển miền Trung vào tháng 9/2016, 5 tháng sau khi bắt đầu xảy ra hiện tượng hải sản chết hàng loạt, khiến đời sống kinh tế trong khu vực gần như tê liệt.



ĐỨC MẸ FATIMA

Tổng thống Ronald Reagan, Giáo hoàng Gioan-Phaolô 2 đánh bại chủ nghĩa vô thần Cộng sản

.....**Vũ Văn An 10-05-2017**.....

LTS: Ngày 13-05-2017, thế giới Công giáo kỷ niệm 100 năm Đức Ma-ri-a hiện ra ở Fatima (1917), đúng năm xảy ra cuộc cách mạng CS tại Liên Xô.

Hôm đó là ngày 6-6-1987. Tổng thống Ronald Reagan đang trên đường tới Rôma để hội kiến với Đức Giáo hoàng Gioan-Phaolô II. Cuộc hội kiến đầu tiên của họ đã diễn ra cách đó 5 năm, ngày 7-6-1982, trong đó, hai người chia sẻ với nhau các xác tín chung rằng việc Thiên Chúa cho họ sống thoát các mưu toan ám sát vào một năm trước chắc chắn có một mục đích đặc biệt, đó là đánh bại chủ nghĩa cộng sản vô thần Xô Viết.

Với Đức Gioan-Phaolô II, trải nghiệm gần chết này xảy ra ngày 13-5-1981, ngày lễ Đức Mẹ Fatima, Đáng mà lời bầu cử được ngài tin chắc đã cứu mạng sống ngài.

Nay, vào ngày 6-6-1987, Tổng thống Ronald Reagan chắc chắn đã nghe rõ câu chuyện trên rồi, qua Frank Shakespeare, đại sứ của ông tại Vatican.

Paul Kengor, giáo sư Khoa học Chính trị tại Cao đẳng Grove City, tác giả cuốn *A Pope and a President*, vừa xuất bản hồi tháng Tư vừa qua, cho hay chính cựu đại sứ Frank Shakespeare đã xác nhận với ông rằng Đại sứ đã thuyết trình cho Tổng thống Reagan về Fatima trong chuyến Ý du của ông này hồi tháng 6-1987. Lúc đó, Tổng thống Reagan đang dự hội nghị thượng đỉnh G-7 tại Bắc Ý. Ông mong bay tới Rôma để hội kiến với Đức Giáo hoàng Gioan-Phaolô II, người mà ông luôn tìm cách hội kiến bất cứ khi nào có thể. Đại sứ Shakespeare luôn hiện diện bên Tổng thống Reagan suốt trong những ngày ở Rôma, diện đối diện, trên máy bay, trong xe hơi.

Ông cho biết: “Tôi nói với Tổng thống Reagan về Fatima trong chuyến đi này, trên máy bay và ở

trong xe. Và Tổng thống lắng nghe một cách rất, rất ư cẩn thận, rất chú ý. Ông hết sức lưu tâm”.

Thực ra, theo Paul Kengor, Reagan từng được nghe về Fatima trước đó, tức ngày 9-5-1985, lúc ông đọc diễn văn trước quốc hội Bồ Đào Nha.

Người viết bài diễn văn trên cho Tổng thống Reagan chính là Tony Dolan, một người Công giáo sùng đạo, có lòng sùng kính đối với Đức Mẹ, đối với Fatima và đối với các lần Đức Mẹ hiện ra. Dolan biết rất rõ về Fatima và cho Kengor hay: Tổng thống Reagan cũng biết khá rõ: “Ông biết Fatima ra sao. Fatima từ lâu vốn là một phần của phong trào chống cộng sản. Phong trào Fatima là một điều ông đã biết từ lâu. Và ông biết cả khía cạnh huyền nhiệm của nó nữa”.

Nghĩa là Tổng thống rất kính trọng Mẹ Chúa Giêsu. Hơn nữa, cha Reagan vốn là một người Công giáo, người anh và chị dâu của ông cũng là những người Công giáo sùng đạo, ngày nào cũng rước lễ, triệt để chống cộng, dĩ nhiên biết Đức Mẹ Fatima. Ngoài ra, ông còn được vây quanh bởi nhiều nhân viên Công giáo, những người như Bill Casey và Bill Clark. Người ta còn cho rằng Reagan không xa lạ gì với câu chuyện Fatima, vì hồi ông làm chủ tịch Nghiệp đoàn Tài tử Hollywood, một cuốn phim lớn về các cuộc hiện ra ở Fatima đã được sản xuất tại đây.

Dù gì, thì chứng cứ công cộng cho thấy hiểu biết của Tổng thống Reagan về Fatima cũng rất hiển nhiên qua bài diễn văn đọc trước Quốc hội Bồ Đào Nha năm 1985. Các dân biểu hôm đó hết sức ngạc nhiên khi họ nghe lời dịch bài diễn văn của ông:

“Những con người nhân bản không phải chỉ là một thành phần nữa của vũ trụ vật chất, không phải chỉ là một mớ nguyên tử. Chúng ta

tin vào một chiều kích khác, khía cạnh tâm linh của con người. Chúng ta tìm được nguồn gốc siêu việt cho việc chúng ta đòi quyền tự do nhân bản, chúng ta cho rằng các quyền bất khả nhượng phát xuất từ một nguồn lớn lao hơn chính chúng ta.

“Không người nào đã làm nhiều hơn thế trong việc nhắc nhở thế giới nhớ tới chân lý về phẩm giá con người, cũng như chân lý cho rằng hoà bình và công lý bắt đầu từ mỗi người chúng ta, hơn là con người đặc biệt đã tới Bồ Đào Nha cách nay mấy năm sau cuộc mưu toan khủng khiếp nhằm ám sát ngài. Ngài tới đây, tới Fatima, địa điểm có đền thánh vĩ đại của quý vị, để làm trọn lòng sùng kính đặc biệt của ngài đối với Đức Maria, để khẩn xin ơn tha thứ và lòng cảm thương giữa con người với nhau, để cầu xin cho hoà bình và việc nhìn nhận nhân phẩm khắp thế giới.

“Khi tôi gặp Đức Giáo hoàng Gioan-Phaolô II một năm trước đây ở Alaska, tôi đã cảm ơn ngài vì đời sống và việc tông đồ của ngài. Và tôi dám góp ý với ngài rằng gương sáng của những người như ngài và việc cầu nguyện của những người đơn sơ khắp nơi, đơn sơ như các trẻ em Fatima, có nhiều sức mạnh hơn mọi đạo quân và các chính khách vĩ đại của thế giới”.

Khi nghe chữ “Fatima” từ chính miệng Tổng thống Reagan, cả quốc hội Bồ Đào Nha đã vỗ tay vang dội. Họ không ngờ một vị quốc trưởng Tin lành, trong một bài diễn văn chính thức, lại đã nhắc tới địa danh thánh thiêng của họ.

Dolan cho biết chính ông đã lồng địa danh ấy vào bài diễn văn và Tổng thống Reagan rất đặc ý. Tuy nhiên, truyền thông chính giới Hoa Kỳ không ai lưu ý. Kengor cho rằng có thể vì trong chuyến Âu du 10 ngày này, vụ Bitburg kéo chú ý của họ nhiều hơn.

Thực vậy, tại Tây Đức, Tổng thống Reagan đã tới thăm và đặt vòng hoa tại nghĩa trang Bitburg, nơi an táng 2,000 binh sĩ Đức, trong đó có 49 SS của Quốc xã. Việc này bị dư luận tại Đức và quốc nội Hoa Kỳ phản đối dữ dội, khiến ông sau đó phải hối tiếc vì đã “mở lại các

phương như vậy hoàn toàn không thể thay thế cho một thỏa thuận thương mại toàn thể.

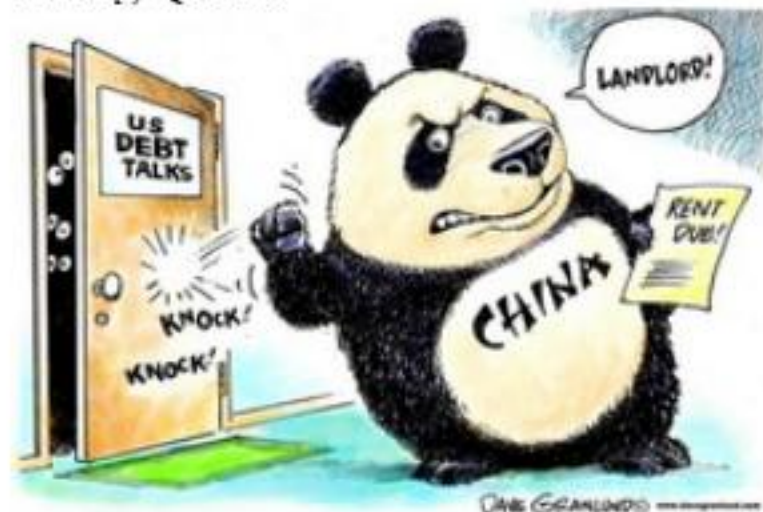
Theo chuyên gia nói trên, phần lớn các dự án bắt nguồn từ mục tiêu “địa chính trị” hơn là “thuần túy thương mại”. Rất nhiều quốc gia ký kết hợp đồng với Trung Quốc ở trong trạng thái rất mong manh về tài chính, bất ổn về an ninh và nạn tham nhũng đè nặng.

Chủ yếu để giải quyết hàng dư thừa

Phân tích của Le Monde nhấn mạnh đến động lực ẩn đằng sau quyết tâm mở ra dự án “toàn cầu hóa theo kiểu Trung Quốc” này, trước hết là để Bắc Kinh xuất khẩu khối lượng lớn hàng hóa công nghiệp đang dư thừa trong nước, sau nhiều thập niên tăng trưởng quá nóng. Bao nhiêu thép, xi măng, máy móc không có người tiêu thụ tại Tr. Quốc cần đến các thị trường mới.

Theo Ngân hàng Phát triển Châu Âu, từ nay đến 2030, nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng riêng tại châu Á ước tính là 26.000 tỉ đôla. Với lý do này, nhiều người hy vọng, nếu được quản lý tốt dự án Một Vành Đai Một Con Đường có thể thúc đẩy nhiều khu vực kinh tế “chậm phát triển nhất”. Nhưng nhiều thực tế như đã dẫn ở trên cho thấy trong hiện tại, dự án khổng lồ của Trung Quốc rõ ràng là một mối nguy với nhiều nước nghèo.

Cũng về chủ đề này, báo La Croix dẫn nhận định của đại sứ Liên Hiệp Châu Âu tại Trung Quốc, ông Hans Dietmar Schweisgut, lưu ý : để khẳng định thiện chí thúc đẩy tự do thương mại của mình, trước hết Trung Quốc nên thực hiện, ngay tại nước mình, những điều mà Bắc Kinh thường “rao giảng” trên trường quốc tế, cụ thể là không ngăn cản hàng hóa của châu Âu vào Trung Quốc.



phiêu lưu Không lối thoát

.....Phạm Trần 18-05-2017.....

Việt Nam đã đút đầu vào rọ kinh tế-chính trị mệnh danh “Một Vành Đai-Một Con đường” (MVĐMCD) của Trung Hoa mà không biết số phận sẽ ra sao.

Chuyện xảy ra ngày 15-05-2017 ở Bắc Kinh, thủ đô nước Cộng hòa Nhân dân Cộng sản Trung Hoa có số dân 1.4 tỷ người đang cần đất sống.

Sáng kiến của Trung Hoa, được Chủ tịch nước, Tổng Bí thư đảng Cộng sản Tập Cận Bình trình bày tại Diễn đàn cấp cao hợp tác quốc tế có tên là “Vành đai và Con đường”, lấy hợp tác kinh tế và phát triển làm trọng tâm để giúp nhau thịnh vượng và cùng có lợi.

Tin của phía Trung Hoa cho biết tham dự diễn đàn có 57 lãnh đạo cấp cao của 29 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có Nga, Việt Nam, Kazakhstan, Cộng hòa Czech, Thụy Sĩ, Italy, Tây Ban Nha, Pháp, Đức, Thổ Nhĩ Kỳ, Pakistan, Nhật, Úc, Tân Tây Lan, Campuchia, Malaysia, Indonesia, Philippines, Lào, Myanmar, Thái Lan, Kenya, Chile, Argentina v.v....

Tổng Thư ký Liên hợp quốc, Chủ tịch Ngân hàng Thế giới (WB), và Tổng Giám đốc Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) cũng dự hội nghị.

Ấn Độ, nền kinh tế lớn ở Nam Á Châu không tham dự Hội nghị 2 ngày ở Bắc Kinh, mặc dù được mời.

Nguồn gốc MVĐMCD

Nhưng MVĐMCD có từ bao giờ ? Tài liệu của Trung Hoa cho biết đây là sáng kiến của ông Tập Cận Bình đưa ra năm 2013 nhằm kết nối Trung Hoa với 6 hành lang kinh tế qua đường bộ:

- 1) Chạy từ phía Tây Trung Hoa xuyên qua Tây Á đến vùng miền Tây của Nga.
 - 2) Từ Trung Hoa qua Mông Cổ để nối liền vùng bắc Trung Hoa với đông bộ Nga.
 - 3) Dùng hành lang Trung Hoa-Trung Á-Tây Châu Á để nối miền Tây Trung Hoa với Thổ Nhĩ Kỳ.
 - 4) Hành lang Trung Hoa-Bán đảo Đông Dương (Việt-Miên-Lào) để nối liền miền Nam Trung Hoa với Tân Gia Ba.
 - 5) Hành lang Trung Hoa-Pakistan sẽ nối liền vùng Tây Nam Trung Hoa với Pakistan.
 - 6) Hành lang Bangladesh-China-India-Myanmar (Miền Điện) sẽ chạy từ Nam Trung Hoa tới Ấn Độ.
- Ngoài ra còn có hành lang thứ 7

gọi là “Tơ Lụa trên biển” chạy từ bờ biển Trung Hoa sang Tân Gia Ba và Ấn Độ, tới vùng biển Địa Trung Hải để kết nối với Bắc Đại Tây Dương và bắc Châu Phi.

Với tham vọng bành trướng kinh tế và chính trị rộng lớn như thế, tất nhiên không phải để Trung Hoa tiếp tục đứng sau kinh tế Mỹ mà sẽ có cơ hội lãnh đạo cả thế giới.

Đài phát thanh Quốc tế Trung Hoa (China Radio International, CRI, ngày 10-09-2015) giải thích rằng: “Sáng kiến ‘Một vành đai, một con đường’ là tên gọi tắt của ‘Vành đai Kinh tế Con đường Tơ lụa’ và ‘Con đường Tơ lụa trên biển thế kỷ 21’, phương án quy hoạch liên quan đến 65 nước và 4,4 tỷ dân số trên dọc tuyến. Cơ chế hợp tác của ‘Một vành đai, một con đường’ bao gồm tích cực thúc đẩy kết nối chiến lược phát triển của các nước dọc tuyến với nhau.”

CRI viết: “Giáo sư Viện Khoa học-xã hội TQ Cốc Nguyên Dương cho biết: Trung Quốc đề xuất khái niệm ‘hợp tác kết nối’ để thúc đẩy sự hợp tác giữa Trung Quốc và các nước trên dọc Con đường Tơ lụa.”

Ông nói: “Phương thức hợp tác kết nối không phải đơn nhất, mà là đa dạng, có thể hợp tác kết nối đa phương, cũng có thể hợp tác kết nối song phương. Các phương thức kết nối chủ yếu bao gồm: Một là, kết nối việc xây dựng ‘Một vành đai, một con đường’ với ‘chiến lược phát triển’ của các nước trên dọc tuyến. Ví dụ, Mông Cổ thực thi chiến lược phát triển ‘Con đường Thảo nguyên’, vì vậy, Trung Quốc và Mông Cổ kết nối Vành đai Kinh tế Con đường Tơ lụa với chiến lược phát triển ‘Con đường Thảo nguyên’; hai là, xây dựng ‘Con đường Tơ lụa’ có thể kết nối với ‘cơ chế hợp tác’ hiện nay của các nước trên dọc tuyến”.

Mỹ ra – Trung vào

Kế hoạch mở rộng ảnh hưởng kinh tế của Trung Hoa được xúc tiến ngay sau khi Tổng thống Mỹ Cộng hòa Donald Trump rút Hoa Kỳ ra khỏi Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement, gọi tắt là TPP), với lý do TPP không đem lợi cho công nhân Mỹ.

Sau 7 năm vất vả thương thuyết để được ký kết ngày 4-02-2016 tại Tân Tây Lan (New Zealand), TPP là tổ chức quy tụ 12 nước gồm Úc,

Brunei, Canada, Chile, Japan, Malaysia, Mexico, Singapore, New Zealand, Peru, Mỹ và Việt Nam.

Khối kinh tế này, nếu hoạt động, sẽ có trị giá 28,000 tỷ dollars (\$28 trillion dollars), chiếm tới 40% tổng sản lượng của Thế giới và là một khối kinh tế hùng mạnh có khả năng cầm chân Trung Quốc.

Hành động của ông Trump không những đã giúp Bắc Kinh hóa giải được áp lực kinh tế của TPP mà còn giúp Trung Hoa rảnh tay hơn để thành hình khối kinh tế 16 nước được gọi là Regional Comprehensive Economic Partnership (RCEP), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP). Nga đã ngỏ ý hợp tác với Trung Hoa để loại ảnh hưởng Mỹ ra khỏi khu vực Á Châu-Thái Bình Dương.

Đối với Việt Nam, dù có mất TPP nhưng Việt Nam vẫn có chân trong khối RCEP, cùng với 9 nước khác của AQSEAN, Hiệp hội các nước Đông Nam Á và Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, New Zealand, và Ấn Độ.

Việt Nam còn có nhiều thỏa hiệp hợp tác kinh tế song phương với Hoa Kỳ, Châu Âu, Nam Hàn, Nhật Bản, Ấn Độ và nhiều nước khác.

Giờ đây, sau Hội nghị ở Bắc Kinh ngày 15-05-2017 vị trí kinh tế của Việt Nam đã được tăng cường trong khối MVMCD do Trung Quốc đứng đầu. Nhưng sự hợp tác kinh tế trong tương lai với các quốc gia trong khối sẽ còn nhiều khó khăn vì Việt Nam là nền kinh tế nhỏ và hạn chế kỹ thuật tân tiến. Nếu phải nhờ Trung Hoa đỡ đầu trang bị máy móc hiện đại thì Việt Nam sẽ mang nợ Trung Hoa đến cạn kiệt.

Việt Nam vào rọ

Tuy nhiên, sự có mặt của Việt Nam tại Diễn đàn "Một Vòng Đai-Một Con Đường" không phải là một lựa chọn tình nguyện mà vì không cưỡng lại được. Theo các chuyên gia kinh tế thì nếu Việt Nam không tham gia MVMCD của Trung Hoa thì Việt Nam sẽ bị các nước bỏ lại sau lưng để tụt hậu không góc đầu lên được.

Vì vậy, tại diễn đàn Bắc Kinh, Chủ tịch nước Việt Nam Trần Đại Quang đã phát biểu: "Việt Nam chủ trương nỗ lực thúc đẩy liên kết kinh tế và kết nối giao thông với các quốc gia láng giềng. Nhiều bước đi, giải pháp cụ thể đã được triển khai, trong đó có việc hợp tác cùng các nước Tiểu vùng Mekong phát triển Hành lang kinh tế Đông-Tây, Hành lang kinh tế Bắc-Nam, hướng tới xây dựng Tiểu vùng Mekong trở thành cầu nối giữa Ấn Độ

Dương và Thái Bình Dương. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch Tổng thể về Kết nối ASEAN; hợp tác với Trung Quốc nghiên cứu khả năng kết nối "Hai hành lang, một vành đai" với Sáng kiến "Vành đai và Con đường"; quan hệ hợp tác kinh tế giữa Việt Nam và Trung Quốc ngày càng được mở rộng, đi vào chiều sâu, có hiệu quả thiết thực."

Kế hoạch kinh tế "Hai hành lang, một vành đai" là dự án hợp tác giữa Việt Nam và Trung Hoa.

Chi tiết Việt Nam Cộng sản tự đặt mình trong vòng tay Trung Hoa được Đài Phát thanh Quốc tế Trung Hoa (China Radio International, CRI) kể ngày 10-09-2015 rằng: "Ngày 20-5-2004, trong chuyến thăm chính thức Trung Quốc, Thủ tướng Việt Nam lúc đó Phan Văn Khải đã đề xuất sáng kiến cùng xây dựng "Một vành đai, một con đường" với Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo. Ngày 6 và ngày 7-10-2004, Thủ tướng Ôn Gia Bảo thăm chính thức hữu nghị Việt Nam; trong thời gian ở thăm, Chính phủ hai nước đã ra "Thông cáo chung Trung-Việt". Thông cáo đã trọng điểm đề cập hai bên đồng ý thành lập nhóm chuyên gia trong khuôn khổ Ủy ban Hợp tác kinh tế-thương mại của Chính phủ hai nước, tích cực tìm kiếm và thảo luận tính khả thi của hành lang kinh tế "Côn Minh-Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng-Quảng Ninh", "Nam Ninh-Lạng Sơn-Hà Nội-Hải Phòng-Quảng Ninh" và vành đai kinh tế Vịnh Bắc Bộ. Như vậy, "Hai hành lang, một vành đai" trở thành ý tưởng hợp tác của chính phủ hai nước. Thông qua việc xây dựng "Hai hành lang, một vành đai", Trung Quốc và Việt Nam sẽ bổ sung cho nhau trong quá trình hợp tác, thực hiện cùng thắng, chiến lược phát triển vùng miền Tây của Trung Quốc và chính sách phát triển kinh tế-xã hội vùng miền núi ở miền Bắc Việt Nam sẽ được lợi rất nhiều. Tháng 7 năm nay (2015), Phó Thủ tướng Trung Quốc đương nhiệm Trương Cao Lệ khi thăm Việt Nam đã đề xuất kết nối "Một vành đai, một con đường" với "Hai hành lang, một vành đai".

Từ Trọng đến Quang

Áp lực Việt Nam của Tập Cận Bình đã được lập lại trong chuyến thăm Trung Hoa của Tổng Bí thư đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng từ ngày 12-15/1/2017.

Thông cáo chung hồi ấy viết: "Tăng cường hơn nữa hợp tác thực chất về kinh tế thương mại. Làm tốt quy hoạch chiến lược tổng thể trong hợp tác song phương. Tích cực thúc

đẩy kết nối chiến lược phát triển giữa hai nước, bao gồm kết nối khuôn khổ "Hai hành lang, một vành đai" với sáng kiến "Một vành đai, một con đường". Tăng cường trao đổi về hợp tác năng lực sản xuất giữa hai nước, triển khai thực hiện có hiệu quả "Bản ghi nhớ về danh mục các dự án hợp tác năng lực sản xuất giữa Bộ Công thương Việt Nam với Ủy ban Phát triển và Cải cách Nhà nước Trung Quốc". Tích cực bàn bạc thống nhất để sớm ký kết "Phương án tổng thể xây dựng khu hợp tác kinh tế qua biên giới Việt Nam - Trung Quốc".

Bây giờ, 5 tháng sau, họ Tập lại nhắc Trần Đại Quang, sau chuyến thăm Trung Hoa của đoàn Việt Nam từ ngày 11 đến 15-05-2017.

Thông cáo chung nhắc nhở phía Việt Nam cần: "Đẩy nhanh nghiên cứu, bàn bạc, ký kết "Thỏa thuận tổng thể chung về xây dựng Khu hợp tác kinh tế qua biên giới Việt Nam-Trung Quốc" theo nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của mỗi nước, phù hợp với quy định pháp luật của mỗi bên và thông lệ quốc tế."

Trung Hoa cũng không quên thúc Việt Nam cần: "Khẩn trương bàn bạc, ký kết Bản ghi nhớ về hợp tác kết nối giữa khuôn khổ "hai hành lang, một vành đai" và sáng kiến "Vành đai và Con đường" phù hợp với lợi ích, khả năng, điều kiện của mỗi nước; phát huy vai trò của Nhóm công tác hợp tác về cơ sở hạ tầng trên bộ trong việc tăng cường kết nối giữa hai nước; tích cực thúc đẩy công tác nghiên cứu và xây dựng kế hoạch hợp tác 5 năm trong lĩnh vực giao thông và năng lượng trong hợp tác cơ sở hạ tầng trên bộ, thúc đẩy khánh thành dự án đường sắt đô thị Hà Nội tuyến số 2 (Cát Linh-Hà Đông) theo kế hoạch, sớm hoàn thành lập quy hoạch tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng; chỉ đạo doanh nghiệp hai bên nhanh chóng giải quyết các vấn đề tồn tại, vướng mắc của các dự án hợp tác."

Bên cạnh những nhắc nhở và thúc đẩy của Tập Cận Bình với Trần Đại Quang, Đại sứ Trung Hoa tại Hà Nội, Hồng Tiến Dũng còn tát nước theo mưa nói với báo chí Việt Nam trước ngày Quang đi Tàu rằng: "Trung Quốc và Việt Nam có chung đường biên giới dài 1.500 km. Việt Nam có 7 tỉnh giáp với Quảng Tây, Vân Nam, Trung Quốc. Nhằm thúc đẩy kinh tế khu vực biên giới phát triển, hai bên cũng đang xây dựng khu hợp tác kinh tế qua biên giới, đây cũng là một phần quan trọng của việc kết nối. Về mặt này, hai bên cần sớm bàn bạc về

ký văn kiện liên quan, chỉ đạo các tỉnh và khu tự trị sớm tiến hành hợp tác kết nối."

Nên nhớ, sau chuyến thăm Tàu của Trương Tấn Sang, khi ấy là Chủ tịch nhà nước Việt Nam từ ngày 19 đến ngày 21-6-2013, Thông cáo chung hai nước cũng đã hứa: "*Hai bên nhất trí tăng cường hơn nữa hợp tác giữa các tỉnh, khu tự trị biên giới hai nước, nhất là giữa 7 tỉnh của Việt Nam gồm Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh với 4 tỉnh (khu tự trị) của Trung Quốc gồm Quảng Đông, Quảng Tây, Hải Nam, Vân Nam; phát huy vai trò của cơ chế hợp tác liên quan giữa địa phương hai nước; tập trung thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế - thương mại, cơ sở hạ tầng giao thông, khoa học, giáo dục, văn hóa, y tế...; thúc đẩy các tỉnh, khu tự trị biên giới hai nước cùng phát triển.*"

Nhưng tại sao đến nay chưa có tiến bộ trong thương thuyết đối với dự án lập khu kinh tế Việt-Trung ở biên giới hai nước? Không có bất cứ giải thích công khai nào của đôi bên, nhưng mọi người Việt Nam đều chưa quên những thảm họa mà Quân đội Trung Hoa đã gây ra cho người dân tại 6 tỉnh biên giới trong 2 cuộc chiến từ 1979 đến 1990.

Các thống kê bán chính thức ghi tổng số thương vong của binh sĩ và người dân ở Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn và Quảng Ninh đã lên đến khoảng 45.000 người. Những tổn thất về quân số của Việt Nam ở mặt trận Vỹ Xuyên (Hà Tuyên cũ) được ghi lại là "thảm khốc".

Vậy mà ngày nay đảng và nhà nước CSVN đã "gục mặt bước dòn" để không cho phép dân và quân lính được tổ chức tưởng niệm hàng năm những người Việt Nam đã hy sinh trong cuộc chiến bảo vệ Tổ quốc đầm máu này.

Bây giờ đảng và nhà nước CSVN lại xếp hàng chui vào rọ khổng lồ của Trung Hoa, qua hình thức hợp tác kinh tế như trao trứng cho ác qua hai đường "*Một vành đai, một con đường*" và "*Hai hành lang, một vành đai*" thì có khác nào họ đã kéo thêm một lá cờ trắng nữa, sau khi đã mở cửa rước giặc vào nhà ở Bauxite Tây Nguyên và Formosa Hà Tĩnh. -/-

Phạm Trần



TÀU CỘNG XÂY DỰNG nhiều "căn cứ sinh hóa" ngay trên đất Việt Nam —Trần Nguyên Thao 18-05-2017—

Trong khi thế giới đang từng bước chuyển sang công nghệ "xanh", thì Hà Nội lại bất chấp sự an toàn sinh mạng của dân Việt, tình nguyện hứng lấy kỹ nghệ nhiên liệu hóa thạch lỗi thời do Bắc Kinh thải ra, để mong Trung Nam Hải hài lòng, mà tiếp tục che chắn cho sự tồn tại của đảng và chế độ. Nhà máy giấy Lee & Man Việt Nam ở Đồng bằng sông Cửu Long là một trong hàng loạt nhà máy gây ô nhiễm được cài đặt với thời hạn 70 năm để tàn phá nước Việt Nam. Lee & Man dù cho ngoài quy hoạch, không thu lợi kinh tế, nhưng lại được chính thức cho hoạt động vào tháng 8 tới đây. Từ tháng 03 đến nay, Lee & Man đang trong giai đoạn chạy thử với công suất thấp, nhưng đã gây ô nhiễm trong không khí, làm ô nhiễm nguồn nước uống và làm cho các loại hải sản bị chết hàng loạt như một thảm họa Formosa thứ hai.

Trung cộng đang theo đuổi dự án "một vành đai, một con đường" mà Việt cộng đã gọi Chủ tịch Nước Trần đại Quang đến dự đại hội này (11-15/05) [1]. Ở khu vực Đông Nam Á, vòng đai này sẽ đi qua Jakarta, Kuala Lumpur, quay về Hà Nội rồi nối với các khu vực của Trung cộng, điểm đến cuối cùng là cảng Thượng Hải, bên Tàu. Ngay trong phạm vi khu vực, Trung cộng sẽ rất "vất vả" để đưa các nước vào "vòng đai".

Nhưng với Việt Nam, từ lâu, Trung Cộng đã kiểm soát hàng trăm dự án kỹ nghệ chạy bằng than, gây ô nhiễm đó đây khắp Việt Nam. Cài đặt các dự án gây ô nhiễm cao, giá trị như các căn cứ sinh hóa, cung cấp cho Bắc Kinh những địa điểm chiến lược trọng yếu ngay trên đất Việt Nam:

Bauxit Tây Nguyên, thái bùn đỏ chế ngự vùng sườn phía Tây, xương sống Việt Nam;

Formosa, xả thải một vùng biển bao la Miền Trung, và kiểm soát cảng nước sâu Sơn Dương. Hậu quả của thảm họa Formosa còn kéo dài

hàng chục năm cho cư dân ít nhất 4 tỉnh Miền Trung.

Lee & Man xả thải làm chết hệ sinh thái và môi trường nông, ngư nghiệp sông rạch, đưa đến nguy cơ mất trắng nguồn nước ngọt và triệt tiêu toàn bộ nguồn lợi thủy sản vùng Đồng bằng sông Cửu Long (VĐBSCL), nơi có hệ thống sông rạch chằng chịt thông nhau trong vòng trên 40 ngàn cây số vuông, và là vùng của khoảng 20 triệu người Việt sinh sống [2]. Lee & Man cũng đang xây một cảng quốc tế chuyên dụng ngay bên bờ sông Hậu.

Không còn nghi ngờ gì, cũng như Formosa miền Trung, Bắc Kinh đang âm mưu biến Trung tâm Nhiệt điện Duyên Hải, Trung tâm Nhiệt điện Sông Hậu và Nhà máy giấy Lee & Man thành 3 căn cứ quân sự sinh hóa liên hoàn, để từ đó vừa kiểm soát vùng biển phía nam Việt Nam vừa kiểm soát sông Hậu, tuyến giao thông đường thủy huyết mạch nối liền Biển Đông đến biên giới Việt Nam - Campuchia

Đầu tháng 5, các loài hải sản ven biển ở khu vực Kiên Lương - Hà Tiên (Kiên Giang) bỗng nhiên chết hàng loạt [3]. Giám đốc hợp tác xã nuôi nghêu ấp Hòa Phẫu, ông Vĩnh Kiêm cho biết: "chỉ qua vài ba ngày, nghêu sò trong khu vực kéo dài 20 cây số, cũng khoảng 100 tấn, bị phơi xác phơi trắng bãi đến 50 tấn, thiệt hại hơn 1,2 tỷ đồng". Mẫu nước nhiễm độc đã thử nghiệm, nhưng chưa thấy công bố kết quả.

Lee & Man Việt Nam là nhà máy nằm trong hệ thống sản xuất giấy Lee & Man của Trung cộng, lớn thứ 5 trên thế giới. Năm 2008, cơ quan bảo vệ môi trường Trung cộng từng buộc nhà máy Lee & Man tại Changshu ngừng hoạt động do xả thải trái phép vào lưu vực sông Changjiang [4].

Đại diện Lee & Man cũng nhìn nhận 80% nguyên liệu của nhà máy là giấy phế liệu nhập từ nước ngoài; 20% nguyên liệu là từ gỗ rừng trồng tại Việt Nam. Muốn có 330.000 tấn

bột giấy mỗi năm, phải trồng 600 mẫu cây rừng. Nhưng nhà máy giấy lại đặt một nơi rất xa vùng có cây rừng dùng làm bột giấy. Xem ra nhà máy giấy Lee & Man không màng đến môi lợi kinh tế. Nhưng đối với Trung cộng, Lee & Man mang sứ vụ xả thải giết kinh tế và nòi giống Việt Nam. Đây chính là lý do Trung cộng tìm đủ cách mua chuộc quan tham Việt cộng để Lee & Man hoạt động ngay vùng ĐBSCL, dù cho nhà máy này không có trong quy hoạch của Hà Nội.

Theo cách sản xuất lạc hậu của Trung cộng, để sản xuất một tấn giấy, Lee & Man phải sử dụng từ 100 đến 350 mét khối nước, trong khi các nhà máy giấy hiện đại của thế giới chỉ sử dụng 7 đến 15 mét khối. Một nhà máy hoạt động quanh năm sử dụng một khối lượng nước lớn (20.000 m³ nước/ngày đêm) như Lee & Man VN, thì mỗi năm sẽ xả ra môi trường đến 28.500 tấn xút (NaOH), hóa chất độc hại.

Kỹ nghệ giấy lạc hậu của Lee & Man không chỉ gây lãng phí và làm ô nhiễm nguồn nước ngọt vốn đang khan hiếm tại vùng Đồng bằng Cửu Long, mà còn làm ô nhiễm sông rạch qua việc xả nước thải hóa học không lọc, ảnh hưởng đời sống hàng triệu cư dân trong vùng. Thảm họa môi trường này sẽ hủy hoại vùng trọng điểm chiếm trên 70% diện tích thủy sản, 40% sản lượng nuôi trồng và 60% sản lượng xuất cảng của toàn Việt Nam.

Các chuyên gia về công nghệ môi trường cho rằng không nên có bất cứ một nhà máy sản xuất giấy, bột giấy nào ở vùng ĐBSCL, đặc biệt là trong lưu vực sông Mekong, nhất là sông Tiền và sông Hậu, hai con sông cung cấp nước ngọt cho tất cả các nhu cầu của đồng bằng sông Mekong.

Ngoài 3 dự án thải độc, gây ô nhiễm như trên đã nói, Trung cộng hiện đang đầu tư 8 tỉ Mỹ kim cho các dự án sản xuất than. Riêng nhiệt điện than tại Việt Nam ước lượng khoảng 40 tỉ Mỹ kim. 52% đến từ nước ngoài trong đó Trung cộng chiếm đến một nửa, Nhật Bản 23% và Đại Hàn 18%.

Thực tế trên cho thấy Hà Nội theo đuổi đường lối kinh tế, kỹ nghệ lệ thuộc Bắc Kinh, bất chấp thảm họa môi trường. Và duy trì một thể chế nảy sinh tham nhũng để các quan chức sống chết bảo vệ đảng. Hà Nội chỉ “giơ cao đánh khẽ” với các quan tham nằm ngoài “vòng đai” chia chác của nhóm cầm quyền, nhưng tỏ ra “biết điều”. Thí dụ rõ nhất là chỉ thị báo chí làm ồn ào vụ án Trịnh Xuân Thanh, kéo theo cảnh cáo vài quan tham như Đinh La Thăng, Vũ Huy Hoàng. Những việc này có tính cách xoa dịu sự giận dữ trong dân chúng.

Cộng đảng bảo vệ thể chế độc tôn cả về kinh tế và lễ lối tổ chức gồm những văn kiện điều hành mang tính “không ai phải chịu trách nhiệm” về mọi quyết định, nên các sai phạm, nếu muốn họ đều có thể giải thích là “làm đúng quy trình”.

Sau 30 năm thử nghiệm, các “quả bom thép” trong kinh tế bị “tan chảy”, và những thất bại cay đắng về tính chủ đạo của doanh nghiệp nhà nước (DNNN), theo kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, đã mất hẳn hướng đi. Sự thua lỗ, thất thoát và cực lãng phí hàng trăm, ngàn tỉ đồng đã bị biến thủ, hoặc để trôi ra sông ra biển trong thập niên qua, do kiểu sở hữu công của các DNNN đã đem lại cho đảng một bài học khá đau lòng.

Người vừa thâu tóm toàn bộ quyền hành, đảng trưởng Nguyễn Phú Trọng đưa ra lời “công nhận vai trò không thể thiếu của kinh tế tư nhân (KTTN) đối với sự ổn định và phát triển đất nước”. Nhưng cơ chế độc tôn, kinh tế chủ đạo và đất đai còn do cộng đảng quản lý vẫn còn được áp dụng thì lời của ông Trọng chỉ mang ý nghĩa “nói cho qua chuyện”.

Lịch sử của cộng đảng là một chuỗi tráo trở, gian dối. Ông Hồ từng khóc sau Cải cách Ruộng đất giết hại đã gần hai trăm ngàn người. Vụ lừa dối bày ra Mặt trận Giải phóng Miền Nam để đưa hàng triệu người Việt thiêu sống trong chiến tranh. Sáu lần cộng đảng cam kết với dân chúng “không có đổi tiền”, nhưng chỉ sau ít giờ là giới

nghiêm để thực hiện việc cướp ngày qua các cuộc đổi tiền.... [5]

Thành ra những gì Tổng bí thư cộng đảng Nguyễn Phú Trọng nói trong dịp bế mạc hội nghị 5, khóa XII vừa qua “sẽ coi trọng kinh tế tư nhân” cũng chỉ vì lúc này ngân sách thất thu, bội chi, nợ nần không còn thuốc chữa, nên muốn tư nhân bỏ tiền ra đầu tư thêm để VC lập lại gian ý “vỗ béo rồi làm thịt một mẻ mới”.

Hãy nhìn Việt cộng đã trấn áp, gạt găm ra sao để cướp hết tài sản làm cho phong trào hàng triệu dân oan vẫn đang tăng số, trong đó gồm cả gia đình “liệt sĩ” của chính họ.

Hà Nội còn không ngần ngại cho phát động lại lối đầu tổ đã man ngay trong tháng 5 này, khi thuê hàng trăm người dân bằng tiền để góp mặt trong tập thể do cán binh VC núp phía sau xách động nhằm tố khổ, đòi án tử hình các Linh mục Công giáo dám đứng ra bênh vực cho nạn nhân thảm họa Formosa.

Điều rất thật đang diễn ra là Việt cộng hết mực bảo bọc, coi trọng “kinh tế tư nhân của người Tàu” làm trên đất Việt. Còn KTTN mấy năm nay bị cộng đảng “chèn ép” hụt hơi, khiến hàng trăm ngàn công ty bị giải thể, vỡ nợ.

18-05-2017

danlambaovn.blogspot.com

Chú thích:

[1] <http://vov.vn/chinh-tri/chu-tich-nuoc-va-phu-nhan-den-bac-kinh-trung-quoc-623087.vov>

[2] https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%93ng_b%E1%BA%B1ng_s%C3%B4ng_C%E1%BB%ADu_Long

[3] <http://nhanong.com.vn/hai-san-ven-bien-kien-giang-chet-hang-loat-mid-4-0-0-4122.html>

[4] <https://boxitvn.blogspot.com/2016/07/nhung-tai-tieng-cua-nha-may-giay-lee.html>

[5] Ba lần đổi tiền tại Miền Bắc : 15-05-1947; 06-05-1951; 02-1959. Ba lần sau 1975 : 22-09-1975; 02-05-1978; 16-04-1985



VN NÔ LỆ TÀU CỘNG không phải do chủ nghĩa CS, mà do tội bán nước của đảng CS Việt Nam

.....*Nhà Giáo Miền Nam 18-05-2017*.....

Ai đang sống trong đất nước VN, sẽ không có được một ngày, một giờ bình an, nếu chúng ta còn có một trái tim dành cho Tổ quốc, cho Dân tộc VN, trong hoàn cảnh nguy nan này của đất nước! Yên sao được khi hàng ngày đều xảy ra những vụ chính quyền khủng bố, cắt cổ dân, đánh đập, xông vào nhà dân vô cớ, hay chặn xe bắt người lỏi đi đâu không biết, không luận tội, không đọc lệnh bắt! Khắp nước dân oan đàn lủ đi khiếu kiện, biểu tình đòi môi trường sạch, đòi người, đòi quyền tự do, tự quyết, quyền được sống v.v... mà không được kẻ tước đoạt trả cho, lại còn huy động hàng ngàn công an, còn đồ đông như một lũ kiến đen, của xám đến trấn áp, đánh đập, bắt bớ dân lành cứ như bắt giặc! Chưa kể một xã hội VN đói nghèo, lạc hậu, mất an ninh trật tự, mất tinh người, vô đạo đức! Trong khi đó thì quân Tàu đã tràn ngập khắp đất nước, chúng hiên ngang đi lại, và khinh thị người mình, rồi còn nói vùng này, miền này thuộc về nó!

I. VN nô lệ tàu cộng không phải do chủ nghĩa CS, mà là tội bán nước của CSVN:

Trước tới giờ, nhiều người vẫn nghĩ VN chúng ta bị rơi vào vòng nô lệ của bọn CS Tàu là do cái chủ nghĩa tam vô của CS, trong đó có VÔ TỔ QUỐC, chủ trương một "thế giới đại đồng CS", nên VC sẵn sàng bỏ Tổ quốc VN để sát nhập với Tàu cộng, hiện là tên đầu sỏ, lãnh đạo cái "khối u" CS của cả thế giới. Nhưng khi xét thực tế của xã hội VN hôm nay, buộc chúng ta phải nhận định lại cho chính xác: chúng ta bị rơi vào vòng nô lệ thằng Chệt cộng Tàu phù, không phải vì chủ trương tam vô của CS, mà chính là tội ác bán nước của VC!

Đây là dẫn chứng cụ thể: năm 1989, VC còn quyết chiến tử sinh với Tàu cộng ở biên giới, và hầu như VC đã thắng trong việc ngăn chặn bước chân xâm lược của Tàu tại biên giới phía Bắc. Cả một nghĩa trang lính Tàu ở biên giới, với hàng vạn thây quân Tàu phỉ bị chôn tại đây là bằng chứng. Chỉ có khác là xưa VC gọi Tàu cộng là "bọn bành trướng Bắc Kinh", thì nay VC gọi Tàu là "anh em 4 tốt... thí và 16 chữ vàng... mã", còn Tàu phù gọi lại VN CS là "đứa con hoang nay trở về", nhưng trở về để

chịu tội chứ không phải được tha thứ bỏ qua. Tàu cộng còn ghim cái tội phản phúc của VC, cho đến khi thôn tính xong VN nó sẽ chém bỏ cái tội lòng lang dạ thú, phản phé phản thù VC, vì đến quê hương đồng bào của chúng mà chúng còn bán, thì làm gì có chuyện chúng thủy chung một lòng với thằng tướng cướp Tàu hung ác, cùng với cái đất đại Hán đầy tanh hôi máu người! CSVN vốn bám vào Liên Xô, nhưng CS Liên Xô chết tiệt hết rồi, VC mới quay lại bám gấu quần Tàu cộng, một tên súc sinh đại gian đại ác! Tướng CA CS Trương Giang Long mới đây đã xác nhận một sự thật: "Hiện tại Tàu đã cài cắm đầy Hán gian trong guồng máy chính quyền VN, và bọn Tàu không bao giờ rời bỏ ý định thôn tính VN", nên đã bị bọn chớp bu CS xử lý thích đáng, chẳng biết hán còn sống hay đang ngắc ngoải ở xó nào rồi! CS Nguyễn Văn Linh cùng đồng đảng sau khi Liên Xô đổ, đã muối mặt qua cần gấu quần bọn Chệt cộng, dù nhục nhã bề mặt lắm, nhưng cùng đường kiệt ngõ nên Linh đã xác định với đồng bọn: "Theo Tàu thì mất nước nhưng còn đảng", cái đảng ăn cướp đã tạo cho chúng cái thế để đi cướp của dân của nước. Tiếp tục hiệp ước Thành Đô công nhận Hoàng-Trường Sa là của Tàu do Phạm Văn Đồng theo lệnh HCM đã ký, bọn Nguyễn Văn Linh đã cam kết giao toàn đất nước VN làm quận huyện của Tàu, trễ nhất là năm 2020! Hiểu như vậy thì sự mất nước của chúng ta không do cái chủ thuyết CS, vì cái chủ thuyết mê lầm khôn nạn ấy đâu còn tồn tại trên trái đất này nữa, nó đã bị quăng vào thùng rác của nhân loại từ khi CS đông Âu bị đồng loạt sụp đổ. Hiện tại chỉ còn những lũ giới bộ lợi dụng cái bình phong CS để đi cướp nước rồi cướp của cải của mọi người để làm giàu cho cá nhân, cho phe nhóm, như bọn CS Tàu, Việt và Hàn cộng!

Một bằng chứng nữa không thể chối cãi về việc **CSVN bán nước và giết dân**, là hiện nay phái đoàn của giáo phận Vinh được hướng dẫn bởi Đức GM Nguyễn Thái Hợp, đang đi điều trần về vụ Formosa xả độc gây ô nhiễm môi trường và giết chết biển miền Trung tại các nước Âu Châu cũng như các cơ quan của Liên Hiệp Quốc, để xin cứu giúp cho đất nước và những nạn nhân của Formosa, thì

đã được các nước này cho biết: ngay khi xảy ra đại họa cá chết, họ đã yêu cầu nhà cầm quyền CSVN để cho họ giúp nghiên cứu nguyên nhân cũng như mức độ ô nhiễm, và họ sẽ giúp khắc phục bằng những phương pháp khoa học tân tiến, hầu trả lại đời sống bình thường cho người dân, nhưng nhất định bọn tà quyền CS không cho họ làm! Thế có nghĩa là chúng đã chủ định bán nước cho Tàu, rước Formosa về đầu độc nước ta, hại dân ta đến chết, để cho Tàu dễ bề thôn tính. Từ đó đến nay bao nhiêu cuộc biểu tình đòi Formosa ngưng hoạt động, và phải đền bồi thiệt hại, khắc phục biển ô nhiễm, thì đều bị bọn cầm quyền huy động hàng rùng CA, quân đội "còn đảng còn mình" ra đánh dân, đánh cả các LM đồng hành với dân như LM Đặng Hữu Nam, Nguyễn Đình Thực..., và bắt bớ những người giúp giáo dân trong việc khiếu kiện hay đưa tin cho thế giới biết thực cảnh đàn áp này của nhà cầm quyền. Như thế còn gì để phải nghi ngờ về tội bán nước hại dân của CS VN nữa không? Tất cả mọi tà quyền CS trên thế giới từ trước tới nay đều gian tà, ác độc, khủng bố người dân, và chủ trương bản cùng hóa, ngu muội hóa dân chúng để dễ bề cai trị họ, nhưng **duy nhất chỉ có CSVN là dám buôn dân bán nước!**

II. Tại sao VC bán nước cho Tàu cộng?

Lý do là thằng Tàu đã chống lưng và là chủ nợ của VC, nó lại ở ngay sát nách, luôn nhắm VN như một miếng mồi quá béo bở. VN có tài nguyên thiên nhiên rừng biển phong phú, có bờ biển dài, có các hải cảng quan trọng vào bậc nhất Đông Nam Á như cảng Cam Ranh mà cả thế giới mơ ước. VN còn có cả biển Đông với những mỏ dầu mà trữ lượng nhiều vào bậc nhất nhì thế giới, tài nguyên hải sản phong phú. Có VN là đương nhiên việc lấn chiếm biển Đông không còn vấn đề gì với thế giới cả, thằng Tàu phù sẽ ăn ngon ngủ yên mà hôi hốt rừng vàng biển bạc của VN, chưa kể nó còn xích cổ hết bọn chó đói hỗn láo VC mà nó hằng căm ghét! VC bây giờ đã cướp quen, ăn quen rồi, ngừng cướp ngừng ăn chúng chịu sao nổi? Tự "hữu sản hóa" xong là chúng rũ bỏ ngay cái chủ nghĩa CS để theo chủ nghĩa tư bản đồ, biến toàn đảng của chúng thành đảng cướp sạch, cướp sạch của mọi người dân từ tài sản, của nhà đến vườn ruộng, đất đai, mà còn cướp cả tự do, dân chủ và quyền sống của dân tộc VN, quyền nói năng, tin tưởng (tôn giáo), đến quyền làm chủ đất nước, quyền đòi công lý, sự thật..., chúng

cướp hết tất cả, nên gọi là cướp sạch (CS)! Sau khi làm giàu, chúng làm loạn, làm điều vô nhân bất nghĩa, làm tội ác, đĩ điếm, vợ nọ con kia. Vì thế chúng cần nhiều tiền hơn nữa, nhiều bao nhiêu cũng không đủ cho những cái tàu há mồm mà không có đáy. Rồi chúng đi vay nợ quốc tế, nợ công về chia nhau tiêu xài, bỏ túi. Bây giờ đến hạn phải trả nợ mà không trả được vì công khổ hết tiền, tài nguyên cạn kiệt, nên chúng sinh ra cướp lẫn của nhau, cướp không đủ dùng thì phải bán nước, và càng phải bán gấp, bán vội cho thằng chúa trùm Tàu cộng để lấy tiền mà trả nợ và tìm đường thoát thân. Ngoài việc phải trả nợ công, lại thêm phần nữa là sợ dân hài tội, nên chúng mời rước bọn Tàu gian ác vào sớm tiếp quản đất nước này cho chúng dễ thoát thân. Thằng lớn thằng bé, thằng nào cũng chuẩn bị hành trang tẩu thoát khỏi VN. Một số thằng thoát rồi như Nguyễn Tấn Dũng, Trịnh Xuân Thanh..., và nhiều thằng khác nữa đang chân trong chân ngoài, hay muốn thoát mà không thoát nổi do đồng bọn níu chân như Vũ Huy Hoàng, ra sân bay lên bị tóm lại! Nhưng chắc một điều, lưới trời với cái án do luật NHÂN QUẢ, bọn này sẽ không thể hạ cánh êm xuôi được, mà cả bọn bay và con cháu mười đời nhà chúng bay sẽ phải đền trả đến đồng bạc cuối cùng ăn cướp của dân.

Còn một lý do nữa, VC cũng đã bị Tàu gông cổ lại từ lâu, từ khi chúng vay vũ khí, nhân sự của Tàu để đánh chiếm VNCH năm 1975, dù đã trả ẽ cổ hàng bao nhiêu tiền của rồi, thằng Tàu vẫn tính thêm, tính mãi, chẳng khác nào VC đi vay nợ nóng của con đồ Tàu cộng, lãi để lãi, không thể nào trả nổi đành cắt đất cắt biển, cắt hoài cuối cùng là phải giao toàn thể lãnh thổ để hồng Tàu tha mạng, mà chắc nó không tha. Nếu còn CS trên đất nước VN, chắc chắn chúng ta phải rơi vào vòng nô lệ giặc Hán thù, toàn dân VN như những tên nô lệ bị VC đem bán cho Tàu trừ nợ!

III. Làm sao dân VN thoát vòng nô lệ oan khiên này?

Đưa vay nợ là CSVN, bao lâu nó còn làm chủ đất nước này, thì thằng Tàu khổng nạn còn đòi nợ, mà dân VN là người phải đem thân trả nợ đây cho bọn VC! Nhưng nếu VC tiêu mạng rồi, thì Tàu cộng còn đòi ai? Ai vay nó mà nó đòi? Vậy muốn cứu mình, cứu con cháu mình khỏi vòng nô lệ khủng khiếp dưới tay bọn quỷ sứ Tàu cộng, chỉ còn mỗi con đường duy nhất là **tiểu trừ loài giặc Cộng, là cùng đứng lên càn quét bọn sâu dân một nước khỏi quê hương VN!**

Tôi không muốn nói **cứu nước**,

cứu dân tộc nữa, không dám nói đến những chữ "cao vời", "lý tưởng" đó nữa, e nó không lọt vào tai những người VN mà đông số đã mắc bệnh ích kỷ, máu lạnh, thờ ơ trước nỗi thống khổ cay cực của đồng bào, anh em, ai chết mặc ai, miễn sao mình yên thân để giữ công việc, giữ cửa hàng, cửa tiệm, giữ nhà thờ, nhà chùa, giữ chỗ ngồi ngoài chợ, giữ cái xe để chễm chệ ngồi thoải mái, hay cái xe ôm, xe đạp để chạy hàng, chạy khách, thu gom chút tiền bỏ túi, mỗi ngày còn ra quán nhậu với đồng bạn, chém gió chém mây, hoặc ôm khư khư cái sổ hưu bản thủ mà sống qua ngày cũng tốt. Đợi mai này Tàu cộng vào cai trị, nó đuổi vào rừng sâu núi thẳm để nó lấy nhà, lấy xe, lấy trường học, lấy chùa chiền, nhà thờ, lấy vợ cướp con, lúc đó hãy tính, chứ bây giờ lên tiếng, đi với người khốn khó chỉ thiệt thân, mất an ổn, mất cả địa vị, quyền tước, nào ích lợi gì?

Vâng thưa quý vị, quý vị có rất nhiều lý do "hợp tình hợp lý" để đưa ra mà làm ngơ trước tình cảnh nguy nan của đất nước, của dân tộc, của cả mình và người thân của mình, như tôi đã từng có kinh nghiệm trao đổi việc này với nhiều người, thuộc nhiều giới, có cả người thường dân lẫn nhà tu hành, người giàu có cũng như người khó khăn, người có quyền cũng như có tri thức, ai cũng giữ vững lập trường an thân an phận, sống chết mặc bay, miễn mình tồn tại! Tốt lắm hay nể nang một chút thì họ nói: "Thôi mình chẳng làm được gì đâu, chỉ thiệt thân, e ảnh hưởng đến gia đình, con cái, giáo xứ...", hay "Trước tình thế này, yên được ngày nào giờ nào là tốt ngày ấy, giờ ấy, chứ quậy lên làm gì"! Hoặc ích kỷ hơn và cũng... u mê hơn: "Việc đó để cho những người có trách nhiệm lo, mình biết mình trước đã!". Đáng tội nghiệp hơn, là số đông giới trẻ, thì nói rằng: "Con rất muốn tham gia đi biểu tình hay làm một việc gì với mọi người, nhưng thầy cô cũng cấm, bố mẹ cô bác cũng khuyên không, chẳng có ai hướng dẫn mình cả...!".

Thật đáng thương cho các em, vì chẳng may có những thầy cô thuộc loại giá áo túi cơm, vô lương tâm, không lý tưởng, và những phụ huynh có xu hướng ích kỷ, thiên cận, nhất là những cha, thầy ham sống yên thân hơn là sống có ý nghĩa, hoặc những trí ngù thay vì trí thức, mà ngù thì còn hướng dẫn, lãnh đạo được ai? Tôi rưng rưng nhớ đến lời của Đức Giám Mục Hoàng Đức Oanh GP Kontum, bằng cái giọng khào khào như hét hơi, nhưng vẫn cố lấy hơi mà giảng trong một Thánh Lễ trước hàng ngàn

người dự, có cả linh mục và giáo dân: *"Tại sao chúng ta phải đồng hành, phải cùng đấu tranh với bà con 4 tỉnh miền Trung để chống đối nhà cầm quyền CS đã đem Formosa của Tàu về đầu độc nước ta, dân ta? Ta tranh đấu không chỉ cho mình, cho gia đình mình được sống, mà còn để bảo vệ non sông Tổ Quốc nữa!"*. Ngài còn nhắc lại lời của Đức cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, nay đã được Giáo hội CG phong Chân phước, tức là chuẩn bị phong Thánh: *"Con có một Tổ quốc: nước VN! Con yêu Tổ quốc của con!"*. Đức Cha Oanh cũng khẳng định: *"Là người CG, chúng ta phải biết yêu Tổ quốc là Mẹ của mình, và sống cho anh em mình, đó mới đúng là ý của Chúa!"*. Cùng với lời giảng, ngài và Đức Cha Ngô Quang Kiệt đã có mặt ở những nơi mà đồng bào đang tranh đấu cho sự sống. Tiếc thay! Cũng là người CG, cùng học một giáo lý yêu thương của Chúa, mà sao nhiều người chúng ta không giữ? Cùng là chủ chăn, thẩm nhuần tín lý Chúa Kitô là yêu thương, hy sinh, dẫn thân cho đoàn chiên, cho đồng bào, nhất là đồng hành cùng người bị khổ đau, đàn áp, bất công, mà nhiều chủ chăn lại thờ ơ lãnh đạm trước hiện tình dân tộc và đất nước? Cùng học một Thầy, một Cha, mà sao nhiều vị chủ chăn khác lại không đi cùng đường với Đức Hồng y Thuận, Đức Cha Kiệt, Đức Cha Oanh? Thế thì con chiên biết theo ai cho đúng đường đây? Nhưng chắc chắn là Đức Hồng y Thuận cũng như Đức Giáo hoàng Gioan-Phaolô 2 đã đi đúng con đường của Chúa, là đồng hành với người đau khổ, nhất là các Ngài đã tỏ lập trường vững chắc là quyết tâm chống bọn vô thần CS nghịch thù với Chúa, nên cả 2 vị đều đã được chuẩn bị phong Thánh sớm nhất và gần đây nhất, để làm gương cho mọi người chúng ta! *"Ai theo Ta, hãy bỏ mình, vác Thập giá mà theo ta!"*, chứ không phải là ngại vác Thập giá để yên thân mà theo Chúa được. Đó là mệnh lệnh, là giáo lý, là lời mời gọi của Chúa cho mỗi người CG, không thể nào khác hơn, vì Chúa đã hy sinh mình, vác Thánh giá lên Giêrusalem chịu nhục hình, nên mới có ngày Người phục sinh vinh hiển! Chúa không thể có phục sinh và đem ơn cứu chuộc cho nhân loại, nếu Người không kinh qua thập giá! Cũng vậy, những người dẫn thân cho quê hương VN, cho đồng bào, ở cả trong và ngoài nước, phải hy sinh hay chịu khổ nạn, thì mới có ngày dân tộc được phục sinh trong tự do, dân chủ và nhân quyền! Xin những người con yêu của Tổ quốc, đang tranh đấu cho

sự sinh tồn của dân tộc, hãy cùng đồng hành với những đồng bào miền Trung đau khổ, và dân oan trong cả nước. Xin các vị lãnh đạo TG hãy **bàn định kế hoạch chung** để cùng đồng bào cả nước vùng lên đánh lại chủ quyền, chúng ta **không hành động lẻ tẻ**, thì chắc chắn sẽ thành công và sẽ được Thượng Đế chúc lành, gìn giữ hộ phù chúng ta.

Ngoài Công giáo, còn các tôn giáo khác nữa; đất nước là của chung, tương lai dân tộc Việt là chính tương lai của chúng ta, đạo nào cũng kêu gọi chúng ta phải sống có nhân nghĩa, phải từ bi, xả kỷ. Tại sao chúng ta không chung lòng chung sức, khi chúng ta cùng đồng hội đồng thuyền, cùng đang trên một con thuyền trong cơn phong ba bão táp, tại sao mỗi người không cùng chèo lái cho con thuyền VN sớm vượt được gian nguy?

Chỉ có lúc này mà thôi, nếu mọi người không đồng tâm góp sức, thì con thuyền VN sẽ bị vùi dập giữa dòng! Rất mong toàn dân VN ta hãy thôi hoang tưởng rằng CSVN có thể thay đổi, vì sau khi đục khoét tan hoang, chúng đã bán nước, hốt hết tiền để đào tẩu và giao VN cho bọn giặc Tàu rồi! Toàn dân hãy đồng lòng xua đuổi VC và Tàu cộng ra khỏi đất nước ta để giữ nước và được sống, nếu không chúng ta sẽ vĩnh viễn mất nước và làm nô lệ Tàu mà thôi! Dậy mà đi hỡi đồng bào ơi!

Mong ngày vinh quang của dân tộc sẽ mau đến, để VN chúng ta sẽ là Minh Châu trời đông, như miền Nam của chúng ta đã từng là, khi chưa bị bọn quỷ đỏ CS cướp chiếm!

danlambaovn.blogspot.com

DÂN CHỦ TRƯỚC HẾT Là mở miệng để đặt lại các giá trị cho đúng chỗ

.....**Bùi Minh Quốc 17-05-2017**.....

Muốn chuyển đổi, một cách ôn hoà và tiệm tiến, chế độ độc tài toàn trị hiện hành sang chế độ dân chủ, trước hết là tất cả mọi người, đi đâu là các trí thức có tư duy độc lập, phải mạnh dạn mở miệng, trung thực và thẳng thắn, bình tĩnh và cầu thị, thảo luận để đặt lại các giá trị (mà chế độ này đã xáo trộn rồi bởi) cho đúng chỗ. Đây là một cuộc đấu tranh vô cùng gian nan trắc trở, đòi hỏi không những lòng dũng cảm mà cả sự kiên nhẫn, khôn khéo.

Nhờ sự dũng cảm, kiên nhẫn, khôn khéo của một số trí thức tiên

phong tiêu biểu, cuộc đấu tranh đã đạt được những thành quả rất căn bản, mở ra bước đột phá mới đầy triển vọng cho giai đoạn kế tiếp.

Xin dẫn chứng về 2 trường hợp: Phan Châu Trinh và Phan Khôi.

Phan Châu Trinh từng bị những người lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam coi (một cách miệt thị) là phần tử cải lương, là làm đường lạc lối. (Tổ Hữu, ủy viên Bộ chính trị đảng CSVN buông lời trịch thượng đối với bậc tiền bối: “Phan Châu Trinh lạc lối trời Âu”).

Nhìn Phan Châu Trinh theo con mắt Tổ Hữu đã được giáo khoa hoá, suốt một thời gian dài nhiều thế hệ học sinh Việt Nam trên miền Bắc từ 1954 và trên cả nước từ 1975 đều được nghe giảng về Phan Châu Trinh như thế.

Nhưng tình hình nay đã khác. Hàng chục năm qua, nhờ nỗ lực của các nhà nghiên cứu lịch sử nghiêm túc với những công trình thực sự khoa học đã xuất bản chính thức tại các NXB của nhà nước hoặc chỉ mới công bố trên mạng internet (xin mạn phép đặc biệt lưu ý bạn đọc về công trình “**Tìm hiểu quan niệm chính trị của Phan Châu Trinh**” của nhà nghiên cứu Mai Thái Lĩnh đã công bố trên Talawas năm 2007), P.C. Trinh đã được nhìn nhận lại.

Và mới đây, Phan Châu Trinh đã được chính thức tôn vinh, trong lễ ra mắt của Viện Phan Châu Trinh tại Hội An, là NHÀ KHAI SÁNG

của dân tộc. Vâng, NHÀ KHAI SÁNG, danh xưng ấy hoàn toàn xứng đáng với nhà chí sĩ họ Phan Quảng Nam khi mà hầu như tất cả mọi người Việt Nam yêu nước đều đồng thuận thừa nhận rằng: “*Hơn một trăm năm trước, trong tình thế cực kỳ hiếm nghèo và trăn trở tìm đường cứu nước, Phan Châu Trinh là người đầu tiên đã nhận ra rằng mối họa lớn nhất của dân tộc lúc bấy giờ không chỉ là mất độc lập, mà còn nguy cấp hơn nhiều, là lạc hậu nặng nề về văn hóa và văn minh so với đối thủ mới của mình*

và với thế giới, bởi chính lạc hậu là nguyên nhân khiến nước ta mất độc lập, dân ta lâm vào vòng nô lệ thảm khốc. Từ đó, ông thống thiết nói: “Đồng bào ta, người nước ta, ai mà ham mến tự do, tôi có một vật rất quý báu tặng cho đồng bào, đó là ‘CHI BẮNG HỌC!’”. Ông chủ trương một cuộc khai dân trí rộng lớn và căn bản trong điều kiện toàn cầu hóa mà ông cũng là người đầu tiên nhận ra.(...) Có như vậy thì độc lập được giành lại, dù bằng cách nào, mới thật sự có ý nghĩa và mới có thể bền vững.(...) Ngày nay ta đã có được độc lập sau mấy cuộc chiến tranh khốc liệt và anh hùng, song nhận thức sáng rõ và mạnh mẽ của vị tiền bối anh minh của chúng ta vẫn còn nguyên giá trị, những nan đề sinh từ ông từng sáng suốt phát hiện và báo động cho dân tộc vẫn còn nguyên tính thời sự, thậm chí theo cách nào đó càng nóng bỏng cấp thiết hơn” (trích diễn từ của nhà văn Nguyễn Ngọc, chủ tịch Hội đồng Viện Phan Châu Trinh tại lễ ra mắt của Viện).

Học giả Phan Khôi, chủ nhiệm báo Nhân Văn, thì bị chế độ này, với việc dựng ra vụ án Nhân Văn-Giai Phẩm, huy động tổng lực công cụ báo chí độc quyền không ngớt xúc phạm, đả kích, bôi nhọ và đẩy đoạ cho đến lâm chung trong lặng lẽ đầy uất hận, dù ông đã đi với Việt Minh ngay từ ngày thành lập chế độ dân chủ cộng hoà. Nhưng Phan Khôi chỉ đi với Việt Minh chứ không tán thành cộng sản. Cần nhắc lại một sự kiện mà tất cả những người Việt Nam yêu nước không được phép quên : năm 1945, sau khi cách mạng Tháng Tám thành công, Phan Khôi được Mặt trận Việt Minh mời ra dự và phát biểu tại cuộc mít-tinh lớn ở Đà Nẵng chào mừng ngày tuyên bố độc lập. Trên diễn đàn ông đã thẳng thắn nhấn mạnh rằng mình tán thành độc lập dân tộc chứ không tán thành cộng sản **vì điều kiện kinh tế của VN không phù hợp với con đường CS** (Xin đọc phần “**Phan Khôi niên biểu**” trong sách “**Chương dân thi thoại**” do NXB Đà Nẵng tái bản năm 1996). Có lẽ những người lãnh đạo ĐCSVN đã để bụng thâm thù Phan

Bàn về Đề nghị xuân ngọc và độc đoán của Chủ tịch Quốc hộiHuỳnh Thục Vỹ 29-05-2017.....

Khôi ngay từ hồi đó. Thảm trạng đất nước hiện nay đã chứng tỏ tiếng nói của Phan Khôi cách đây 72 năm là lời cảnh báo đích đáng, đánh thép cất lên sớm nhất đối với chế độ này.

Mới đây, tại lễ trao giải Văn hoá Phan Châu Trinh lần thứ 10 của Quỹ văn hoá Phan Châu Trinh, Phan Khôi đã được chính thức tôn vinh là DANH NHÂN VĂN HOÁ VIỆT NAM thời hiện đại.

Thật vui mừng khi thấy các giá trị bị chế độ này vùi dập được đặt lại đúng chỗ xứng đáng, ngay nhân tiên, giữa lòng chế độ này. Sự tôn vinh vừa kể trên đối với Phan Châu Trinh và Phan Khôi làm nức lòng tất cả những người Việt Nam yêu nước, yêu dân chủ tự do. Một hệ giá trị đích thực đã được xác lập, khẳng định một cách chính thức/ chính thống, ngang nhiên đối sánh với cái hệ giá trị giả mà chế độ độc tài toàn trị suốt bao năm qua ra sức nhào nặn và tô vẽ. Trong sự đối sánh ngoạn mục mà chúng ta đang chứng kiến, một cách tự nhiên, theo một lô-gích không gì cưỡng nổi, cái hệ giá trị giả của chế độ cứ từng ngày tróc lở rệu rã và tự trút xác vào bãi rác của lịch sử. Đối với cuộc đấu tranh cho dân chủ tự do, đây là một bước thành công rất quan trọng. Công đầu thuộc về Quỹ Văn hoá Phan Châu Trinh, một tổ chức xã hội dân sự có bề dày hoạt động đã trên 10 năm.

Thành quả của Quỹ Văn hoá Phan Châu Trinh còn cho thấy thêm một bài học về phương thức đấu tranh. Đó là: mỗi cá nhân, mỗi tổ chức tham gia đấu tranh phải luôn nắm vững nguyên tắc đấu tranh hợp pháp, phải biết căn cứ xác đáng vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể và thế mạnh riêng của mình, kiên trì, tinh táo và khôn khéo tận dụng từng chút một cái không gian văn hoá, chính trị mà chế độ này trước sức ép của thực tế khách quan buộc phải mở dần, để chọn những việc có tính khả thi tính hiệu quả cao mà làm, giành thắng lợi từng bước, tiến bước nào chắc bước nấy.

Đà Lạt 17/05/2017
Bùi Minh Quốc

1/ Định chế là gì?

Theo học thuật phương Tây, mỗi định chế là một mô hình kết cấu xã hội chi phối hành xử của một tập hợp người nhất định, nghĩa là giá trị luân lý và hành xử chung của các cá nhân trong mỗi định chế "mang tính vững bền". Cơ bản có hai loại định chế: vật thể và phi vật thể.

Các định chế vật thể có thể dễ dàng đơn cử là: trường đại học (thuộc siêu định chế giáo dục), bệnh viện (thuộc siêu định chế y tế), cảnh sát (thuộc siêu định chế Nhà nước), tiền (thuộc siêu định chế kinh tế), giáo hội (thuộc siêu định chế tôn giáo), các tổ chức xã hội dân sự... Các định chế phi vật thể như là: tập quán, hôn nhân, nam quyền, truyền thống, ngôn ngữ...

Muốn xã hội mang một đặc tính nhất định nào đó, nhất thiết nó phải có các định chế đảm bảo cho đặc tính đó được biểu hiện. Không thể nói một xã hội là dân chủ tự do nếu nó không có xã hội dân sự đúng nghĩa, báo chí độc lập, tam quyền phân lập, bầu cử tự do minh bạch... Vì thế, chúng ta hay dùng cụm từ "các định chế dân chủ" để chỉ các định chế cần thiết để tạo nên móng cho dân chủ. Chừng nào các định chế này chưa được thiết lập, chừng đó nền dân chủ chưa thể thành hình.

Và mỗi định chế có đều có giá trị luân lý cốt lõi và vai trò xã hội không thể thay thế của riêng nó. Những cá nhân thuộc một định chế đều chia sẻ những giá trị luân lý chung của định chế ấy. Và một định chế vẫn tồn tại nếu luân lý của nó vẫn được tuân thủ và vai trò của nó vẫn được hoàn thành. Nó tự huỷ khi xa rời luân lý và vai trò cốt lõi tạo nên chính nó từ ban đầu.

2/ Luật sư là một định chế

Nói dài dòng như thế về định chế cũng chỉ để tóm lại rằng: nếu cảnh sát, toà án, công tố là các định chế thuộc siêu định chế Nhà nước. Thì luật sư cũng là một định chế, nhưng là định chế dân chủ, định chế bảo vệ tự do cho người dân trước

guồng máy bạo lực độc quyền của Nhà nước. Và khi đã đồng ý với nhau luật sư là một định chế thì chúng ta không thể xét đoán luật sư như những cá nhân công dân bình thường mà phải nhìn họ như là thành viên của một định chế quan trọng.

Tất nhiên ai cũng biết, Việt Nam không có luật sư đúng nghĩa, nghĩa là luật sư không có đủ sức mạnh để thực hành vai trò của mình. Tiếng nói của luật sư quá nhỏ bé và không được lắng nghe trước bộ máy toà án và công tố đầy quyền năng. Trong các vụ án phi chính trị, tiếng nói luật sư không mạnh bằng tiếng nói của đồng tiền và thế lực. Còn trong những vụ án chính trị, liên quan đến các điều khoản về "an ninh quốc gia", biện luận của luật sư hầu như không có giá trị gì. Định chế luật sư ở Việt Nam chủ yếu vẫn là để giúp việc cho giới doanh nhân quốc nội làm ăn với nhau và làm ăn với nước ngoài. Nhưng xây dựng nó, đấu tranh cho nó trở nên trưởng thành, mạnh mẽ và tự do là nhiệm vụ của mỗi cá nhân thuộc về định chế này.

Thế nhưng có vẻ như những người lãnh đạo cộng sản Việt Nam tham quyền cố vị và dốt nát, mà đại biểu là bà Chủ tịch Quốc hội Kim Ngân, lại muốn bóc lột thêm chút sức mạnh vốn đã ít ỏi của định chế luật sư bằng cách sửa đổi Bộ luật Hình sự theo ý chí riêng của kẻ cai trị độc tài: trong các trường hợp "xâm phạm an ninh quốc gia", luật sư có nghĩa vụ công dân phải tố cáo thân chủ mình?!

Tôi cho rằng, các luật sư cần nỗ lực đấu tranh chống lại ý chí độc tài này, nếu không quý vị sẽ bước vào tiến trình tự huỷ định chế luật sư. Vì chính vai trò bảo vệ thân chủ định danh định luật sư. Giá trị luân lý của định chế luật sư là bảo vệ thân chủ mình. Nếu việc tố cáo thân chủ được định chế hoá thành "nghĩa vụ" của luật sư trong bộ luật Hình sự, định chế luật sư xem như cáo chung.

3/ Luân lý định chế và luân lý cá nhân khác biệt

Thật tai hại khi nhầm lẫn luân lý định chế với luân lý cá nhân. "Tốt" trong luân lý cá nhân nghĩa là sống với lương tâm, bảo vệ lẽ phải và công bằng. Nhưng "tốt" trong luân lý của định chế luật sư nghĩa là "tốt cả vì quyền lợi của thân chủ". Không phải vì tiền luật sư được trả, mà là vì vai trò đã được trao ngay từ đầu cho định chế này. Nếu luật sư tố cáo thân chủ thì ngay lúc đó ông ta là công tố viên, chứ không còn là luật sư nữa. Nếu tiền lệ luật sư tố cáo thân chủ được thiết lập, thì định chế dân chủ non yếu này ở Việt Nam sẽ chết yểu.

Trong bộ phim Rainmaker, nhân vật Rudy Baylor đã giúp thân chủ mình thắng trong vụ kiện công ty bảo hiểm Great Benefit và trở nên nổi tiếng, nhiều khách hàng lớn thêm muốn anh, nhưng anh đã bỏ nghề vì biết rõ rằng: anh đã gặp may vì lần thắng kiện đầu tiên và duy nhất đó anh bảo vệ một thân chủ nghèo và chịu bất công; nhưng chắc gì lần sau anh nhận một vụ cho thân chủ nghèo (trừ khi suốt đời anh chọn không gian làm việc hạn hẹp là chỉ bảo vệ những người nghèo, không có tiếng nói); càng nổi tiếng, thì cơ may bên vực người nghèo càng ít, các ông chủ cá mập sẽ thuê anh và không sớm thì muộn anh sẽ trở thành Leo F. Drummond, nhân vật luật sư đối thủ của Baylor trong vụ kiện Great Benefit.

Lựa chọn cá nhân của Rudy Baylor là bỏ nghề luật sư, vì anh thiết tha với lương tâm và giá trị luân lý cá nhân mình. Chắc chắn không ai buộc anh phải làm luật sư, nhưng khi đã chọn là luật sư anh có nghĩa vụ cao nhất là bảo vệ thân chủ mình. Mô hình hành xử và giá trị luân lý của định chế hoàn toàn vượt ra ngoài ý chí cá nhân trong định chế đó. Nếu một cá nhân trong định chế lựa chọn hành xử theo ý chí và lương tâm cá nhân mình, ngược với luân lý của định chế thì anh ta không còn thuộc về định chế đó nữa.

Tôi từng nghe, đại loại, thiên đường không có luật sư... Có lẽ vậy, luật sư càng tài ba và nổi tiếng,

càng khó làm người tốt, vì luật sư bảo vệ tất cả khách hàng của họ từ một nạn nhân nghèo bị một công ty bảo hiểm từ chối chi trả chi phí y tế cho đứa con trai bị ung thư máu cho đến một đại công ty trốn thuế.

Chúng ta không thể tạo ra một định chế toàn hảo và chỉ có thể nỗ lực tạo ra những định chế bất toàn có chức năng cân bằng và kiểm soát nhau. Công tố cố gắng buộc tội, có thể quá hăng hái đến nỗi xâm phạm quyền tự do của người dân. Bởi vậy, cần có luật sư cố gắng gỡ tội cho thân chủ, dù lắm lúc họ phải gỡ tội cho kẻ có tội. Sự bất toàn của các định chế cũng chính là sự bất toàn của loài người. Chúng ta không cố gắng "thánh hoá" chúng mà chỉ cần định chế nào cũng làm tốt vai trò của chính mình là đủ.

4/ Thay lời kết

Dài dòng như trên để mong góp một tiếng nói nhỏ về đề tài ít được nhắc đến này, chứ không phải người viết không biết rõ mức độ thiếu kiến thức học thuật, nhưng lại dư thừa thủ đoạn độc tài của những người lãnh đạo cộng sản. Họ chẳng cần biết định chế, luân lý của định chế là gì cả. Họ chỉ cố tìm cách trấn áp những người bất đồng chính kiến, những nhà hoạt động xã hội dân sự và bất cứ ai làm ảnh hưởng đến sinh mạng của đảng cộng sản cầm quyền bằng cái mũ "xâm phạm an ninh quốc gia".

Để trả lời cho câu hỏi: luật sư có thể tố giác thân chủ trong những trường hợp thực sự gây nguy hiểm cho cộng đồng (một kẻ hoạch đánh bom khủng bố chẳng hạn) không? Cá nhân tôi trả lời là có, khi anh/cô ta nhận thấy việc giữ luân lý luật sư không quan trọng bằng (thậm chí có thể gây tổn hại lớn cho) luân lý chung của con người và trái với lương tâm của mình. Tóm lại, việc luật sư tố giác thân chủ nên là LỰA CHỌN CÁ NHÂN hơn là ĐƯỢC ĐỊNH CHẾ HOÁ bằng luật pháp, dù là thứ luật pháp độc đoán và ngu muội nhất chẳng nữa.

Cuối cùng, điều mà tôi muốn nói với các bạn trẻ là: có một sự khác biệt một trời một vực giữa lựa chọn cá nhân và lựa chọn mang tính định chế. Lựa chọn cá nhân là những

trường hợp ngoại lệ. Lựa chọn mang tính định chế tạo ra một mô hình hành xử chung gây ảnh hưởng khổng lồ. Đầu đó có thể có một người làm được điều khác biệt ngoại lệ (có thể nó tốt đẹp và cao thượng). Nhưng nếu bắt buộc tất cả mọi người đều làm như anh ta thì đó chính là cú tát vào quyền tự do và nhân phẩm. Một hành xử tốt đẹp bị định chế hoá cũng trở nên què quặt. Thế đấy, đừng bị ám ảnh bởi điều tốt, hãy cảnh giác với bất kỳ điều gì đe dọa khả năng con người được sống với tự do và phẩm giá. Có lẽ tôi sẽ nói rõ hơn về điều này trong một bài viết khác.

Buôn Hồ, 29/5/2017

Huỳnh Thục Vỹ

LUẬT SƯ TỐ CÁO THÂN CHỦ KHÔNG KHÁC CHA ĐẠO ĐI TỐ CON CHIẾN XUNG TỘI

Truy cứu trách nhiệm hình sự luật sư do không tố giác thân chủ về các tội xâm phạm an ninh quốc gia hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng trở thành chủ đề nóng tại phiên thảo luận tại Quốc hội chiều 24/5.

Đại biểu Nguyễn Chiến (Hà Nội) đề nghị loại bỏ chủ thể luật sư ra khỏi quy định tại Điều 19 của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Ông Chiến nêu ra một loạt vấn đề như đưa chủ thể luật sư vào xử lý hình sự không có sự khảo sát đánh giá tác động tính nguy hại cho xã hội; cần điều chỉnh bằng chế tài hình sự hành vi này có mức độ nguy hại thế nào, có coi là tội phạm và phải bị trừng trị bằng biện pháp hình sự hay không.

Hơn nữa, quy định đẩy luật sư vào tình thế không những vi phạm điều cấm đối với luật sư được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật Luật sư mà còn vi phạm quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

Ông Chiến nhấn mạnh đây là một quy định vi hiến. "Luật sư đi tố giác thân chủ khác nào cha đạo đi tố con chiến vừa xung tội. Chỉ một vụ luật sư tố giác thân chủ thôi, xã hội có còn tin để nhờ luật sư bào chữa bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của họ nữa hay không?", đại biểu Nguyễn Chiến, đồng thời cũng là một luật sư bày tỏ.

Một trong những hệ lụy khi Điều 19 Bộ luật hình sự được thông qua là có thể đẩy luật sư từ chỗ đang thực thi nhiệm vụ bào chữa cho thân chủ theo đúng quy định của pháp luật, bỗng dưng lại trở thành người bị tình nghi phạm tội.....

Theo News.Zing 24-05-2017

Sao Đảng bỗng dưng "không sợ đối thoại"?

.....Phạm Chí Dũng 25-05-2017.....

Đối thoại chỉ thực sự đạt được kết quả dân sinh – dân chủ – dân quyền khi đảng bị ép vào chân tường – một “vách đá tài chính” về ngân sách, suy thoái dẫn đến khủng hoảng kinh tế, phản kháng và hỗn loạn xã hội, nội bộ chính trị phân rã cùng trào lưu “tách đảng”, tất cả cùng cộng hưởng.

3 kế hoạch “đối thoại”

Dù nửa đầu năm 2017 vẫn chưa qua, nhưng đã có đến 3 sự kiện “đối thoại” khiến lùm xùm dư luận.

Cuộc “đối thoại” đầu tiên thuộc về chức trách của Hội Nhà văn Việt Nam với kế hoạch “Hội nghị hòa hợp dân tộc về văn học” và “sẽ mời tất cả các nhà văn hải ngoại về nước tham dự”, dự định tổ chức vào tháng 4-2017, nhưng cho tới giờ hoàn toàn bất vô âm tín. Nghe nói tuyệt đại đa số nhà văn hải ngoại đã cự tuyệt lời mời bị xem là quá sức mị dân từ hội đoàn bị xem là “cánh tay nối dài của đảng”.

Sự kiện đối thoại thứ hai đã diễn ra đúng nghĩa, dù là “nước đến chân mới nhảy”. Tại một địa danh lần đầu tiên xuất hiện trên bản đồ chính trị thế giới: Đồng Tâm. Lần đầu tiên, một nhân vật đại diện cho thói kiêu ngạo cộng sản của đảng cầm quyền là Chủ tịch Hà Nội Nguyễn Đức Chung phải viết cam kết nhượng bộ trước đám đông nông dân chỉ chờ chờ “nổi loạn”.

Và đến ý tưởng “đối thoại” chỉ mới nảy sinh vào tháng 5-2017: hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết một năm triển khai thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” vào sáng 18-5-2017 đã bớt hẳn khí sắc nhảm chán khi Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Võ Văn Thưởng đột nhiên nhấn mạnh: “Chúng ta không sợ đối thoại, không sợ tranh luận, bởi vì sự phát triển của mỗi lý luận và của học thuyết cách mạng nào rồi cũng phải dựa trên sự cọ xát và tranh luận. Và cũng chính sự tranh luận đó tạo ra cơ sở để hình thành chân lý”.

Dấu hiệu đáng chú ý là vào năm nay, có vẻ sự việc trở nên “quyết liệt” và gấp gáp hơn. Nếu năm ngoái Võ Văn Thưởng chỉ hé ra ý định “đối thoại” mà không kèm theo kế hoạch nào và cũng chẳng làm gì sau đó, thì lần này ông Thưởng đã nhích thêm một chút (mới chỉ một chút) khi thông tin cho báo giới nhà nước: “Ban Tuyên giáo Trung ương đang chờ Ban Bí thư thông qua một văn bản

hướng dẫn về việc tổ chức trao đổi và đối thoại với những cá nhân có ý kiến và quan điểm khác với đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước”.

Sau động thái trên của Võ Văn Thưởng, một số ý kiến trong giới phản biện tỏ ra hào hứng và vồn vã đón nhận “chủ trương đối thoại của đảng”. Một số khác trong đấu tranh dân chủ nhân quyền trong nước cho rằng kỳ này đảng có vẻ nghiêm túc hơn trong việc đối thoại, mặc dù vẫn chỉ dùng lối đảo từ theo cách ám chỉ “người khác biệt quan điểm” chứ chưa dám gọi thẳng tên “người bất đồng chính kiến”.

Nhưng tại sao từ nhiều năm qua, đã có không ít lời kêu gọi đối thoại từ giới trí thức phản biện độc lập mà đảng vẫn không chịu có “chủ trương”? Thậm chí ngay cả lời kêu gọi này xuất phát từ nhóm trí thức “phản biện trung thành” cũng không khiến đảng mảy may động lòng?

Vì sao đảng bỗng nhiên muốn “đối thoại”?

Có khá nhiều bằng chứng về thể chủ động đề nghị đối thoại đã từng thuộc về giới phản biện và bất đồng chứ không phải chính quyền.

Từ năm 2015 đến nay, “Nhóm 61” – một tập hợp mới của một số trí thức đảng viên và những người thuộc phong trào học sinh và sinh viên ở Sài Gòn trước năm 1975 – đã vài lần gửi thư yêu cầu cho Bộ Chính trị về nhu cầu đối thoại và đề nghị “ít nhất một cuộc gặp để góp ý”. Nhưng từ Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trở xuống, tất cả nín bặt, không một lời hồi âm.

Còn trước đó, vào năm 2014 khi nổ ra vụ hạ đặt giàn khoan HD 981 của Trung Quốc ở Biển Đông, nhiều trí thức đã yêu cầu Bộ Chính trị phải đối thoại để xử lý dứt khoát vấn đề đối sách với Bắc Kinh. Nhưng Bộ Chính trị đã như thể cấm khẩu.

Vào giữa năm 2016, khi cuộc biểu tình bảo vệ môi trường bùng nổ ở miền Trung và kéo theo các cuộc biểu tình liên tiếp của người dân ở hai đầu cầu Hà Nội và Sài Gòn, Ủy viên Bộ Chính trị Võ Văn Thưởng bắt chợt tung ra một phát ngôn hàm ý về “đối thoại với dân” như một động tác xoa dịu không khí phần nộ trong dân chúng. Nhưng sau đó ông Thưởng đã “biệt tích” trước cảnh công an Việt Nam lộ nguyên hình hải, hùng hổ bắt bớ và đánh hội đồng không thương tiếc hàng trăm người biểu tình.

Có thể giải thích thế nào về cái cách thập thò rất thiếu chính danh như thế của “đảng ta”?

Trên phương diện tâm lý, sĩ diện của đảng là cao vợi vợi, dù sắp chết đến nơi vẫn còn vợi vợi cao. Tâm lý đầu tiên và luôn có là “ta đường đường là ủy viên Bộ Chính trị, sao phải hạ mình ngồi ngang hàng và nói chuyện với mấy tay trí thức chỉ là đảng viên thường?”.

Còn nếu có diễn ra một cuộc đối thoại trong mơ, cái gì sẽ được nói ra? Chẳng lẽ giới lãnh đạo đầy sĩ diện và ảo tưởng quyền lực lại chịu ngồi im để nghe “đám trí thức nhiều chuyện” răn dạy sự cần kíp phải bỏ ngay Điều 4 Hiến pháp, chấm dứt ngay sự độc tôn lãnh đạo của đảng cầm quyền, thoát Trung và cả thoát Cộng, chống tham nhũng từ ngay trong nhà mình... Toàn những chuyện quá khó nghe và quá khó nuốt! Toàn những chuyện “bỏ đảng là tự sát!”.

Kết quả là cho đến tận giờ này, khi quá nhiều dư luận sôi sục về hiện tình “đảng nát như tương” và “đất nước nát như cám”, vẫn không có nổi một cuộc đối thoại cho ra hồn giữa một đảng vẫn tuyên xưng là chính danh với những người chẳng cần danh chính nhưng nghiêm nhiên ngôn thuận.

Không ít người trong giới phản biện nói thẳng rằng đừng hy vọng gì về “bản lĩnh đối thoại” của giới lãnh đạo ngày nay. Họ còn đang phải dành đến 99% thời gian và tâm trí để lo đối phó triệt hạ nhau trong nội bộ, lấy đâu ra hơi sức để ngồi nói chuyện với mấy ông trí thức. Mà cứ nghe đến trí thức là họ lại lắc đầu quầy quậy.

Rất có thể chỉ sau vụ Đồng Tâm tháng 4-2017, khi Chủ tịch Hà Nội Nguyễn Đức Chung phải “hạ mình” đến tận thôn Hoàn để đối thoại với bà con nông dân quyết tử giữ đất, Bộ Chính trị đảng mới nhận ra là một khi đảng và chính quyền không có được tiếng nói “nhất trí” trong việc đàn áp người dân Đồng Tâm, mà ngay cả có chủ trương dùng bạo lực đàn áp thì chẳng có gì chắc chắn là lực lượng vũ trang sẽ dám ra tay, còn Đồng Tâm sẽ không biến thành một Thái Bình thứ hai để trở thành một cuộc khởi nghĩa bùng nổ dữ dội toàn miền Bắc..., mới dẫn đến phát ngôn “không sợ đối thoại” của Trưởng ban tuyên giáo trung ương Võ Văn Thưởng...

Đảng muốn gì?

Cũng như giấc mơ cộng sản chủ nghĩa trầy trật quặng quật trong những người bảo thủ nhất của đảng, cuộc gặp giữa số người này với những trí thức chẳng còn mơ màng

vào chủ nghĩa xã hội vẫn là một tiến trình vô cùng chậm chạp và xen kẽ không hiếm cơn mộng du.

Trong hiện tình khốn quẫn ở Việt Nam, đối thoại chỉ manh nha thành hình ở những nơi và vào những thời điểm cực chẳng đã đối với chính quyền, ở những cấp địa phương có điểm nóng như Đồng Tâm mà đảng không thể không hạ mình, chứ không phải cấp trung ương. Đối thoại với nông dân, ngư dân, tiểu thương vì bị tước đoạt kế sinh nhai cuối cùng – những người bị coi là sắp “làm loạn”, chứ không phải với những trí thức được chính quyền đánh giá là “chưa nguy hiểm lắm.”

Nhưng vụ Đồng Tâm chỉ là một mồi lửa. Còn nhiều mồi lửa khác trong dân chúng. Trong giới trí thức...

Chỉ đến lúc này, sau khi đã họp mãi và nghĩ mãi nhưng không còn cách nào khác, đảng đành lê tằm thân tàn tạ đến “những người khác biệt về quan điểm”.

Nhưng lúc này mới là bắt đầu, chỉ mới bắt đầu thôi, cho cơ chế “đối thoại”.

Còn bắt đầu từ đâu và tiếp tới như thế nào? Những câu hỏi nát óc.

Bắt đầu từ đâu để giới đối lập không có lý do nào cho rằng “đảng ta” sợ đối thoại?

Nhằm những mục đích và kết quả gì cho “đối thoại”?

Thuyết phục, vận động và lôi kéo như mục tiêu truyền thống chẳng? Nhưng mục tiêu này liệu có đạt được khi trí thức ngày càng tan vỡ niềm tin với đảng và nguy hiểm hơn cả là ngày càng bất trị và ít sợ hãi hơn, cho dù đảng vẫn dùng công an để răn đe bắt bớ thường xuyên?

Nhiều năm qua, rõ ràng phương pháp “đối thoại trong đồn công an” bằng đủ thứ sách nhiễu, theo dõi, canh nhà, triệu tập, đánh đập và dùi cui đe nẹt của giới “công an nhân dân làm công tác dân vận” đã quá ít tác dụng, phản cảm và còn bị công luận trong và nước cùng quốc tế lên án là phản động.

Hay đảng cần chuyển qua thái độ “lắng nghe” và “chia sẻ”?

Một kiểu cách như “đảng sẽ tiếp thu ý kiến trí thức” có vẻ sẽ tạm ổn trong hoàn cảnh nước sôi lửa cháy này, ít nhất cũng đạt được mục đích mị dân. Đối với dân Việt vẫn thường bị ma mị. Nhất là với những vị trí thức mà chỉ mới nghe một chút hơi hướng “đảng mở rộng dân chủ”, chưa biết thực hư thế nào đã vội rối rít, cuống quýt “xin được đối thoại”.

Nếu chỉ nhằm mục đích xoa dịu tạm thời, không có gì cao tay hơn là đảng cứ tổ chức vài cuộc đối thoại

với những trí thức hoặc nhóm trí thức được đảng xếp vào danh sách “phản biện trung thành”. Mọi việc về cơ bản sẽ diễn ra với tính chất “ngoan hiền dễ bảo” như khi đảng nói chuyện hay chỉ đạo các hội đoàn nhà nước. Sẽ chỉ ghi nhận những ý kiến góp ý về điều chỉnh chính sách, còn ý kiến nào phản bác về thể chế chính trị như điều 4 Hiến pháp thì coi như “không nghe, không biết”...

Kết thúc những cuộc đối thoại trên, đảng sẽ cho báo chí nhà nước và đám dư luận viên “tuyên truyền sâu rộng” về chủ trương và kết quả thực hiện đối thoại của đảng. Trí thức sẽ sớm thỏa mãn, theo đúng đặc tính “dễ dao động” của họ. Và biết đâu đấy, những trí thức “phản biện trung thành” lại loan truyền bài học kinh nghiệm về “thành tâm của đảng” cho đám trí thức phản biện độc lập và cả cho các tổ chức xã hội dân sự độc lập. Từ đó mới thấy đảng mở rộng vòng tay yêu thương đến thế nào, để kẻ nào còn dám nói là đảng sợ đối thoại?

Hay sâu kín hơn, lại có những nhân vật, thế lực nào đó trong đảng muốn vận dụng cơ chế đối thoại để lợi dụng một ít nhân vật bất đồng và tổ chức xã hội dân sự làm cầu nối với giới chính khách phương Tây và lấy lòng người Việt hải ngoại, tích cực thu xếp cho “hậu sự”...

Nhưng dù gì, những mục tiêu và cách thức trên mới chỉ là não trạng của đảng – một não trạng vốn rất chủ quan duy ý chí và thường sai lệch rất nhiều so với thực tiễn.

Giới bất đồng nên làm gì?

Cuộc khủng hoảng Đồng Tâm đã trở thành một bài học rất có ý nghĩa dành cho giới trí thức phản biện và giới bất đồng chính kiến: chính quyền chỉ buộc phải ngồi vào bàn đối thoại, mà thực chất là đàm phán các điều kiện dân chủ và nhân quyền với dân chúng, khi các “công bộc của dân” đã hoàn toàn bế tắc về phương pháp luận lẫn phương pháp áp chế dân.

Bởi thế, những trí thức và người đấu tranh nhân quyền muốn có được kết quả đối thoại thật sự có ý nghĩa với đảng, cần chọn đúng thời điểm và bối cảnh bế tắc của đảng. Sớm quá sẽ bị giảm hoặc mất tác dụng. Thậm chí còn bị thói kiêu ngạo của đảng nhìn từ trên xuống và chỉ dừng ở đó.

Sau vụ Đồng Tâm mang tính cục bộ, hiện thời đảng mới chỉ nguy ngập chứ chưa bế tắc toàn diện. Đây là lúc mà giới bất đồng chính kiến không cần vội vã, sốt ruột, cuống quýt, càng không cần “cầu xin đối thoại”... Những cuộc gặp gỡ vào thời gian này, tuy vẫn nên xúc tiến, nhưng chỉ

có ý nghĩa “hiều nhau hơn” mà chưa thể giải quyết những nan giải căn cơ của đất nước và bản chất chế độ.

Đối thoại chỉ thực sự đạt được kết quả dân sinh – dân chủ – dân quyền khi đảng bị ép vào chân tường – một “vách đá tài chính” về ngân sách, suy thoái dẫn đến khủng hoảng kinh tế, phản kháng và hỗn loạn xã hội, nội bộ chính trị phân rã cùng trào lưu “tách đảng”, tất cả cùng cộng hưởng. Bối cảnh chính trị – xã hội càng tiêm cận điểm cộng hưởng này, đảng mà đặc biệt là những bộ phận “muốn thay đổi” hoặc muốn tìm lối thoát trong đảng sẽ càng cần đến đối thoại, càng biến đổi “thành tâm” hơn trong đối thoại, từ đó mới có thể từng bước mở ra dân chủ, nhân quyền và thay đổi bản chất chế độ.

Nếu đã chịu đựng được vài ba chục năm, chẳng lẽ giới bất đồng chính kiến và đấu tranh nhân quyền không thể kiên nhẫn thêm một vài năm nữa?

Nguồn: <http://www.voatiengviet.com/a/dang-khong-so-doi-thoi-tranh-luan/3867814.html>

ÔNG VÕ VĂN THƯỜNG: KHÔNG SỢ ĐỐI THOẠI, TRANH LUẬN

**Theo Pháp Luật Online Thứ
Năm, ngày 18/5/2017**

Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương Võ Văn Thường đã nói như thế tại hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết một năm triển khai thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, sáng 18-5.

Ông Thường cho biết, Ban Tuyên giáo Trung ương đang chờ Ban Bí thư thông qua một văn bản hướng dẫn về việc tổ chức trao đổi và đối thoại với những cá nhân có ý kiến và quan điểm khác với đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

“Đây là vấn đề rất quan trọng. Chúng ta không sợ đối thoại, không sợ tranh luận, bởi vì sự phát triển của mỗi lý luận và của học thuyết cách mạng nào rồi cũng phải dựa trên sự cọ xát và tranh luận. Và cũng chính sự tranh luận đó tạo ra cơ sở để hình thành chân lý” – ông Thường nói nhưng cũng cho rằng cần có quy định rõ ràng để từng cấp từng ngành từng cơ sở từng đơn vị xác định rõ trách nhiệm của mình và phương pháp trong trao đổi, đối thoại.

Ông Thường nói đang cố gắng để Ban Bí thư thông qua vấn đề này trong thời gian tới.

.....

"Không sợ đối thoại, không sợ tranh luận", thật không Bùi Tín 25-05-2017

Trong cuộc họp sơ kết của ngành Tuyên giáo—báo chí ngày 18-5 vừa qua, ông Trưởng ban Tuyên giáo TƯ đảng Võ Văn Thường đang đàn nói mạnh rằng: “Chúng ta không sợ đối thoại, không sợ tranh luận, cò sát ý kiến khác nhau để tìm ra chân lý”. Ông còn cho biết sắp có một chỉ thị của Ban Bí thư TƯ hướng dẫn việc đối thoại và tranh luận trong đảng và trong xã hội.

Đây là chuyện lạ, rất bất ngờ. Tôi phải bấm mạnh vào đùi để xem mình đang tỉnh hay mê sau khi đọc tin này. Vì có một sự thật rõ ràng là xưa nay đảng Cộng sản rất ngại, rất sợ việc tranh luận, việc đối thoại, việc cò sát ý kiến một cách trung thực để tìm ra chân lý.

Cái khả năng lắng nghe ý kiến người khác là gần bằng con số “không”. Chính đây là căn bệnh kinh niên, trầm kha, chết người của đảng CS, con đường tử lộ của đảng, kéo theo thảm họa của nhân dân.

Có trăm nghìn sự thật nói lên căn bệnh bịt chặt 2 lỗ tai của người lãnh đạo CS. Trước các Đại hội X, XI, XII, có biết bao ý kiến, kiến nghị của hàng trăm trí thức, đảng viên góp ý vào các văn kiện dự thảo, nhưng đảng không thèm trả lời lấy một câu. Đó là những trí tuệ và tâm huyết mong muốn đối thoại xây dựng, nhưng đảng đã lạnh lùng không thèm đếm xia. Đó là thái độ kẻ cả, tự mãn, trịch thượng, vô văn hóa. Thành ra như nói chuyện với người điếc!

Ngay cả 5 bức tâm thư của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về “Vụ án siêu nghiêm trọng Tổng cục II” và về “Khai thác bô-xit trên vùng Tây Nguyên”, gửi Bộ Chính trị và Ban Chấp hành TƯ, cũng không có đến một câu trả lời. Thế là không sợ tranh luận, không sợ đối thoại ư?

Gần đây Vụ án Đinh La Thăng, bao nhiêu câu hỏi dồn dập. Vụ án đã kết thúc hẳn chưa? Sao bị kết tội nặng thế mà vẫn còn là ủy viên TƯ Đảng, là Phó Ban Kinh tế TƯ, còn là đảng viên? Còn là Đại biểu Quốc hội. Đã thật công minh, đúng người

đúng tội chưa? Tài sản tham nhũng, thất thoát được thu hồi ra sao, bao nhiêu? Còn bao nhiêu người liên can trong vụ án này? Sẽ xử ra sao?

Vẫn không một ai trả lời.

Nay ông Trưởng ban Tuyên giáo lại tuyên bố xanh rờn, không chút ngượng ngùng, là “đảng không sợ đối thoại, không sợ tranh luận”, nếu quả thật là thế thì đây là cả một cuộc cách mạng, đoạn tuyệt với quá khứ, mở ra một thời kỳ hoàn toàn mới, may mắn, tốt đẹp cho bản thân đảng Cộng sản, cho toàn xã hội.

Nhân đây xin mạnh dạn gợi ý với ông Trưởng ban Tuyên giáo hãy sớm tổ chức một vài cuộc hội thảo, đối thoại, tranh luận thật sôi nổi, có kết luận rõ ràng về một số vấn đề quan trọng, nóng hổi sau đây:

- Về Cương lĩnh Chính trị của đảng CS. Học thuyết Mác-Lenin có còn sức sống hay không? Chế độ độc đảng có thể là một chế độ dân chủ thật sự hay không? Chủ nghĩa Xã hội là sự thật hay là ảo vọng?

- Phương châm “Đất đai, ruộng đất là thuộc quyền sở hữu của toàn dân, do Nhà nước thay mặt thống nhất quản lý” có nên duy trì hay không? Hay nên trở lại phương châm “Người cày có ruộng” với các hình thức sở hữu tư nhân (là phổ biến), tập thể và công hữu, như trước năm 1960? Đâu là đúng, sai?

- Có nên giữ chính sách “các cơ sở quốc doanh có vai trò chủ đạo trong nền kinh tế” hay không? Vì theo đó các Tập đoàn quốc doanh được ưu đãi, nuông chiều quá đáng, làm ăn lỗ lỏn hàng trăm nghìn tỷ đồng, lấn át, bóp chết các doanh nghiệp tư nhân vừa và nhỏ của giai cấp trung lưu đông đảo, là bệ đỡ rộng lớn làm nền cho phồn vinh kinh tế và cải thiện đời sống cho toàn xã hội?

- Có nên cho phép Quân đội và Công an làm kinh tế hay không? Có biết Trung Cộng đã cấm tuyệt đối chuyện này từ 12 năm nay, vì Quân đội làm kinh tế sẽ lao vào kiếm lợi nhuận, tay cầm súng sẽ lỏng lẻo, dễ tạo nên tham nhũng hưởng lạc, hư

hồng, đi trạch khôi chức năng cơ bản là bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân? Việc Tổng công ty Bưu chính Quân đội Viettel cướp đất trong vụ Đồng Tâm là một điển hình sống, chưa nói đến mâu thuẫn gay gắt giữa Viettel với Tổng cục Bưu điện và ngành Viễn thông của Nhà nước.

Hãy tổ chức đối thoại tranh luận về 4 vấn đề lớn, nóng hổi trên đây, chưa nói đến các vấn đề hệ trọng khác, như: nên lựa chọn đường lối đối ngoại nào để có bạn tốt, đáng tin cậy; nên cải cách nền giáo dục ra sao? Có nên làm như Bình Định xây dựng tượng cha con ông Hồ Chí Minh tốn đến 118 tỷ đồng?

Đảng CS, Bộ Chính trị và ngành Tuyên huấn Trung ương chủ trương tổ chức tiến hành đối thoại thật sự là chuyện rất đáng hoan nghênh, một cuộc đổi mới gương mẫu rất có lợi cho đất nước, cho nhân dân.

Mở đầu, để tạo nên đà thuận lợi, hãy triệu tập những trí thức của đảng thường có chính kiến xây dựng, mạnh bạo, như các vị: Trần Phương, Ng. Văn An, Vũ Khoan, Lê Đăng Doanh, Phạm Chi Lan, Đặng Hồng Võ, Bùi Quang Vinh, Trương Đình Tuyển, Trần Quốc Thuận, Hoàng Xuân Phú, Vũ Ngọc Hoàng, Nguyễn Ngọc, Phan Huy Lê, Ng. Huệ Chi, Trần Quốc Thước, Lê Mã Lương... Đây là một phần ‘túi khôn’ truyền thống của dân tộc.

Xây dựng thật sự và thật lòng một “nền văn hóa đối thoại” trong Đảng và trong xã hội là một bước tiến vượt bậc trong tư duy và trong tác phong lãnh đạo của Đảng, sẽ làm lợi vô hạn cho đất nước và cho nhân dân, sẽ là một bước tiến dài để đảng Cộng sản thoát khỏi đà suy thoái nguy hiểm và khôi phục niềm tin của nhân dân, niềm tin mà mới đây Giáo sư – đảng viên Đào Công Tiến đã báo động là “đã cạn kiệt” do Đảng đã buộc nhân dân phải trả giá quá cao cho những sai lầm của mình suốt 70 năm qua.

Trong những sai lầm ấy, có sai lầm sợ đối thoại, sợ tranh luận, không chịu nghe ý kiến phản biện, xây dựng, tự thỏa mãn... đã thành cố tật của các nhà lãnh đạo CS nước ta. Có gì đáng mừng hơn là sự tự nguyện rũ bỏ cố tật ấy. ●●●●●●

ĐỪNG MẮC MƯU "ĐỐI THOẠI" CỦA CSVN

Trung Điện 22-05-2017

Trong những ngày vừa qua, một vài trang mạng đã “giật tit” rằng đảng CSVN sẽ đối thoại, liên quan đến câu phát biểu của ông Võ Văn Thường, Trưởng ban tuyên giáo trung ương đảng CSVN trong Hội nghị học tập về phong cách của ông Hồ Chí Minh, nhân sinh nhật thứ 127 của ông Hồ.

Theo báo Pháp Luật ở Sài Gòn, ông Võ Văn Thường cho biết là Ban Tuyên giáo trung ương đang chờ Ban Bí thư thông qua một văn bản hướng dẫn về việc tổ chức trao đổi và đối thoại với những cá nhân có ý kiến và quan điểm khác với đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Các trang mạng ở Hải ngoại đã dựa theo một số nội dung nói trên của báo Pháp Luật để diễn giải rằng đảng CSVN đang có xu hướng muốn đối thoại!

Tuy nhiên, trên các trang mạng của đảng và nhà nước như trang Nhân Dân, Tạp chí Cộng sản, Công thông tin Chính phủ và kể cả Thông tấn xã Việt Nam đều không nhắc gì đến nội dung phát biểu nói trên của ông Thường.

Nói cách khác, các trang mạng của đảng và nhà nước đều cắt bỏ đoạn ông Thường đề cập đến vấn đề đối thoại như báo Pháp Luật loan tải, mà chỉ nói chung chung về những chỉ thị của ông Thường yêu cầu các đảng ủy phải học tập phong cách Hồ Chí Minh để sống gần dân hơn, tránh những hiện tượng tiêu cực xảy ra gần đây.

Việc các trang thông tin của đảng và nhà nước không loan tải vấn đề đối thoại mà ông Thường phát biểu có thể đến từ hai lý do:

Một là Ban bí thư chưa chính thức chấp nhận đề nghị của Ban tuyên giáo trung ương nên chưa là quan điểm chung của đảng.

Hai là nội dung phát biểu về đối thoại của ông Thường đã không phù hợp với Hội nghị trực tuyến học tập về chỉ thị 05 của Bộ Chính trị liên quan đến học tập phong cách của ông Hồ, nên đã bị cắt bỏ.

Dù lý do nào đi chăng nữa, qua

sự kiện loan tải khác nhau về nội dung phát biểu của ông Thường đăng lại trên báo đảng và báo bên ngoài cho thấy có sự nhận thức khác nhau về cái gọi là “đối thoại” dưới chế độ độc tài cộng sản.

Ông Thường đã nói rất rõ về chủ trương đối thoại của Ban tuyên giáo là giữa những cá nhân có ý kiến và quan điểm khác với đảng và nhà nước CSVN, chứ không phải là cuộc đối thoại giữa một tổ chức, một tập thể có quan điểm khác với CSVN.

Trong khi đó một số người vì vô tình hay cố ý, diễn giải phát biểu của ông Võ Văn Thường là một chủ trương nhằm mở ra một kênh đối thoại giữa đảng CSVN với lực lượng đối lập chống lại chính sách của đảng và nhà nước CSVN.

Thật sự nội dung đối thoại theo chủ trương của ông Võ Văn Thường đã và đang được đảng và nhà nước CSVN tiến hành kể từ khi họ tung ra Nghị quyết 36 cách nay gần 15 năm, nhằm chiêu dụ một số kiều bào hải ngoại. Nay Ban tuyên giáo muốn mở rộng hơn sự đối thoại để tìm cách tranh thủ với một số cá nhân vốn có những bất đồng về các chính sách hiện nay của CSVN trong bối cảnh đảng CSVN gặp quá nhiều khó khăn về tham nhũng, thảm họa Formosa ...

Những loại đối thoại này, CSVN không nhắm vào những đối tượng đang sống và đang đấu tranh ngay tại Việt Nam, mà chỉ nhắm vào những đối tượng ít hiểu biết tình hình thực tế ở trong nước, đang sinh sống tại hải ngoại là chủ yếu.

Đảng CSVN luôn luôn coi những cá nhân, tập thể khác ý kiến, đường lối của đảng là phản động. Khi bị coi là phản động thì chỉ có hai con đường: Một là đi vào tù dưới những tội vi phạm Điều 88, 79, 258. Hai là hợp tác và phục tùng đảng vô điều kiện.

Với chế độ độc tài độc đảng như vậy làm sao có sự tồn tại của cái gọi là: “Chúng ta không sợ đối thoại, không sợ tranh luận, bởi vì sự phát triển của mỗi lý luận và của học

thuyết cách mạng nào rồi cũng phải dựa trên sự cọ xát và tranh luận.”

Đây là phát biểu mỉa mai của ông Thường và đảng CSVN, vì nó không bao giờ được chấp nhận trong chế độ độc tài dựa trên bạo lực, đàn áp và khủng bố.

Chế độ CSVN nói riêng và các chế độ độc tài nói chung chỉ chấp nhận “đối thoại” khi họ bị các lực lượng đối lập và quần chúng đẩy vào thế nguy hiểm, như chúng ta đã từng thấy diễn ra ở Ba Lan, Tiệp Khắc vào cuối thập niên 80 và tại Miến Điện vào những năm 2010 và 2014. Khi đó, đối thoại là nhằm giúp đảng độc tài hạ cánh an toàn, tránh sự tan rã toàn diện trước sức bật vũ bão của toàn dân.

Tóm lại, trong tiến trình đấu tranh trực diện, đối thoại không phải là một giải pháp để mang lại sự thay đổi dân chủ cho đất nước, khi thành phần lãnh đạo tiếp tục cố thủ trong lô cốt độc đảng. Đối thoại nếu có chỉ là một thủ thuật mỉa mai mà những chế độ độc tài mong qua đó tháo bớt ngòi nổ bất mãn của quần chúng và lực lượng đối lập để tìm cách mua thời gian tồn tại.

Đối thoại như là một giải pháp cho những bế tắc hiện nay của đất nước phải là một chính sách nghiêm túc đến từ ý thức từ bỏ độc tài, độc đảng, và phải được thể hiện qua những hành động cụ thể ngay lập tức như: thả tất cả các tù nhân lương tâm tại Việt Nam; tôn trọng quyền tự do phát biểu và tổ chức những buổi gặp gỡ, đối thoại với người dân; tôn trọng quyền biểu tình để bày tỏ ý kiến một cách ôn hòa, tôn trọng tự do truyền thông v.v... Chỉ với những hành động cụ thể này, người ta mới thấy là đảng CSVN thực sự mong muốn có những thay đổi tốt đẹp cho đất nước, và tiếp tay hợp tác để đẩy mạnh tiến trình đối thoại và dân chủ hóa đất nước.

Miệng nói đối thoại mà tiếp tục bịt miệng quần chúng, bỏ tù các nhà dân chủ ôn hòa, trấn áp nạn nhân Formosa... chỉ khiến cho người dân thấy rõ hơn các thủ đoạn của một chế độ đang trong giai đoạn đường cùng.

<http://www.viettan.org>



Vay tiền và "công rắn cắn nhà gà"

.....Phạm Chí Dũng 23-05-2017.....

Tháng 5-2017, chỉ nửa năm sau việc ga găm cho tỉnh Quảng Ninh vay 300 triệu USD để làm cao tốc Vân Đồn-Móng Cái nhưng rốt cuộc đã bị tỉnh này từ chối sau khi bị dư luận phản ứng mạnh mẽ, Trung Quốc lại đang dự dồ một địa phương khác biên giới phía Bắc là chính quyền tỉnh Cao Bằng, cũng với món vay 300 triệu USD để làm đường cao tốc từ Đồng Đăng, Lạng Sơn đến cửa khẩu Trà Lĩnh, Cao Bằng.

Vẫn là 300 triệu đôla!

Không hề rút được bài học kinh nghiệm nào từ Quảng Ninh, chính quyền Cao Bằng vội vã đề xuất Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc giao các bộ tham mưu vay 300 triệu USD từ Trung Quốc. Cao Bằng còn "khôn lanh" đến mức "chi điểm" cho Thủ tướng rằng Bộ Giao thông Vận tải là địa chỉ cần đứng ra vay Trung Quốc.

Nhưng Bộ Giao thông Vận tải lại là cơ quan phải hứng chịu mũi dùi của dư luận xã hội khi quá nhiệt tình đề xuất Chính phủ vay 300 triệu USD cho tỉnh Quảng Ninh vào cuối năm ngoái. Vào lần này, hẳn đã "rút kinh nghiệm sâu sắc", Bộ giao thông Vận tải đã phản hồi chính quyền Cao Bằng rằng bộ này không phải là đối tượng được vay lại, nên đề xuất Thủ tướng đề UBND tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn đảm nhiệm việc vay.

Vậy thực chất của những món tiền cho vay mà Trung Quốc nhiệt tình gợi ý là gì?

Vào năm 2016, một chuyên gia phản biện độc lập là ông Lê Đăng Doanh đã lời toạc thực chất nguồn gốc rất đặc biệt của số vay 300 triệu USD trên: số tiền này được lấy ra từ quỹ hỗ trợ xuất khẩu của Trung Quốc, chứ không phải là hỗ trợ xuất nhập khẩu. Nghĩa là điều kiện đi kèm của khoản vay này là Việt Nam phải nhập khẩu hàng hoá của Trung Quốc.

Ông Lê Đăng Doanh giải thích: "Trung Quốc hiện nay đang thừa quá nhiều thép và xi măng. Năng suất hàng năm của Trung Quốc đối

với mặt hàng thép là 1.200 triệu tấn, Trung Quốc chỉ dùng 600 triệu tấn, số dư còn lại đang tìm cách đẩy sang liên minh châu Âu, sang Mỹ cũng như các nước khác... và đang bị các nước chống đối kịch liệt. Cho nên, bây giờ Trung Quốc dùng miếng "mồi" 300 triệu USD này. Nếu Việt Nam nhận lời vay vốn thì Việt Nam phải nhập toàn bộ thép, xi măng, thiết kế thi công, công nhân lẫn giám sát của Trung Quốc".

Không cần chính phủ bảo lãnh?

Lại có thêm một dấu hiệu khác rất đáng nghi ngờ. Tháng 3-2017, Jin LiQun, Chủ tịch Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng Châu Á (AIIB), một định chế do Trung Quốc khởi xướng, mới đây đã cùng đoàn công tác của AIIB đến làm việc với Bộ Tài chính Việt Nam với một hứa hẹn rất hấp dẫn: AIIB sẵn sàng hỗ trợ các hoạt động đầu tư cho khu vực tư nhân cũng như đầu tư cơ sở hạ tầng mà không cần bảo lãnh Chính phủ nhằm giảm áp lực nợ công.

Có thể cho rằng đây là lần đầu tiên mà AIIB, cũng như các ngân hàng Trung Quốc, đề nghị với phía Việt Nam về cơ chế cho vay "thoáng" đến như thế.

Trong khi đó, hầu hết các chủ nợ lớn nhất của Việt Nam như Ngân hàng Thế giới, Quỹ tiền tệ Quốc tế, Ngân hàng Phát triển Á châu đã "đóng cửa" đối với Việt Nam về các khoản vay lãi suất ưu đãi và thời gian ân hạn. Từ tháng 7-2017, Việt Nam sẽ phải vay với lãi suất thị trường gấp 3 lần mức lãi suất ưu đãi được vay trước đó, cùng thời gian ân hạn giảm đi một nửa. Nhưng điều kiện cần để doanh nghiệp Việt Nam được vay là phải có bảo lãnh của chính phủ.

Nhưng vì sao ngân hàng Trung Quốc dám cho Việt Nam vay "không cần chính phủ bảo lãnh"?

Sau một thời gian dài ồ ạt vay mượn quốc tế và trong nước, đến nay nợ công của Việt Nam đã lên đến 210% GDP, tương đương 431 tỷ USD –theo một phân tích mới

nhất của Tiến sĩ Vũ Quang Việt. Trong tình cảnh thâm hụt ấy, vào năm 2017 chính phủ của ông Nguyễn Xuân Phúc đã tuyên bố chỉ bảo lãnh đúng 1 tỷ USD cho các doanh nghiệp, giảm hẳn so với mức bảo lãnh 1,5 tỷ USD vào năm 2016, 2,5 tỷ USD vào năm 2015 và hơn 6 tỷ USD vào năm 2014.

Những lý do trên đã khiến nhiều doanh nghiệp và chính quyền địa phương bắt đầu ngó ngang sang "cửa Trung Quốc"...

Nhưng cho tới nay, đã có quá nhiều dẫn chứng rất cụ thể về hậu quả quá trầm trọng từ các dự án do nhà thầu Trung Quốc đảm nhiệm.

"Đòn bẫy" của Trung Quốc là ở chỗ ban đầu doanh nghiệp nước này đưa ra thiết kế rất thấp. Tuy nhiên, sau khi thực hiện thì giá cứ bị "đẩy lên", dần dần giá chào rẻ ban đầu sẽ trở nên "rất đắt". Dự án đường cao tốc trên cao Cát Linh-Hà Đông là bài học nhãn tiền, khiến đội vốn lên 100%, kéo dài thời gian từ năm này qua năm khác.

Một trong những mảnh khóc rất phổ cập của nhà thầu Trung Quốc là bỏ thầu với giá khá thấp, nhưng sau đó tổng công nghệ lạc hậu vào dự án, đồng thời đòi tăng chi phí bổ sung trong quá trình thực hiện dự án... để bù đắp "thiệt hại".

Cái bẫy "Một vành đai, một con đường"

Cho vay tín dụng lại luôn là một phương thức không chế và từ đó dẫn đến thao túng kinh tế và cả chính trị của Trung Quốc đối với nhiều quốc gia.

Một phân tích của tác giả Brahma Chellaney trên trang Project Syndicate ngày 23-01-2017, do Tạp chí Nghiên cứu quốc tế dịch và đăng tải đã làm rõ: Thông qua sáng kiến "Một vành đai, một con đường" trị giá 1 nghìn tỷ USD, Trung Quốc đang hỗ trợ xây dựng các dự án cơ sở hạ tầng ở các nước đang phát triển nằm ở các vị trí chiến lược, thường là bằng cách cung cấp các khoản vay khổng lồ cho chính phủ các nước này. Từ đó, các nước ngày càng sa vào bẫy nợ khiến họ trở nên dễ bị chi phối trước ảnh hưởng của Trung Quốc.

Gánh nặng nợ nần đè lên vai các

nước nhỏ càng lớn thì ảnh hưởng của Trung Quốc với các nước đó càng tăng. Sri Lanka là một trường hợp điển hình nhất. Trung Quốc đã nhanh chóng trở thành nhà đầu tư và là chủ nợ hàng đầu của Sri Lanka, và là đối tác thương mại lớn thứ hai, qua đó có được ảnh hưởng ngoại giao lớn đối với nước này.

Còn nhiều ví dụ khác như Nepal, Venezuela, Lào, Campuchia... mà Trung Quốc đã từng bước không chế được qua cơ chế cho vay mượn tín dụng.

Trung Quốc hiện đã sử dụng ảnh hưởng của mình để thúc đẩy Campuchia, Lào, Myanmar và Thái Lan ngăn chặn một ASEAN đoàn kết chống lại việc Trung Quốc theo đuổi một cách hung hăng các yêu sách lãnh thổ trên Biển Đông.

Trung Quốc hiện đang đi thêm các bước để đảm bảo các nước này sẽ không thể thoát khỏi các món nợ của mình. Để đối lấy việc điều chỉnh thời hạn trả nợ, Trung Quốc yêu cầu các nước giao cho mình hợp đồng xây dựng các dự án bổ sung, qua đó biến khủng hoảng nợ của họ kéo dài mãi. Tháng 10-2016, Trung Quốc đã xóa khoản nợ 90 triệu USD cho Campuchia chỉ nhằm giành thêm các hợp đồng lớn mới.

Một số nền kinh tế đang phát triển đang rất hối tiếc về quyết định nhận các khoản vay của Trung Quốc. Các cuộc biểu tình đã bùng phát do tình trạng thất nghiệp tràn lan, được cho là do việc bán phá giá hàng hóa Trung Quốc, giết chết ngành sản xuất trong nước. Các cuộc biểu tình càng trở nên trầm trọng hơn do việc Trung Quốc đưa lao động Trung Quốc đến làm việc tại các dự án của mình.

Các chính phủ mới ở một số nước, từ Nigeria đến Sri Lanka, đã đề nghị điều tra các nghi án hối lộ của Trung Quốc với các nhà lãnh đạo tiền nhiệm...

Kẻ nào “công rắn cắn gà nhà”?

Từ đầu năm 2016 đến nay, có những dấu hiệu đáng lo ngại là Trung Quốc đang tăng cường đầu tư vào các dự án ở Việt Nam để không chế dự án để từ đó mở rộng thao túng kinh tế Việt Nam lần chiến

thuật “lấn đất”.

Theo những số liệu của Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), đến cuối tháng 4-2017, Trung Quốc tiếp tục là một trong 4 nhà đầu tư nước ngoài lớn của Việt Nam, đặc biệt số dự án góp mua và chờ mua doanh nghiệp Việt khi lên sàn của đối tác này đang tăng rất mạnh. Lượng vốn đầu tư nước ngoài (FDI) của các doanh nghiệp, nhà đầu tư Trung Quốc đạt hơn 900 triệu USD, tăng hơn 530 triệu USD so với cùng kỳ năm trước, tỷ lệ tăng vốn đạt trên 140%.

Đối chiếu với cái bẫy “Một vành đai, một con đường” sẽ dễ dàng nhận ra Việt Nam không hề là ngoại lệ trong số nhiều nước đang phát triển phải chấp nhận các khoản vay của Trung Quốc. Không được các nhà đầu tư tổ chức quan tâm, Việt Nam và một số nước đã không tìm được nguồn vốn cho các dự án cơ sở hạ tầng lớn. Thế nên khi Trung Quốc xuất hiện, hứa hẹn các khoản đầu tư rộng lượng với tín dụng dễ dàng, các nước này đều nhận lời. Chỉ sau này thì mọi thứ mới trở nên rõ ràng hơn rằng mục đích thực sự của Trung Quốc chính là thâm nhập thương mại và gây ảnh hưởng chiến lược, nhưng khi đó thì mọi chuyện đã quá trễ, và các nước này bị dính vào một vòng luẩn quẩn với các món nợ từ Trung Quốc.

Trong quan hệ Việt-Trung, nếu lấy mốc từ năm 2001 theo một thống kê của Việt Nam, thì từ năm đó đến năm 2016, Việt Nam nhập siêu từ Trung Quốc với quy mô không ngừng tăng qua các năm với tốc độ chóng mặt, từ 200 triệu đôla Mỹ năm 2001 lên gần 37 tỉ đôla Mỹ năm 2016, tức tăng đến 180 lần (chưa kể con số nhập siêu 20 tỷ USD từ Trung Quốc qua đường tiểu ngạch).

Trong suốt giai đoạn 2003-2013, Trung Quốc đã thống trị nhóm sản phẩm ở 4 trong 5 ngành chính là thủy điện, nhiệt điện, xi măng, bauxite, và sàng tuyển than tại Việt Nam. Hệ quả là mỗi năm, Việt Nam phải nai lưng nhập khẩu đến 10 tỉ đôla Mỹ cho nhóm sản phẩm máy và thiết bị đồng bộ, trong khi tỉ lệ nội địa hóa là cực kỳ thấp.

Nhiều dự án vốn đầu tư phải vay từ Trung Quốc, từ đó tạo ưu thế cho Trung Quốc đặt ra các điều kiện như phải mua thiết bị từ chính thị trường của họ. Thậm chí nếu phía Trung Quốc không “chủ động gợi ý” thì một số doanh nghiệp Việt Nam cũng quá hiểu là doanh nghiệp Trung Quốc có chế độ bao thu phong bì thuộc loại nặng nhất thế giới.

Chính phủ thời Phó thủ tướng Hoàng Trung Hải và Bộ Công thương thời Bộ trưởng Vũ Huy Hoàng là hai địa chỉ đặc biệt, trong số nhiều bộ ngành, chính quyền địa phương và doanh nghiệp, phải bị xem là “tội đồ” cho ý thức hệ “công rắn cắn gà nhà”.

Giờ đây Việt Nam không chỉ bị ảnh hưởng chính trị nặng nề từ “Thiên triều”, mà nền kinh tế đang lệ thuộc chặt chẽ vào Trung Quốc sẽ hết sức chật vật nếu muốn thoát khỏi vòng kiểm tỏa của người láng giềng không lồ tham lam, nhiều thủ đoạn ở phương Bắc.

Không còn cách nào khác, muốn chống ngoại xâm thì việc đầu tiên phải là chống nội xâm. Không thể thoát Trung nếu không giải quyết bài toán thanh loại những kẻ “công rắn cắn gà nhà”.

Ngay trước mắt, một tình nghèo như Cao Bằng thì lấy đâu ra ngoại tệ để trả món vay 300 triệu USD? Hay sẽ cam tâm chấp nhận những điều kiện mang tính áp đặt của Trung Quốc, làm tiền đề cho những toan tính của Bắc Kinh tạo thế không chế địa hình địa vật quân sự ở khu vực biên giới phía Bắc Việt Nam?

P.C.D.

<http://www.voatiengviet.com/a/rung-quoc-vay-tien-cong-ran-can-ga-nha/3865973.html>



SauViếtCộng

các đại gia đỏ là những kẻ phá nước và bán nước !

.....**Nhà Giáo Miền Nam 24-05-2017**.....

Người dân VN chúng ta thường nghĩ: chỉ có CSVN mới phá tan đất nước và bán nước. Đúng, nhưng xét cho cùng, chính tay mấy tên CS chớp bu có phá nổi đất nước không? Chính tay chúng có cày xới đất nước để khai thác khoáng sản như dầu, titan, than, bauxite... được không? Chính tay những tên Trọng, Dũng, Phúc, Quang, Ngân.. có trực tiếp cướp đất, đánh dân được không? Hẳn phải có một bè lũ tay sai, bè lũ ăn theo, thậm chí là ăn chính trong vụ phá nước, bán nước, hại dân mà chúng ta quên nêu tên, quên luận tội: đó là các đại gia đỏ! Chính bọn này mới trực tiếp cướp đất của dân, cày phá đất nước, đã và đang bán một phần đất nước VN cho Tàu cộng!

Xin cảm ơn các chương trình "khai dân trí" trên Youtube đã nhắc nhở cho chúng ta điều này!

I. "Đại gia đỏ" là ai? Chúng đã phá hoại và bán nước cho ngoại bang như thế nào?

Mọi người đều rõ: nếu không dính líu đến CSVN, thì không ai cướp được đất, phá được rừng, đào được tài nguyên thiên nhiên, khai thác được dầu khí trên biển mà làm giàu, mà trở thành đại gia. Phải gọi chính xác chúng là "đại gia đỏ", vì chúng là người thân, là tay chân, bè lũ của VC. Chúng còn là những tên Tàu cộng trá hình làm kinh doanh, là các công ty của Tàu nhưng không phải tư nhân thuần túy, mà chúng là **giặc Tàu**, quân (đội) Tàu, giả danh công nhân như ở Formosa Vũng Áng, bauxite Tây Nguyên...! Hãy khoan nói đến bọn giặc Tàu này, mà phải phanh phui ngay cái bọn đại gia VN, là con cháu người VN, nhưng đã bán linh hồn cho quỷ dữ, vứt lương tâm xuống cống rãnh, nên theo đuôi CSVN mà làm giàu bằng cách cướp của giết người! Những bọn này không hẳn chỉ là người trong nước, là dòng họ xa gần, là tay sai, là cánh tay nối dài của những tên chớp bu CSVN, mà có cả những tên tài phiệt, tư bản gốc Việt từ nước ngoài về, bỏ tiền ra mua chuộc bọn CS tham tiền để quay trở lại VN mà phá nước, hại dân! Chúng tôi không liệt kê tên tuổi bọn chúng vì quá nhiều, cũng không cần điều đó, vì khi luận tội bọn này, thì đã có lịch sử và những người hữu trách đảm nhận. Nếu không là tay chân của bọn CS chớp bu, nếu không là những kẻ bỏ tiền mua chuộc bọn VC để được chúng bao che cấp phép cho, thì ai

làm được việc này? Những doanh nhân, những công ty của người dân VN mà không dính đến CS thì đã bị chúng cướp sạch, đã bị chúng cho phá sản hàng triệu doanh nghiệp và công ty tư nhân những năm vừa qua rồi. Sau khi chúng "mở cửa" chiêu dụ mọi người bỏ tiền của, công sức, tiềm lực ra đầu tư, giờ này những tư nhân đầu tư kinh doanh đã vô tù, bị phá sản, đã trắng tay, bị tan nát gia đình, vợ chồng con cái ly tan rồi! Còn lại nổi lên các đại gia đất, rừng, khoáng sản, nông sản, thậm chí đại gia buôn lậu, cướp đất... toàn là đại gia đỏ, hay chính xác là bọn **cướp của giết người, bán nước hại dân!**

II. Tại sao đại gia đỏ là bọn cướp của giết người, bán nước hại dân

1/ Đại gia đất: Chúng là bọn dựa lưng CS để cướp đất của dân. Bao nhiêu dự án lớn nhỏ trên cả nước từ đô thị tới nông thôn, như bọn Viettel đang cướp đất của dân Đồng Tâm-Mỹ Đức Hà Nội, bọn cướp đất Thủ Thiêm dựa vào kẻ cầm quyền Sài Gòn, bọn "Mặt trời... đen" ở Đà Nẵng đã dựa vào Nguyễn Bá Thanh để cướp đất của giáo xứ Cồn Dầu, ngôi làng có hàng hơn 300 năm nay bị xóa sổ và dân chúng lưu lạc lên rừng, bọn cướp đất Dương Nội, Thái Bình, Hà Tĩnh, và còn vô vàn vụ cướp đất lớn nhỏ khác trên cả nước cho dự án này dự án nọ, khắp nơi và mọi lúc!

2/ Đại gia thủy điện trên khắp nước, nhất là miền Trung: Bọn này cướp đất nông nghiệp, cướp rừng, phá hoại môi trường, và từng giết người trong các vụ xả lũ hàng năm, gây bao tai họa tang thương, mất người, mất tài sản, mất nơi ăn chốn ở cũng như công việc làm của bao người dân!

3/ Đại gia khoáng sản: Bauxite Tây Nguyên, Titan Bình Thuận, than khoáng sản ở miền Bắc, miền Trung, dầu khí ở biển Đông v.v... Không ai trong dân Việt còn không biết và căm thù bọn này! Chúng đã cưỡng chiếm đất đai, xua đuổi người dân ra khỏi nơi ở, ruộng vườn, công việc làm ăn của họ, tạo nên những hàng lớp dân oan vô số kẻ! Rồi chúng đã cấp phép cho Tàu, rước giặc vào nhà đào bới xới lộn hết đất nước ta, phá tan môi trường sống, gây ô nhiễm không khí, nguồn nước ngầm, sông hồ và biển, gây nạn sụt lún, cát bay lấp nhà, lấp làng mạc, lấp ruộng vườn của dân như ở dọc bờ biển các tỉnh miền Trung, nhất là ở Bình Thuận. Thậm

chí chúng đánh dân biểu tình giữ đất, giữ nhà của họ như ở miền Bắc, ở Phan Thiết, Bình Thuận, Ninh Thuận. Chúng cũng đe dọa đến sự phá sản của những người đầu tư du lịch ở các tỉnh này, khi chúng khai thác titan gây ô nhiễm nguồn nước và không khí, như từng có câu: "Titan làm tàn du lịch"! Chúng thu đất du lịch đang xây dựng ở Kê Gà Bình Thuận để làm cảng xuất khẩu titan thô hay quặng bauxite qua Tàu, phá nát đường lộ từ Tây nguyên xuống vì hàng đoàn xe chở quặng nhôm, và những hồ bùn đỏ độc hại đã tràn ra hay thấm vào lòng đất. Ở những nơi khai thác than như Bắc hay Trung Việt, thì không khí bị bụi than gây ô nhiễm nặng nề, gieo bệnh tật cho người dân, đe dọa sự sống của toàn dân do nhiễm độc!

4/ Đại gia rừng, gỗ, lâm sản: Bọn này sau khi phá nát rừng vì khai thác gỗ, phá hoại môi trường, gây sạt lở, lũ lụt, và chiếm cứ những cánh rừng rộng hàng trăm, hàng ngàn cây số vuông, nay vì ác nhân thất đức đã đang trên đường phá sản, nên chúng đã bán các dự án cho giặc Tàu để tự cứu mình và thu gom tiền trốn sang nước khác để thoát tội. Một số kẻ trong nhóm này cũng đang hăm dọa nếu ngân hàng đòi nợ thì sẽ bán rừng, bán dự án cho Tàu, khiến các ngân hàng nhà nước chưa dám hay không dám đòi nợ chúng, điển hình như bọn Hoàng Anh Gia Lai. Điều này càng xác nhận rõ bọn tư sản đỏ, đại gia đỏ toàn là bọn bất nhân không có linh hồn, chúng hầu hết là xuất thân từ bọn vô sản, vô học, thì làm gì có khả năng mà làm giàu bằng công sức, trí tuệ của chúng, ngoài việc bám đuôi bọn quỷ đỏ CS để ăn cướp.

Còn phải kể đến bao nhiêu tên đại gia buôn lậu sừng tê, á phiện, buôn bán đồ độc hại của Tàu để giết dân làm giàu, giao dự án nọ kia cho Tàu để có tiền hàng tỷ đô la, bọn này đồng không kể hết!

III. Đại gia đỏ là bọn huỷ hoại nền nếp gia phong đạo đức của dân tộc VN

Chúng đi theo CS để được chống lưng, được cấp đất đai, rừng núi, được vay tiền ngân hàng nhà nước mà không cần bảo chứng, hoặc dùng chính đất được cấp mà thế chấp vay mượn nhưng không trả! Đất đáng 3 đồng thì chúng kê lên 30 đồng, được ngân hàng cho vay phân nửa hay 2/3 trị giá ảo, thế là chúng tha hồ vung vít tiêu xài, làm dự án thì ít, mà xài bậy thì nhiều. Cứ thế nhiều lần, nhiều dự án, chúng trở thành đại gia. Bởi vậy, chữ **đại gia đồng nghĩa với tội ác, tội đồ của dân Việt!**

Ngoài tội cày phá đất nước, bán

dự án, bán đất bán rừng cho Tàu cộng, giết dân, bọn đại gia đồ còn phạm thêm một trọng tội là phá hoại nền đạo lý, văn hóa của dân tộc VN mà cha ông ta truyền lại. Vì bất nhân vô đạo, lại có sẵn tiền rừng bạc biển trong tay, chúng ăn chơi đàng điếm, và tạo nên một “mạng lưới” phục vụ cho chuyện chơi bời trác táng của chúng, bằng việc dẫn dụ một lũ trẻ trai gái vào đường tội lỗi: Những đứa con gái trời cho có chút nhan sắc mà mấy tên đại gia, thiếu gia say mê, đã không ngần ngại bỏ gia đình, chà đạp lương tâm mà bước chân vào làng điếm, những loại điếm hạng sang, điếm cao cấp, tìm tiền bạc nhanh chóng bằng cách bán thân cho những tên lớn đáng tuổi bố, tuổi ông cố nội ngoại của nó để làm giàu, để có tiền hưởng thụ hoang đàng, có dịp đi nước ngoài ăn xài thoải mái, và đem tiền về cho những bố mẹ của chúng xây nhà, mua xe, bằng những đồng tiền máu thịt của muôn dân! Không ở đâu, không thời nào mà có một hệ thống điếm đàng có tổ chức, danh chính ngôn thuận, hoạt động hợp pháp như ở VN thời CS này! Các cuộc thi hoa hậu, Idol... được tổ chức khắp nơi, trong mọi ngành, để tuyển ra những chân dài, những ngôi sao, những hoa khôi mà đa số sẽ rơi vào vòng gài bán dâm cao cấp, chuyên phục vụ cho đại gia, cho thiếu gia con của đại gia, mới nứt mắt ra, không học hành mà đã đàng điếm, ăn chơi, phá phách! Chúng phá nhà của chúng thì mặc thầy chúng, nhưng chúng còn phá cả đất nước, phá gia đình nhiều người bằng bả vinh hoa, tiền của như nước, trong khi đất nước khó khăn nghèo khổ! Bọn cầm quyền lẫn đại gia này chính là bọn đàng điếm vô luân số một! Các người lãnh đạo ở các quốc gia khác họ rất kiêng dè giao du với bọn gái mại dâm, hay diễn viên, hoa hậu vì sẽ bị đàm tiếu, lên án như một vài tổng thống, thủ tướng, bộ trưởng của các nước từng bị thân bại danh liệt vì liên quan đến gái gú. Còn VNCS thì sao? Không tên nào có chức có quyền mà thoát khỏi gái gú, chân dài mỗ đồ, như cha con Phùng Quang Thanh, Nông Đức Mạnh, thậm chí già sắp xuống lỗ còn ôm gái, theo gương tên dâm tặc HCM! Những tấm hình tung lên mạng chụp Nguyễn Xuân Phúc đầu hột vịt toe toét bên diễn viên Lý Nhã Kỳ đáng con của hắn, đang ngả vào người hắn; hay Trương Tấn Sang móm chụp hình chung với Lý Nhã Kỳ, diễn viên trẻ có dáng đẹp của ma quái yêu tinh được sinh ra để phá hoại đời hơn là xây dựng, khác nào cháu ngồi bên ông, trông vô cùng

bẩn thỉu và phản cảm! Đó cũng là lời mời gọi những đứa con gái có nhan sắc nhưng mất nết, mất nhân cách ráng mà đi theo con đường bán thân mua danh vọng, và phá đổ cả nền gia phong đạo đức của VN! Lý Nhã Kỳ là một diễn viên có gốc gác mù mờ, có cái họ Tàu chệt, có liên quan gì đến chủ tịch nước, lãnh đạo nước, mọi người tự nghĩ xem? Mà những hình ảnh phản cảm này còn chứng cho cả thế giới xem mới nhục chứ! Nếu bọn bay là những tên vô danh tiểu tốt thì mặc xác nhà bay, nhưng là lãnh đạo một dân tộc, thì ai làm lơ cho bọn bay được, trong khi bọn bay lấy tiền cướp của dân mà chơi bời phóng túng và làm bại hoại nền đạo đức của dân tộc, hỡi những đứa điếm đàng ma cô! Bay dùng Lý Nhã Kỳ phong làm “đại sứ du lịch VN”, hỏi làm gì có chức đại sứ du lịch hỡi bọn vô văn hóa giáo dục! Nước VN xinh đẹp nhờ non sông hoa gấm của tiền nhân để lại, nay du khách đến để chiêm ngắm chứ có phải là “du lịch điếm” đâu?!

Bay đục khoét, ăn hại phá hoại, rồi còn sản sinh ra những đứa con tội lỗi, nhơ nhớp, là những “thiếu gia” sẽ nối tiếp chân cha anh đàng điếm mất nết mà phá tan đất nước này! Một tên thiếu gia tổ chức sinh nhật với một đám trai gái đàng điếm sáng ở Sài Gòn, chiều tối ở Hà Nội thì còn gì là tiền của của đất nước, dân nghèo lấy gì mà sống để đóng thuế nuôi báo cô chúng bay? Cha mẹ chúng bay phải cướp bao nhiêu đất, phá bao nhiêu rừng để có tiền cho bọn bay phung phá như thế? Ôi! Thật là vô phước và nhục biết bao cho 90 triệu đồng bào, dân tộc của tôi! Chúng tôi sẽ không muốn đếm xỉa, đụng chạm đến một cá nhân nào, nếu sự bậy bạ ô nhơ trong đời sống riêng họ, mà không làm ô danh, tai hại cho đất nước! Nhưng dù đại gia đại gian gì, thì bọn bay cũng sẽ gieo ác gặp ác! Một số tên đại gia như Dũng lò vôi ở Bình Dương với cái “Đại nam cuộc tự” thờ tên giặc Tàu HCM hoang dâm, nay cũng đã te tua, sắp đứt đầu vào... lò vôi, là nơi xuất thân của hắn! Đại gia **Rạng Đông Bình Thuận**, ông nội của bọn lãnh đạo tại tỉnh này, cũng mang một khối ung thư gần về địa ngục với tên Hồ râu, vì tội đi với bọn lãnh đạo mà cướp chiếm đất đai, xử ác với dân, cán người chưa chết còn đe lại cán cho chết để chỉ cần thi tiền làm đám tang là xong! Tất cả bọn bay sẽ phải đền tội ác mà bọn bay đã làm cho dân cho nước!

III/ Đối xử thế nào với bọn này?

Thiết nghĩ hãy đưa bọn đại gia đồ này vào danh sách tội đồ phá nước và bán nước, để khi đất

nước được giải thoát khỏi CS, chúng sẽ được xét xử đích đáng!

Cũng xin bà con dân Việt, hãy lưu ý tố cáo bọn gian ác này trước Tòa án quốc tế và các tổ chức nhân quyền, để chúng bị hài tội và bị loại ra khỏi các nước tự do, không cho chúng đem những đồng tiền bất chính, máu lửa của chúng vào nước các vị mà hưởng thụ và làm ô uế nước của các vị. Nếu nước nào chứa chấp những kẻ này và những đồng tiền tanh hôi của chúng, quả là thiếu lương tâm, và mất cả uy tín của nước đó trước nhân loại cũng như trước dân tộc là nạn nhân của bọn này, và chắc chắn những đồng tiền ấy sẽ không giúp xây dựng cho nước của quý vị cường thịnh.

Hỡi các tên tội đồ đại gia đồ! Hãy kịp thời quay đầu cải tà quy chánh, lấy những của tiền bất chính mà trả lại cho dân nước, làm việc nghĩa mà đền bù bớt tội lỗi, nhất là hãy ngưng ngay việc bán dự án, đất đai cho Tàu, tức là bán nước cho giặc để bọn bay tránh được cuộc phán xét công minh của dân tộc, và con cháu bay sẽ không phải khốn nạn, mặt kiếp!

danlambaovn.blogspot.com

15 ĐẠI GIA VIỆT NAM

Trong danh sách 15 người giàu nhất VN 2016, số doanh nhân ngành bất động sản hoặc liên quan đến bất động sản chiếm lượng áp đảo, với 7/15 người.

Tỷ phú bất động sản chiếm ưu thế: 2 người giàu nhất trên sàn chứng khoán VN, và cũng được coi là 2 tỷ phú USD hiện nay là ông Phạm Nhật Vượng (Vingroup) và ông Trịnh Văn Quyết (FLC) đều xuất phát từ bất động sản. Tổng giá trị tài sản của hai ông này lên đến trên 60.000 tỷ đồng.

Một số tỷ phú bất động sản nổi bật trong danh sách 15 người giàu nhất trên sàn chứng khoán VN còn có: bà Phạm Thu Hương, bà Phạm Thúy Hằng (Vingroup), bà Lê Thị Ngọc Diệp (vợ ông Trịnh Văn Quyết), ông Đoàn Nguyên Đức (Hoàng Anh Gia Lai), ông Nguyễn Văn Đạt (Phát Đạt). Điều này cho thấy, bất động sản là ngành vẫn rất hấp dẫn ở VN, là lĩnh vực có nhiều người giàu nhất trên sàn chứng khoán

Nam giới chiếm tỷ lệ lớn: Đó là những tên tuổi đã rất nổi tiếng như Phạm Nhật Vượng (Vingroup), Trần Đình Long (Hòa Phát), Nguyễn Đức Tài, Trần Lê Quân (Thế giới Di động), ông Đỗ Hữu Hạ (Hoàng Huy), ông Lê Phước Vũ (Tôn Hoa Sen), ông Đoàn Nguyên Đức (Hoàng Anh Gia Lai), ông Nguyễn Văn Đạt (Phát Đạt)...

Theo Vietnamnet 26-12-2016

Tệ nạn mua bán chức tước bằng cấp ở VN

Nguyễn Văn Tuấn 20-02-2016

Năm 2010, hai tác giả Pháp Philippe Papin và Laurent Passicousset có viết một cuốn sách (1) tựa đề là "Vivre avec les Vietnamiens" (có nghĩa là "Sống với người Việt"). Phải công nhận là sau khi đọc qua những trang (dịch), tác giả rất am hiểu về người Việt, có khi còn am hiểu hơn các chính người Việt. Đọc những sách loại này không chỉ có hiệu quả biết người ngoài nghĩ gì về người Việt, mà nó còn giúp chúng ta hiểu về chúng ta hơn. Tác giả dành ra một chương viết về nạn tham nhũng trong học thuật và giáo dục, cụ thể là chuyện mua bán bằng cấp. Đọc rất... nhức nhối.

Ở Việt Nam, trong những câu chuyện "trà dư tửu hậu" thường thường dẫn về chuyện tham nhũng, kể cả chuyện mua chức và mua bằng cấp. Người ta nói cụ thể giá của mỗi loại bằng cử nhân, cao học hay tiến sĩ là bao nhiêu, thậm chí còn có khác biệt giữa miền Nam và miền Bắc. Mấy người từ miền Nam thường trả giá cao hơn (vì mấy người nhận tiền nghĩ rằng dân miền Nam làm ra tiền nhiều hơn). Dĩ nhiên, chỉ là những chuyện [nói theo tiếng Anh là] anecdote, chứ chẳng có chứng cứ có hệ thống nào cả. Mà, trớ trêu một điều là ở Việt Nam thì anecdote phần lớn lại là chuyện thật.

Trong trích đoạn dưới đây, Philippe Papin và Laurent Passicousset viết khá cụ thể về việc mua bán chức quyền ra sao. Người ta mua luôn cả chức đại biểu Quốc hội, và cũng có trả giá đảng hoàng. Một chức vụ trung bình ở Bộ Ngoại giao là 15000 EUR. Còn trang giáo dục thì hai tác giả này cho biết một chức vụ giáo viên trung học cấp tỉnh tốn khoảng 3000 EUR. Riêng cái giá một bằng tiến sĩ kinh tế là 12000 EUR (4000 cho người viết hay dịch mướn, 8000 cho ông thầy hướng dẫn luận án dỏm). Không thấy hai tác giả này nói trong các lĩnh vực khác như tướng tá trong quân đội có nạn mua bán hay không. Nhưng với "phong trào" này thì chắc việc mua bán chức quyền xảy ra ở khắp các ngành và các cấp.

Dĩ nhiên, không phải ai cũng mua bán bằng cấp; trong thực tế, tôi biết vẫn có những người học hành tử tế và họ không tham dự vào các thương vụ giáo dục. Nhưng trong một xã hội mà ngay cả cái đèn thiêng giáo dục còn bị đồng tiền chi phối và biến thành một thương trường thì những

người sống đảng hoàng cũng bị mang tiếng oan. Đúng như một bạn đọc hôm qua viết cho tôi "Trong thế giới người gù, thì người thẳng lưng bị coi là dị dạng."

Hơn nữa, tham nhũng đã mở rộng ra đến cả việc tuyển chọn công chức: phải chi một khoản lớn mới có được một chân trong bộ máy Nhà nước. Nói cách khác, một số vị trí là hoàn toàn do mua bán. Điều này không phải bí mật Nhà nước: ở Việt Nam ai cũng nói tới hiện tượng này và các báo miền Nam, bao giờ cũng tào bạo hơn, còn đăng những bức biếm họa xuất sắc về đề tài này. Một bức trong số đó cho thấy một chánh văn phòng gạt bỏ những hồ sơ xin việc ghi chữ "năng lực và bằng cấp" mà chỉ lấy hồ sơ chứa đầy đô la; một bức khác vẽ một chiếc ghế ở tít trên cao một cầu thang làm bằng các phong bì chồng lên nhau.

Thông lệ này phổ biến nhanh chóng và từ đầu năm 2009 đến giờ, người ta nói về đề tài này khá thoải mái. Báo chí, lấy cớ ca ngợi các hình phạt do nhà chức trách ban ra, tha hồ kể chi tiết các trường hợp mua quan bán chức. Dần dà, độc giả hiểu ra rằng tính chất mua bán đã hằn sâu trong cả bộ máy Nhà nước, từ trên xuống dưới. Các nhà chức trách không thể không hành động. Hồi mùa thu 2010, một đại biểu quốc hội đã đặt câu hỏi về vấn đề này (nếu không được cho phép thì ông đã không thể liệu mạng như vậy). Ngay trước hôm ông phát biểu, nguyên phó trưởng ban Tổ chức Đảng đầy quyền uy đã lên án tính chất mua bán đang gạt bỏ các nhân tài. Hai ngày sau, Bộ trưởng bộ Công thương công khai chỉ trích căn bệnh mua quan bán chức đang "di căn". Chính quyền chính thức công nhận hiện tượng này. Dưới sức ép dư luận, người ta bắt đầu nghe thấy nói về việc công khai tài sản mà các Bộ trưởng và Chủ tịch Hội đồng nhân dân phải làm trước khi nhậm chức, nhưng trên thực tế họ không bao giờ làm.

Việc mua quan bán chức này không hẳn là mới. Nó tồn tại từ giữa thập niên 1990. Người ta biết chuyện ông bộ trưởng nọ vừa mới được bổ nhiệm đã phải đợi 6 tháng để có đủ tiền trả cho cái ghế của mình trước khi được ngồi vào đó. Gần đây hơn, năm 2007, một nữ chủ doanh nghiệp một thành phố lớn phía Bắc đã đề xuất chi 80 ngàn EUR để được một chân đại biểu quốc hội: ít quá,

nếu so với những đề xuất khác, nên bà này đã bị loại từ vòng sơ tuyển do Mặt trận Tổ quốc tổ chức, mà lọt qua vòng này thì coi như được bầu. Trái lại, năm 2009, cũng khoản tiền ấy đã đủ để mua chức phó giám đốc một doanh nghiệp lớn của Nhà nước mà chúng tôi tránh không nói tên. Năm 2010, nghe nói ngay cả Ban chấp hành trung ương Đảng cũng không thoát khỏi hiện tượng này...

Khu vực đại học đặc biệt bại hoại từ năm 2009 khi Nhà nước triển khai đề án đào tạo hơn 2 vạn công chức trở thành tiến sĩ. Năm 2010, giá một luận án kinh tế là 12000 EUR: 4.000 cho sinh viên viết thuê cho tiến sĩ tương lai (nếu cần thì dịch từ một khóa luận Liên xô từ đời nào đời nào), 8.000 cho ông thầy hướng dẫn luận án rơm, thế là viên công chức nhà ta có được tấm bằng danh giá (dù sẽ chóng mất giá thôi) hanh thông quan lộ. Chúng ta hãy xem số tiền đó khủng khiếp đến mức nào: 8.000 EUR là ba năm dạy học của một giáo sư Việt Nam đổi lấy một con dấu. Để so sánh, có thể tưởng tượng một giáo sư Pháp nhận một vali 100.000 EUR miễn thuế...

Từ năm 2005, tệ mua quan bán chức lan nhanh đến cả những vị trí bình thường. Một nữ hiệu trưởng, một trưởng phòng bưu điện, một nhân viên địa chính, một công an hay một lái xe đều phải trả những khoản tiền lớn mới được nhận vào làm. Một vị trí trung bình ở bộ Ngoại giao, ít bổng lộc, được thương lượng với giá 15.000 EUR, nếu là vị trí có thể được cử sang các sứ quán Việt Nam ở nước ngoài thì còn cao hơn nhiều. Một chân công nhân doanh nghiệp Nhà nước ở Hà Nội có giá từ 600 đến 800 EUR. Một chân giáo viên tỉnh lỵ giá trung bình 3000 EUR.

Chúng ta cùng lấy một thí dụ cụ thể: cô gái tên Phương chấp nhận nói chuyện với chúng tôi vì chúng tôi quen gia đình cô. Năm nay (2010), Phương 23 tuổi, tốt nghiệp marketing và tài chính tháng 6-2009. Cô mong tìm được việc làm trong cơ quan Nhà nước, ổn định hơn, có nhiều phúc lợi xã hội, được tổ chức cho đi nghỉ mát, giờ làm thoải mái hơn, và, cô nói với một sự ngây thơ đáng ngưỡng mộ: "Có nhiều cơ hội kiếm tiền hơn trong tương lai vì ngân hàng quốc doanh kiểm soát tất cả". Không do dự, tháng 1-2010, cô mua một chân nhân viên thường trong một ngân hàng quốc doanh ở Hà Nội, với khoản tiền còn là 16.000 EUR, cô trả bằng tờ xanh đôla Mỹ. Cô kể chúng tôi nghe điều này với giọng vô cùng tự nhiên, như thể đương nhiên là phải thế.

Khi cô kể chuyện gia đình cô bàn bạc quyết định chuyện mua chỗ làm như thế nào (vì bố mẹ cô mới là người trả tiền chứ cô chẳng có xu nào), chúng tôi hiểu là vấn đề không phải là việc mua chỗ làm ấy, mà là việc đầu tư vào đấy có tốt không, có hiệu quả không, chỗ ấy có đảm bảo không. Nếu bỏ ra 16.000 EUR, thì bao lâu mới thu lại được? Liệu vài năm sau con bé có bị đuổi vì một lý do trời ơi nào đấy để dành chỗ cho một đứa khác cũng chấp nhận trả tiền không?

Còn về đường đi của đồng tiền, chúng tôi không biết chính xác số tiền trong phong bì được chia chác như thế nào, dù đương nhiên là nó sẽ được chia nhỏ cho tất cả mọi mất tích trong "đường dây tuyến dụng", một đường dây dài và lên rất cao. Trái lại, chúng tôi biết đích xác một phó giám đốc chi nhánh quận của một ngân hàng quốc doanh ở Hà Nội kiếm được 40 ngàn EUR hối lộ mỗi năm, chủ yếu là từ các món quà nhỏ anh ta nhận được để dựng hồ sơ vay vốn ưu đãi. Dù Phương không phải là phó giám đốc, nhưng nhanh nhẹn thì cũng thấy số đầu tư ban đầu của cô sẽ chóng hoàn vốn thôi, cùng lắm cũng chỉ 2 năm. Cô chỉ có mỗi việc là làm sao đừng để bị sa thải trong hai năm ấy, nếu không thì mất hết. Nên thế nào cô cũng ngoan với các sếp, rất ngoan. Chu trình tham nhũng tạo ra kỷ luật...

Dù sao, trong khu vực công (khu vực tư có vẻ ít bị ảnh hưởng hơn), thường là một người mang nợ mới được đi làm. Để hoàn vốn, làm sao mà không rơi vào vòng xoáy tham nhũng cho được? Một khi đã mua được chỗ làm rồi thì phải làm sao kiếm lại đủ số tiền ấy, trả cho bố mẹ, và trong nhiều trường hợp (không phải của Phương) thì còn phải trả nợ những người mình đã vay. Khách quan mà nói, làm sao tránh khỏi cám dỗ kiếm tiền bù lại số mình đã bỏ ra bằng cách tuyền cấp phó theo đúng cách ngày xưa mình đã được tuyền? Bán dịch vụ của mình với giá cao? Phổ biến thông lệ hối lộ để kiếm lại tiền một cách nhanh nhất? Theo hệ thống, nạn hối lộ lây truyền ra khắp nơi, đến tất cả mọi người: vòng tròn đã khép kín.

Đầu tiên là tìm cách lấy lại tiền; sau đó thành nếp rồi thì chuyển sang giai đoạn kiếm lời. Về chủ đề này, chúng tôi cảm thấy có một sự mỉa mai chua chát và đau khổ, rất đau khổ, trong những lời lẽ chán chường của một người bạn bác sĩ: "Suy cho cùng thì đây là một hệ thống tốt để tự gây tê sự liêm khiết của bản thân: giai

đoạn lo kiếm đủ tiền bù lại số đã bỏ ra làm ta tỉnh táo mà làm quen dần với giai đoạn sau khi ta sẽ thu lời." Việc hoàn vốn trở thành bước đệm để đến với nạn hối lộ trên diện rộng hơn. Tuy nhiên, không phải ai mua chỗ làm cũng nằm trong hoàn cảnh này. Một tỉ lệ lớn con em cán bộ và công chức cao cấp ở tỉnh lấy tiền của bố mẹ mà mua chỗ làm ở thành phố; họ chẳng phải lo kiếm tiền trả lại gì cả, chỉ việc ngoan ngoãn mà phát đạt, mà ăn ở tiện nghi tại căn hộ gia đình đã đầu tư cho.

Lạm dụng quyền lực địa phương, bán chức bán quyền và tham ô lặt vặt hàng ngày: thách thức là to lớn và muôn hình muôn trạng. Việt Nam, một trong những nước thụ hưởng nhiều nhất viện trợ phát triển và hợp tác quốc tế, nằm trong một vùng cực kỳ cạnh tranh, ngay bên cạnh người hàng xóm khổng lồ T, hiểu rằng mình cần vượt qua bằng được thách thức này nếu không muốn làm xấu hình ảnh đất nước. Hơn cả những lời tuyên bố đức hạnh của mấy người thấy lọt tai, lối thoát chính là ở chỗ phải xây dựng một hệ thống thu thuế hiệu quả và phát triển các giao dịch ngân hàng thay cho giao dịch bằng tiền mặt. Những thử nghiệm đầu tiên đã đem lại kết quả tích cực, thu được nhiều thuế hơn và kết thúc xi-căng-đan biến thủ tiền lương đã kéo dài suốt bao lâu. Một chương trình áp dụng rộng rãi thuế thu nhập đang được triển khai, có thể thấy phía sau các xe taxi ở thành phố Hồ Chí Minh đều có dán tờ tuyên truyền động viên các gia đình khai thuế. Trong lĩnh vực thương mại cũng vậy, việc chuẩn hóa và tự động hóa các thủ tục đã giúp mang lại cho nền kinh tế chính thống một phần những hoạt động trước đây không được khai báo.

đám người không sắc phục lẫn sắc phục với sự đe dọa hành hung những người ngồi trong xe có cả linh mục, đã ngay lập tức gây phản ứng dữ dội trong dân chúng.

Dù giữa trưa ở Diễn An, Diễn Châu, Nghệ An trời rất nắng, nhưng lập tức đã có hàng ngàn người dân và giáo dân khắp nơi đổ về để đòi nhà cầm quyền phải minh bạch trong việc bắt người. Khi cao điểm, theo những người dân ở hiện trường cho biết, con số ước chừng khoảng 10.000 người đã có mặt.

Đám người đã đòi nhà cầm quyền Nghệ An phải trả lời về việc bắt người một cách mờ ám.

Trong quá trình những người dân đang tập trung, có một nhóm 3 người lạ mặt thuộc huyện đoàn và huyện đội Diễn Châu đã trà trộn vào đám đông gây sự nhiễu loạn.

Với tinh thần cảnh giác, bà con giáo dân đã bắt được ba người này và giữ lại, cho uống nước, sữa, rồi sau đó giao lại cho UBND huyện Diễn Châu.

Khi người dân ào ào đổ về Diễn An, Diễn Châu đòi sự minh bạch từ nhà cầm quyền Nghệ An, tất cả cán bộ, cảnh sát đã trốn biệt. Hàng loạt xe tải và xe khách đã tắc nghẽn khá dài do không có người điều tiết giao thông.

Sau đó, đoàn người đã kéo nhau về UBND huyện Diễn Châu để yêu cầu nhà cầm quyền giải thích vụ việc bắt mình này.

Thế nhưng, cổng của cơ quan công quyền "của dân, do dân, vì dân" đã khóa chặt và phía trong là

NGHỆ AN : Bắt nhà hoạt động Hoàng Bình trái luật, dân phản đối dữ dội

—JB. Nguyễn Hữu Vinh 15-05-2017—

Trưa nay 15-5-2017, Hoàng Bình, một nhà hoạt động xã hội trong phong trào Lao động Việt đã bị CSGT chặn lại cho một đám người mặc cảnh phục và không cảnh phục xông đến lôi xuống xe, bắt trên đường khi đi công việc với linh mục J.B Nguyễn Đình Thục, Quản xứ Song Ngọc, GP Vinh.

Việc bắt bớ diễn ra bằng một

hàng đoàn, hàng lũ CS Cơ động với các loại vũ khí trang bị tận răng. Nhà cầm quyền dùng loa công suất lớn và còi hú liên tục kích động và phá rối những đòi hỏi và yêu cầu của người dân.

Trước sự phản đối của người dân ngày càng đông và quyết liệt, nhà cầm quyền đã dùng báo Nghệ An để công bố lệnh bắt và lệnh phê chuẩn của Viện Kiểm sát. Đồng thời công bố việc bắt Hoàng Bình qua báo

Nghệ An.

Trước tình hình nhà cầm quyền ra mặt “cùn”, linh mục J.B Nguyễn Đình Thục đánh giao các nhân viên nhà nước bị giáo dân bắt cho UBND huyện rồi đề nghị bà con trở về.

Sau khi Linh mục J.B Nguyễn Đình Thục và người dân đã bắt đầu ra về thì nhà cầm quyền đã xua quân ra khỏi UBND, đồng thời huy động hết sức đông đảo Cảnh sát cơ động từ Vinh và từ nhiều nơi đổ về Diễn Châu với đủ các loại thiết bị, xe phá sóng, xe bọc lưới thép chống bạo động... ra thi thố và dọa nạt.

Con số được ước tính đến hàng nghìn cảnh sát và khoảng 200 chiếc xe chuyên dụng được huy động.

Nhiều người dân đã bị đánh đập dã man.

Đến 18h, người dân, trong đó có hàng ngàn giáo dân đã giải tán ra về và hẹn sẽ tiếp tục hành động để đòi sự minh bạch từ nhà cầm quyền Nghệ An.

Sau việc phát lệnh truy nã Bạch Hồng Quyền, một nhà hoạt động đã cùng với Hoàng Bình đã từng giúp đỡ các nạn nhân của Formosa thời gian qua, việc nhà cầm quyền bắt giữ Hoàng Bình, là một hành động đi ngược lại với những quyền lợi của người dân đang bị thảm họa biển miền Trung đe dọa.

Rõ ràng, để lấp liếm và che đậy việc Formosa đầu độc biển Miền Trung, nhà cầm quyền Nghệ An đã đàn áp chính những người dân đau khổ của mình.

Người dân ra về nhưng hết sức căm phẫn và ám ức trước những hành động và thái độ của nhà cầm quyền Nghệ An hôm nay.

Việc nhà cầm quyền Nghệ An bắt người cách thiếu minh bạch, điều võ giương oai dọa nạt người dân hôm nay, chỉ là những thanh củi dưới đáy nồi của sự kinh tởm và tức giận của người dân mà thôi.

Đó cũng là hành động tự thú và lột mặt nạ của nhà cầm quyền trước đồng bào đau khổ ở Nghệ An.

15/5/2017

J.B Nguyễn Hữu Vinh

<http://www.rfavietnam.com/nod-e/3880>

Hải sản nguy hiểm từ 2 phía

.....**Nhóm Phóng viên RFA từ VN 18-05-2017**.....

Bài tường tình này xem như một lời cảnh báo sau những gì chúng tôi tận mắt chứng kiến cách mà người ta xử lý hải sản, gồm tôm, cá, cua, ghẹ, mực, nghêu... và cả rong biển, mực biển. Dường như sự nguy hiểm của các loại thực phẩm liên quan đến hải sản đều bắt nguồn từ hai phía gồm môi trường biển hiện tại và trách nhiệm của người bán hải sản. Trong đó, vấn đề trách nhiệm của người bán hải sản cần đặt lên hàng đầu và cần phải điều chỉnh kịp thời nếu như họ không muốn gián tiếp giết chết đồng loại của mình.

Cách xử lý của người chế biến và bán hải sản ra sao?

Một người không muốn nêu tên, từng là nhà buôn các loại hải sản ở miền Trung Việt Nam chia sẻ: “*Cái người Việt Nam mình bây giờ chịu cảnh chết chậm, bởi con cá nó mới nhiễm độc, nó chưa chết thì mình đánh lưới về ăn. Biển độc vài chục năm mà mới có một năm thì làm sao mà hết độc. Con cá nó đánh về thì mình mua ăn chứ thực ra nói không độc là không đúng... Chính quyền nói là hết độc nhưng chính quyền nói thì làm sao mình tin được! Người mình dù sao cũng thành dân nhược tiểu rồi, cứ ăn từ từ rồi ngấm từ từ, đến khi đổ bệnh chết thì cứ nghĩ mình bị bệnh khác chết chứ đâu có nghĩ là mình bị nhiễm độc”.*

Người này chia sẻ thêm là hiện nay, hầu như vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm của các loại hải sản hoàn toàn không có. Nếu may mắn lắm thì các cơ sở sản xuất có sự quản lý của ngành vệ sinh an toàn thực phẩm và hơn hết là cơ sở đó có nhiều người lao động, xuất hàng cho nước ngoài mới hi vọng đảm bảo khâu vệ sinh, an toàn thực phẩm. Còn lại, hầu như người Việt nói chung và chiếm số đông là ít quan tâm đến vệ sinh an toàn thực phẩm. Chuyện ruồi nhặng bâu vào thực phẩm, ướp lạnh quá lâu, để bị hôi thối rồi dùng chất hóa học tẩy là chuyện rất bình thường của các cơ

sở chế biến thực phẩm nói chung và hải sản nói riêng.

Đặc biệt, khi mà cơn gió thị trường nặng mùi Trung Quốc kéo qua Việt Nam thì mọi chuyện trở nên đảo lộn. Người này đưa ra nhận xét trên và giải thích thêm là bởi hầu hết từ nông dân cho đến ngư dân, thương nhân Việt Nam khi bước vào sỏi đầu với dòng hàng hóa từ Trung Quốc đều phải chấp nhận một luật chơi chung, đó là giá cực rẻ, màu mè cực bắt mắt và vệ sinh hay chất lượng thì có các loại hóa chất hỗ trợ. Muốn có mùi thơm thì dùng hóa chất, muốn ngọt, ngon thì dùng đường hóa học, muốn sạch thì dùng thuốc tẩy, cứ như vậy mà sản xuất, mua bán...

Với kinh nghiệm buôn hàng hải sản lâu năm và từng tận mắt chứng kiến các loại cá đẻ ruồi nhặng bâu đen đúa trước khi xay thành chả cá, người này khẳng định hầu hết các loại chả cá trên thị trường đều không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Và người này chưa chút nói thêm là hình như cái bao tử của số đông người Việt đã quen chịu đựng với tất cả các loại thực phẩm nguy hiểm nên dường như ít thấy người nào bị ngộ độc vì chả cá, mà có khi ngộ độc rồi cũng không biết mình ngộ độc vì thứ gì.

Đó mới chỉ riêng chả cá, món phổ thông, dễ xài nhất VN. Hiện tại, vấn đề an toàn vệ sinh cho cây rong biển cũng đáng bàn, đặc biệt là ở huyện đảo Lý Sơn, khu du lịch được cho là còn nguyên sơ và an toàn về môi trường biển. Hầu như các điểm thu gom và xử lý rong biển đều có vấn đề. Điều này chúng tôi từng chứng kiến 1 người đàn ông đi nhặt rong biển, tập trung vào 1 chỗ bên cạnh đồng rác, sau đó mang về nhà phơi trên đường bê tông, xe cộ qua lại cán lên hàng trăm bận tạo thành một bánh rong biển mỏng dính. Khi lấy rong trở về, người ta phải dùng xẻng nạo từng mảng và rửa qua nước lạnh, sau đó xử lý bằng hóa chất tẩy trắng tinh, và phơi khô một

Tầng đáy và tầng mặt có sự phân định không rõ. Sinh vật tầng đáy nhưng ngoi lên tầng mặt là thành ở tầng mặt thôi. Thường những con cá lớn, ăn tạp và khả năng chịu áp suất lớn sống ở tầng đáy. Nhưng nói như vậy cũng chỉ mang tính tương đối thôi chứ không phân biệt được hết.

Trong khi đó ông Nguyễn Tác An lại cho rằng chuyện nhầm lẫn khó xảy ra vì sinh vật tầng đáy thường chỉ cố định ở tầng đáy:

Sinh vật nổi là loài di cư tức là sống ở ngoài khơi hoặc ở vùng khác đến theo thức ăn nổi. Còn sinh vật đáy là sinh vật ăn đáy và thường định cư ở đó. Nếu nói sinh vật tầng đáy có thể lên tầng nổi là không đúng với khái niệm phân biệt trong nghề cá.

Viện nghiên cứu hải sản trước đó cũng lập ra danh sách 154 loại hải sản thường gặp sống ở 4 tỉnh Bắc Trung Bộ này. Tuy nhiên rất nhiều ý kiến bình luận trên mạng nói rằng làm sao người dân có thể nhớ hết được danh sách dài ngoằng như vậy. Một số khác nói rằng danh sách bao phủ gần như toàn bộ các loài hải sản ngư dân thường bắt được. Như vậy người dân còn gì để ăn.

Trước đó tiến sĩ Nguyễn Tác An cũng từng nói với báo Người Lao động các chất độc từ nước thải của Formosa sẽ kết tủa, lắng xuống đáy và tồn tại ở đáy đến khi có dịp gì đó sẽ lại bùng lên. Những chất độc này tồn tại rất lâu, nguy hiểm, không đơn giản vài tháng vài năm là hết.

Trong cuộc trao đổi ngắn với đài RFA chiều 18/5, tiến sĩ Nguyễn Tác An phân tích thêm rằng để nói chính xác sẽ mất bao nhiêu thời gian các chất độc tầng đáy tiêu tan là rất khó vì còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố:

Nó phụ thuộc vào các chất độc bị thải ra, điều kiện động lực học ở đó và khả năng tự làm sạch của vùng biển đó. Nhưng thông thường các nước như Nhật Bản chẳng hạn họ bị ô nhiễm công nghiệp 60 năm nay họ vẫn chưa giải quyết xong.

Ông nói rằng có thể một đời người cũng không đủ thời gian để hệ sinh thái tầng đáy có thể khôi phục. Tuy nhiên, Việt Nam thuộc vùng biển nhiệt đới, lại có hệ thống cường lực chạy rất mạnh tạo ra khả năng tự làm sạch rất lớn vì nhiệt độ rất nóng, khác với các nước ở ôn đới, hàn đới. Ông đánh giá:

Những sự cố sinh thái này giống như chén nước mình đã đổ ra đất rồi, đến bao giờ mới lấy lại được. Nhưng vì thiên nhiên có cơ chế tái phục hồi, song đòi hỏi thời gian lâu. Vùng biển Việt Nam có nhiều yếu tố thuận lợi cho quá trình phục hồi nhưng cũng

không thể chỉ vài năm là được. Ít nhất cũng phải chục năm, không thì 20-30 năm và thậm chí có thể lâu hơn nữa.

Tiến sĩ Nguyễn Tác An cho rằng cần khuyến cáo người dân cẩn thận khi sử dụng hải sản hay sinh hoạt trên biển những khi nguồn động lực ở tầng đáy thay đổi như mưa bão chẳng hạn. Các hiện tượng này có thể làm khuấy động các chất độc ở tầng đáy lên tầng nổi.

Thảm họa môi trường Formosa xảy ra hồi tháng 4 năm ngoái làm cá, hải sản chết hàng loạt nổi trắng bờ biển 4 tỉnh Bắc trung bộ, khiến hàng trăm ngàn người dân mất sinh kế.

Các nhà khoa học phân tích rằng hiện tượng cá chết chỉ là phần nổi của tảng băng, điều nguy hiểm hơn là hệ sinh thái tầng đáy bị hỏng. Trong khi đó, đến 90% môi trường biển là sinh vật đáy.

BIỂN MIỀN TRUNG KHÔNG AN TOÀN, CHÍNH PHỦ CSVN YÊU CẦU KHÔNG KHAI THÁC HẢI SẢN TẦNG ĐÁY

*Người Quan Sát 18-05-2017
Cali Today News*

Hơn một năm kể từ ngày Tập đoàn Gang thép Hưng Nghiệp Formosa xả thải hủy hoại môi trường, biển miền Trung vẫn chưa an toàn. Mới đây, trong một cuộc họp của Ban chỉ đạo khắc phục sự cố, ổn định đời sống của nạn nhân bị ảnh hưởng bởi Tập đoàn Formosa, ông phó Thủ tướng CSVN Trương Hòa Bình đã yêu cầu 4 tỉnh: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên-Huế không được đánh bắt hải sản sinh sống ở tầng đáy.

Tại cuộc họp, ông Trương Hòa Bình yêu cầu lãnh đạo của 4 tỉnh nói trên phải vận động ngư dân không được đánh bắt những loại sinh vật sinh sống ở tầng đáy ở khu vực 20 hải lý trở vào bờ, cho đến khi có những kết luận từ Bộ Y tế bảo đảm hải sản đã an toàn và có thể ăn được.

Việc yêu cầu người dân không được đánh bắt hải sản tầng đáy từ miệng ông phó Thủ tướng đã thừa nhận rằng, hơn một năm kể từ khi xảy ra thảm họa môi trường biển miền Trung vẫn chưa an toàn. Điều này trái ngược với tất cả những gì mà các phương tiện truyền thông, các cơ quan báo chí của nhà cầm quyền CSVN rêu rao bao lâu nay.

Hỗ trợ đặc lực cho nhà cầm quyền trong việc tuyên truyền biển miền Trung đã sạch, hải sản đã an toàn và

ngư dân vui vẻ ra khơi, các khu du lịch đã nườm nượp đón khách là Đài Truyền hình Việt Nam (VTV). Trong hàng loạt phóng sự VTV liên tục tuyên truyền sai sự thật, trái với những gì đang xảy ra ở miền Trung.

Cũng chính phó Thủ tướng Trương Hòa Bình, vào tháng 12/2016 trong một lần tiếp Đức Tổng giám mục giáo phận Sài Gòn ông Bùi Văn Đọc nhân dịp Lễ Giáng Sinh ông đã thông báo rằng biển miền Trung đã sạch. Vậy nhưng, 5 tháng sau khi nói ra những lời đó ông lại yêu cầu ngư dân không được đánh bắt hải sản tầng đáy.

Điều gì đã xảy ra? Phải chăng từ tháng 12/2016 cho đến nay Formosa lại xả thêm chất độc để hủy hoại môi trường biển, hay môi trường vẫn nhiễm độc kể từ tháng 4/2016?

Thật khó có thể tin lời những người Cộng sản, đúng như cố Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đã nói: "Đừng nghe những gì Cộng sản nói, hãy nhìn những gì Cộng sản làm". Rất nhiều lãnh đạo CSVN, ngoài ông Trương Hòa Bình ra vẫn lên báo để tuyên truyền rằng, biển miền Trung có thể tự tái tạo, tự làm sạch. Họ còn cho bộ máy tuyên truyền sản xuất ra những luận điệu dối trá chỉ nhằm phỉnh gạt người dân. Ngay cả những ngày lễ lớn, các vùng biển ở miền Trung vẫn không có khách. Hàng quán, khách sạn ế ẩm. Thiệt hại vô cùng lớn.

Trong khi lãnh đạo chính quyền luôn miệng nói biển miền Trung đã sạch, hải sản đã phục hồi thì ông phó Giáo sư Tiến sĩ khoa học Nguyễn Tác An, người hiện nay là phó Chủ tịch Hội Khoa học kỹ thuật biển Việt Nam từng khẳng định rằng, sau khi Tập đoàn Gang thép Hưng Nghiệp Formosa xả thải, trong vòng từ 60 đến 70 năm nữa chưa chắc biển ở đáy đã được phục hồi.

Câu hỏi mà người dân đặt ra là, ai sẽ chịu trách nhiệm cho việc khuyến khích người dân đi tắm biển, ăn uống khi hải sản ở đó không sạch và an toàn?

Người Quan Sát

